

Tuần báo Xã hội Văn hóa Nghị luận

ĐỜI MỚI

Wason
AP95
V6D64+

Số 66

2-7-53

ĐỜI MỚI

có bán tại
Saigon

Huế - Hanoi

Phnom-Penh

Xin hỏi các
dãy, các tiệm
sách các nhà
bán báo chí

Nam Việt 6\$

Gao Mien 6\$

Trung Việt 6\$

Bac Viet 6\$

Lao 6\$



CHIẾC QUAT



Ý kiến bạn đọc

Kính gửi Ông Chủ Nhiệm Tuần báo Đời Mới Saigon

Kính Ông,

Vừa rồi đọc quý Báo, thấy có bài phê bình bài diễn văn của ông Nguyễn Đệ, tôi rất thích. Nay viết thư này gửi ông, nếu có thể, yêu cầu ông viết bài phê bình bài diễn văn của ba ông Letourneau, Nguyễn thế Truyền và Nguyễn đại Thắng đã đọc ngày 18-3-53 tại nhà hàng Continental.

Luôn tiện tôi xin có lời thành thật khen quý báo đã khéo chọn những ngòi bút rất điêu luyện để phụng sự không những riêng gì độc giả mà tất cả dân tộc và nước nhà. Xin nói rõ là riêng đối với tôi, tôi rất thích những bài trong các mục « 7 ngày quốc tế », « Thời tiền », « Tiền », « Việc nước nhà », « Việc nước người », nói tóm lại tất cả những bài bình luận về thời sự trong và ngoài nước và nhất là những bài ký tên Trần văn Ân, Bất Hủ và Văn Lang.

Tôi ước mong sao quý báo có thể thêm trương cho 2 mục « Thời tiền » và « Tiền » và thành thạo viết những bài bình luận dài tương tự như những bài viết trong tờ « PARIS MATCH ».

Trên đây chỉ là những ý kiến thô sơ, mong quý báo vui lòng để ý cho. Thành thật chúc quý báo vạn sự may mắn.

Một bạn đọc ở Đà Nẵng

HỘP THƯ TÒA SOẠN

Bạn Huy Ngọc (Huế)

Sẽ đăng bài của bạn trong một số tới.

Bạn Kim Long (Saigon)

Có nhận được « Hè Sang » của bạn.

Bạn Tùng Thanh (Huế)

« Chiến quốc » cũng đã nhận được.

Các bạn Hoài Văn (Q.T.) Liên Thu (Trà Vinh, Giang như Thủy, Lê nhật Trường (Huế), Duy Các (Hải Phòng), Minh Phú, Sinh Việt (Saigon), Xuân Si (Saigon), Kiều Ngọc (Huế), Minh Cảnh (Saigon), Mộng Thu (Bạc Liêu), Hoài An :

Đã nhận được bài của các bạn. Đa tạ.

Bạn Công Tâm :

Tiểu rằng bài ấy gửi trễ quá.

Bạn Thanh Sơn, Hà văn Hoàng, Đoàn hữu Khôi :

Chịu phiên dịch. Lần lượt sẽ đăng cả.

Bạn Hy Trung (H.P.) :

Đã đăng bài của bạn ở Đ. M. số 62. « Đồi bư » và « Hừng hờ » đã nhận được. Một độ lâu, sao vắng gửi bài cho Đ. M. ?

Bạn Tạ Kỳ (Huế) :

Cứ làm theo ý bạn.

Bạn Lý mông Hoa (Saigon) :

Gửi dự thi ăn ảnh, sao lại để địa chỉ cho bà Trần thị Sang ?

Bạn Nguyệt Hồ (Saigon) :

Rành, mỗi bạn đến Tòa soạn, sẽ đưa tài liệu ấy bạn xem.

Bạn Long Tịnh và bạn Trần bá Thanh Mỹ :

Một hay hai người đây ? Nhận đủ cả. Đang xem.

Bạn Lê Mai (Huế) :

Sao cứ quên hoài vậy ? Viết bài trên hai mặt giấy làm sao thợ nhà in sắp đặt ?

Bạn Đức Nhơn (Huế) :

« Lòng người » đã nhận được.

Bạn Văn 'ong, Minh Châu, Huyền Tâm Duy Nha, Viên Phương.

Đã nhận được bài các bạn. Đa tạ.

Bạn Hồ Thế Viên (Huế) :

Gửi vào. Có một trang dành cho Thiếu niên và Học sinh. Lần lượt sẽ đăng.

Bạn Lan, Hồng, Hoàng (Saigon) :

Đã thấy bức thư của các bạn đăng trên các báo chưa ? Chẳng nào có sự « ngay nhiên » đó, chúng tôi cũng chưa biết, mà đã gọi là « ngay nhiên » sao biết trước được ?

Bạn Lỗ Canh Chuyên (Đà Nẵng) :

Vấn đề ý đến vấn đề ấy chứ ! « Quyết đấu » không tiện đăng.

Bạn Dương Nghị (Huế) :

Sẽ gửi cho bạn số 47.

Một nhóm bạn đọc Đời Mới (Sàigòn) :

Bài của các bạn đang còn xem. Nên chọn đề tài thiết thực với đời sống xã hội.

Bạn Hoàng Khanh (Yonne Pháp) :

Ty quân lý sẽ trả lời bạn về việc mua báo. « Bất vụ » và bài thơ đã nhận được.

Bạn Q. V. (Đà Nẵng) :

Đã nhận đủ bài của bạn. Số đăng « Một mùa thu. »

Bạn Dương Quỳnh (Cù lao Ré) :

Xa xôi cũng gửi được bài về. Thành thật hoan nghênh.

Bạn Nhứt Ngồn (Saigon) :

Ý kiến của bạn rất hay nhưng tiếc rằng ý kiến ấy gửi về chậm quá !

Bạn Nguyễn cao Đàm (Hà Nội) :

Hoan nghênh nhà ý của bạn muốn tổ diêm cho tờ báo. Thành thật, chúng tôi trông đợi món quà quý giá đó. Gửi cho chúng tôi ngoài những ảnh đã đem dự Triển Lãm Q. T.

Bạn Nguyễn Quang (Tân Định) :

Lần lượt sẽ có đăng. Mong bạn chịu phiên dịch cho.

Bạn Kỳ Nam (Huế) :

Có nhận được. Đừng lo mất !

ĐỜI MỚI

SỐ 66—THỨ NĂM 2-7-53 d.l.
NGÀY 22 THÁNG NĂM ÂM LỊCH

TRONG TẬP NÀY :

- Không có tội buồn lậu của Dương bá Dương
- Ý và việc của Hậu Nghệ
- Hồ sơ vụ án nguyên tử của Trần Doãn
- Thiếu nữ Saigon 1953 điều tra của Trúc Sơn
- Đất chùa Tháp phóng sự của Nguyễn ngọc Mẫn
- Làm lại cuộc đời của Hà viết Phương
- Thơ của Tạ Tỵ, Trường Vi
- Văn nghệ quốc tế : Người lính tuần sát Đờ tấn Xuân phóng dịch
- Người thiếu nữ tóc xoà Trương Tuyên kể
- Ngày mai đã muộn rồi truyện dài phóng tác của Giang Tân
- Ánh sáng đô thành của cô Văn Nga

TRÔI GIẠT

tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc

...VÀ NHIỀU MỤC KHÁC

BÌA IN 3 MÀU

TÒA SOẠN — QUẢN LÝ :

117 đại lộ Trần hưng Đạo — Chợ quán
(Giấy nói : 793 card)

Bài vở gửi về Tòa soạn xin viết một mặt giấy.
Tòa soạn không có lệ trả bản thảo.

Thư từ, bưu phiếu : xin đề tên TRÁC ANH.

Hộp thư 353 Saigon.

Nhà xuất bản Ngày Mới
xuất bản và phát hành

VIỆC THẾ GIỚI

Hội nghị tam cường tại Bermudes còn hoãn ngày nhóm

Hội nghị tam cường tại Bermudes định nhóm trên tháng này, bị đình hoãn. Lúc thì chờ cho có chánh phủ Pháp, lúc thì ba nước còn dự bị. Đến giờ chốt, khi Pháp có chánh phủ và Mỹ sắp sửa đi hội thì Thủ tướng Anh, ông Churchill lâm bệnh. Hai bác sĩ chuyên săn sóc sức khỏe của ông buộc ông phải nghỉ một tháng.

Liên sau đó, Tổng thống Mỹ Eisenhower đánh điện cầu chúc Thủ tướng Anh sớm bình phục, và tỏ lời « sức khỏe của ngài là điều cần ích cho thế giới ».

Tin Ông Churchill lâm bệnh làm cho Hội nghị tam cường không thể nhóm họp, mặc dầu các giới Anh cho là không có ý nghĩa chánh trị, nhưng nó là tin nổ như bom nguyên tử.

Chánh thức thì Hội Nghị Bermudes hoãn ngày nhóm là do sự « ngoài ý muốn ». Tuy vậy không khỏi có người nghĩ rằng Hội nghị này dù có nhóm trong hiện trạng lập trường của ba nước sẽ không đi đến đâu ; nó sẽ làm cho Nga Xô thấy rõ sự chia rẽ của khối Tây Âu.

Người ta biết rằng Tổng Thống Eisenhower chấp nhận đề nghị của ông Churchill là có phần miễn cưỡng. Cho nên Tổng thống cho hay trước rằng phía Mỹ dự hội sẽ có hai ông chống Nga quyết liệt nhất là Taft và Mac Cathy.

Ái cũng biết rằng Anh chủ trương bắt tay khối Nga Xô về mọi mặt, vận động cho Trung Cộng được vào Liên Hiệp Quốc ; cốt giành cho kỷ được thị trường Trung Hoa, ngân đơn, không cho Nhật phát triển kinh tế ở Đông Nam Á.

Lập trường của Pháp thì lung chùng giữa hai nước bạn. Khi ông Mendès France xin tấn phong thủ tướng thì ông này có nhấn mạnh trên sự liên kết với Anh và xa Mỹ, nghĩa là ở Pháp có một số đồng chí khách ngả về Anh quốc.

Phía Nga Xô, từ khi xảy ra cuộc khởi nghĩa thợ thuyền ở Đông Berlin buộc Nga phải dùng đến xe tanks mà đàn áp, thì Nga Xô rất hi vọng Hội nghị Bermudes diễn kỳ hầu tránh tam cường đề nghị « thống nhất Đức quốc », việc rất thuận lợi cho Đức và dễ thắng lợi cho Tây Đức và Mỹ.

Biết đâu, bệnh của ông Churchill không phải là bệnh « yếu nhân » và không do Nga bí một yêu cầu ?

VĂN LANG

7 NGÀY QUỐC TẾ

VIỆT NAM

TRUNG VIỆT

TIN THÊM VỀ VIỆC PHỤC KÍCH XE LỬA ĐÀ NẰNG HUẾ

Vì cán nhảm mìn lúc đi ngang cầu cách đèo Hải Vân 2 cây số và cách Huế 65 cây số về phía Đông Nam, đoàn xe có hộ tống đã lật nhào xuống vực sâu).

Mười lăm xe đã rớt xuống biển.

Hai mươi lăm thường dân chết.

Hai mươi lăm người bị thương.

Các dân cứu cấp đang tiếp tục đào bới để tìm thấy.

NAM VIỆT

QUÂN BỎ TỨC BỎ CƠ SỞ PHÒNG THỦ

Có tin cho hay có mấy đơn vị bộ túc đã bỏ các cơ sở phòng thủ do họ đóng giữ, mang theo cả vũ khí đi sau khi đã thiêu hủy vài công trình xây dựng trong cơ sở.

CAO LY

VẤN ĐỀ ĐỊNH CHIẾN Ở TRIỀU TIÊN ĐƯỢC ĐẠI TƯỚNG M. CLARK BẢO ĐẢM

Về vấn đề định chiến Triều Tiên có thể bị gián đoạn vì thái độ của Lý Thừa Vãn, đại tướng Mark Clark vừa gửi đến cho phái đoàn Cộng sản một bức thư có đoạn nói: « Bộ chỉ huy L.H.Q. sẽ áp dụng những biện pháp quân sự để đảm bảo việc ký kết đình chiến trong những mức chốt của tình hình ».

Hình như đại tướng Mark Clark cũng đã cho phe Trung Hán bay là số 23.000 tù binh đã do Lý Thừa Vãn thả ra, không thể nào bắt lại được. Và ông đề nghị ký kết lập tức hiệp ước đình chiến. Ngoài ra đại tướng còn hứa chắc rằng đình chiến không lẽ gì lại bị gián đoạn vì sự phản công của Nam Hán, vì quân đội này đặt dưới quyền chỉ huy của ông.

PHÁP

PHÁP ĐÃ CÓ CHÍNH PHỦ

Ông Laniel đã được tấn phong làm Thủ tướng nước Pháp với số 398 thăm chống 206.

ÔNG LANIEL TUYÊN BỐ.

Sau khi được tấn phong ông Laniel tuyên bố :

« Chính phủ tôi sẽ hết sức tìm cách để chấm dứt cuộc chiến tranh Đông dương, bằng những cuộc thương thuyết tiếp theo cuộc đình chiến ở Cao ly, hoặc những cuộc thương thuyết khác có sự

thỏa thuận của các nước Liên Hiệp.

VẤN ĐỀ LIÊN QUỐC

Sau khi có tin cho hay bộ Liên Quốc đã bị bãi bỏ, hình ông Johanne Dupraz có nhiều hy vọng đảm nhiệm các sự vụ Liên Quốc.

BỘ LIÊN QUỐC KHÔNG CÓ TRONG TÂN CHÍNH PHỦ PHÁP

Việc giao tế với các nước sẽ do một vị bộ trưởng thủ tướng phụ trách. Như thế là bộ Liên Quốc của ông Letourneau đã bị bãi bỏ.

CAO MIỀN

TÌNH HÌNH CAO MIỀN KHẨN TRƯƠNG

Từ sau, khi Quốc Vương Sihanouk trở về Cao Miên và ở lại... Battambang đến nay thì tình hình Cao Miên đã trở nên khẩn trương.

Có tin cho hay đài vô tuyến điện đặt ở Battambang đã lên tiếng.

VUA SIHANOUK KHUYẾN DÂN CHỨNG BÌNH TĨNH

Chờ cho Pháp thành lập xong chính phủ mới. Và dân chúng sẽ hành động tùy theo câu trả lời của chính phủ Pháp về yêu sách độc lập của Cao Miên.

HIỆU TRIỆU CỦA ĐÀI PHÁT THANH BATTAMBANG

Radio Battambang đã tung ra một bản hiệu triệu ngụ ý như sau :

« Dân tộc Cao Miên sẽ ra tay hành động nếu yêu sách độc lập không được thỏa mãn. »

VĂN GIAO HẢO NHƯNG KHÔNG TRƯỞNG CỬU

Tại Battambang, nơi tạm trú của Miên Hoàng hiện nay, cờ Pháp vẫn thấy còn treo bên cạnh cờ Miên. Nhưng hình như tình hình này không được lâu bền lắm. Vì mỗi hăm dọa bạo động vẫn phảng phất trong thành phố.

GIỚI CHÍNH THỨC PHÁP LO NGẠI

Các giới chính thức Pháp chắc rằng sự thành lập chính phủ mới bên Pháp sẽ làm dịu tình hình.

Nhưng, nếu Pháp không định mau lập trường của mình đối với Cao Miên, và để tri hướn, thì có thể xảy ra sự gián đoạn tàn nhẫn, có thể đổ máu.

MỸ

HỘI NGHỊ TAM TƯỚNG

Một nguồn tin chánh thức cho hay rằng một cuộc hội nghị giữa các nhà ngoại giao ba nước Anh Mỹ Pháp đã ấn định vào ngày 16 hoặc 17 tại Hoa Thịnh Đốn.

Mỹ

Tổng thống Eisenhower chống những kẻ « đốt sách Cộng Sản »

Đề chống những kẻ « đốt sách », tổng thống Eisenhower đã cảnh cáo đại hội các nhà bán sách Mỹ nên đề phòng nhóm « cuồng tin » phản đối việc nghiên cứu cộng sản dưới mọi hình thức. Trong một bức thư đọc tại đại hội nhóm ở Los Angeles, tổng thống có viết rằng một nền dân chủ sợ hãi các ý kiến là một nền dân chủ hấp hối và Mỹ cần phải cố gắng chống cự những hiểm họa cuồng tin mù quáng ấy.

Mỹ hoan nghênh việc Pháp thành lập được nội các

Các giới ngoại giao tỏ ý hài lòng về việc Pháp đã chấm dứt được cuộc khủng hoảng chính trị kéo dài trên tháng này.

Người ta rất hy vọng rằng việc này sẽ làm cho « hội nghị Bermudes được dễ dàng.

Đại tướng Ridgway từ giả

Đại tướng Ridgway đã kết thúc cuộc du hành qua các thủ đô Âu châu để từ giả các nước hội viên tổ chức Bắc Đại tây Dương. Đại tướng đã từ giả Luxembourg trở về Paris hồi chiều nay và sẽ lưu trú tại Tổng hành dinh Bắc Đại tây dương cho tới cuối tháng Juin.

Đại tướng Ridgway sẽ chào thức đến tu giả (tổng thống Pháp V. Auriol.

Đức

Tình hình khủng hoảng ở Đông Đức

Sau khi đã giữ thái độ dè dặt trước những vụ biến động ngày 17-6, rồi ông Otto Grotewohl đã lên tiếng tuyên bố trước thợ thuyền như sau : « Chúng ta đã phạm nhiều lỗi lầm nhưng chúng ta không có quyền lẫn tránh. Chính phủ sẽ không từ chức. Vì từ chức không giải quyết được tình hình.

• Chúng ta kiến tạo quốc gia Đông Đức và bây giờ cho nhân dân biết ý chí của chúng ta muốn sửa chữa những lỗi lầm. »

Bộ chỉ huy Tây Âu phản đối

Ba nhà chỉ huy Tây Âu đã kịch liệt phản đối lời buộc tội của tướng Dibrova cho rằng những vụ bạo động xảy ra vừa rồi là do những kẻ gây rối từ khu vực Tây đức sang gây ra.

TUẦN LỄ TRONG NƯỚC

ĐỨC QUỐC TRƯỞNG BẢO ĐẠI ĐÃ VỀ
BANMETHUOT



Sau khi lưu lại 2 ngày ở Saigon, sáng hôm 28-6, Đức Quốc trưởng đã đáp máy bay riêng về Banmethuot.

Có rất đông các yếu nhơn Việt, Pháp và ngoại quốc ra tiễn chào Đức Quốc trưởng tại sân bay.

Người ta nhận thấy Thủ tướng Nguyễn văn Tâm, Cao ủy Gautier

Trung tướng Lauzin, các vị Tổng trưởng hiện diện ở Saigon, Đại sứ Mỹ quốc Donald Heath.

Bà tùy tùng Đức Quốc trưởng có ông Nguyễn Đệ, Đồng lý Văn Võ phòng của Ngài, Hoàng thân Vĩnh Căn, các ông Nguyễn duy Quang và Phan Bích.

ĐỨC QUỐC TRƯỞNG SẮP SANG PHÁP

Người ta được tin rằng Đức Bảo Đại chưa quyết định rõ ngày nào sẽ khởi hành sang Pháp.

Có lẽ Đức Quốc Trưởng sẽ khởi hành trong tuần nhật đầu tháng tới.

HỘI ĐỒNG TỔNG TRƯỞNG HỢP
DƯỚI QUYỀN CHỦ TỌA CỦA
ĐỨC QUỐC TRƯỞNG

Thủ tướng Phủ thông cáo : Hội đồng Nội các đã nhóm ngày thứ sáu 26 Juin, hồi 11 giờ 30, dưới quyền chủ tọa của Đức Quốc Trưởng.

Khai mạc buổi nhóm Thủ tướng tường trình cho Quốc Trưởng biết tình hình tổng quát trong nước mấy tuần sau này. Nhiều vấn đề khác được đem ra nghiên cứu, kể đó, trong số nên kể vấn đề thành lập một trường Cao đẳng chiến tranh mà nguyên tắc đã được đồng thanh chấp thuận.

Hội đồng cũng có trao đổi quan điểm về nhiều cuộc cải cách sẽ thực hành, nhất là về tổ chức nền pháp luật.

Trước khi buổi họp bế mạc, theo lời đề nghị của Thủ tướng Hội đồng đã đồng thanh chấp thuận bản kiến nghị sau đây để trình lên Đức Quốc trưởng.

« Hội đồng Tổng trưởng, sau khi được biết quyết định của Đức Quốc trưởng sang Pháp và những công việc Ngài dự định bên Pháp quốc.

Đồng thanh và long trọng biểu quyết ý chí của toàn thể chánh phủ một lòng đoàn kết chung quanh Ngài.

« Cam đoan hoàn toàn đặt hết tin tưởng nơi Ngài, trong sự thực hiện công cuộc lớn lao Ngài đã khởi sự với hai mục tiêu tạo cho nước Việt Nam một quân đội Quốc gia xứng đáng với nền lịch sử vinh quang và các đức tính cao quý của thể hệ thanh niên hiện tại ; đồng thời mang lại cho quốc dân sự thực hiện hoàn toàn các nguyện vọng thống nhất, độc lập và hòa bình, trong tình thân hữu chặt chẽ với nước Pháp và các Cường quốc Tự Do.

Theo thông cáo của Bộ Quốc phòng thì sau phiên họp của hội đồng tổng trưởng nhóm hôm 26-6 tại Thủ tướng phủ, Đức Quốc trưởng đã ký một đạo sắc lệnh sáng lập một trường Cao đẳng chiến tranh tại Việt Nam.

Mục tiêu trường này là đào tạo ra những sĩ quan có thể lên được những bậc chỉ huy cao cấp trong quân đội Quốc gia.

THANH NIÊN TỪ 20 TỚI 35 TUỔI
CÓ BẰNG TIÊU HỌC PHẢI ĐI KHAI

Cần nhắc lại công dân Việt Nam, từ 20 tới 35 tuổi có bằng Tiêu Học hay một cấp bằng chuyên môn đã kể ra theo Nghị định số 305-Cab) DN ngày 12 tháng 5 d.l. 1953 của Ngài Thủ tướng Chánh phủ, phải đến bất Cảnh sát Quận mình mà khai đăng sau có thể chọn vào ngạch Hạ sĩ Quan trừ bị.

Trước đã có một thông cáo định ngày chốt kê khai là 6-5-53.

Muốn cho những người trẻ tuổi có ngày giờ đi khai, hạn định ấy hoàn lại tới 31 Juillet 1953 là ngày chốt.

Những người lãnh mặt không khai sẽ bị trừng phạt nặng nề.

Những người khai rồi cần phải đem « thẻ kiểm tra » lại bất Cảnh sát Quận mình đóng dấu chứng nhận.

Sau ngày 31 Juillet 1953 những người có cấp bằng kể trên đây, từ 20 đến 35 tuổi, xét lại mà « thẻ kiểm tra » không có đóng dấu chứng nhận đã đi khai rồi, sẽ bị trừng phạt nặng nề.

SỰ THÂN THÁI LAN TRÌNH ỦY NHIỆM
TRẠNG LÊN ĐỨC BẢO ĐẠI

Hồi 11 giờ sáng thứ sáu 26-6, tại Phủ Thủ tướng, ông Forn Ridhagani Yod Avuda, đặc viên và toàn quyền sứ thần của Thái lan đã trình ủy nhiệm trạng lên Đức Quốc Trưởng Bảo Đại.

Cùng đi với sứ thần, có ông Prasit Narintharangkun từ hai năm rưỡi nay đã ở Saigon với nhiệm vụ đặc viên ngoại giao, Thiếu tá Sarit Yamsorn, tùy viên quân sự. Ông Nguyễn duy Quang, giám đốc phòng nghi lễ của Quốc trưởng theo thói lệ đã đến tận nhà để rước sứ thần đến.

Sau buổi lễ theo nghi thức thường lệ, Đức Quốc Trưởng đã đàm đạo thân mật với sứ thần Thái.

**TRẺ EM HO !
NGƯỜI LỚN HO !**

Hãy dùng :
BỔ PHẾ ANH ĐÀO LỒ

Linh ho - bổ phế - hạ hỏa

CƠ BÀN KHÁP NƠI

XIN LƯU Ý : Sách thuốc 1953 đã xuất bản, Quý Ngài gửi kèm theo 1\$00 tiền tem làm cước phí, chúng tôi sẽ gửi tặng.

Nhà thuốc: **ĐẠI QUANG**
số 27 đường Tổng đốc Phương - CHOLON

**Nước mắm PHAN THIẾT
MẬU-HƯƠNG**

Đủ hạng : NHÍ - NHẮT - NGANG
214 DIXMUDE - SAIGON

ĐỜI MỚI số 66

PHÒNG XEM BỊNH

VỎ - VĂN - XUÔI

Diplômé d'état
C.C.K. de la Faculté Médecine de Paris
Chuyên trị : Nhức mỏi, sưng, tấy, tê, bại.
Buổi sáng : 8 tới 12 giờ
Buổi chiều : xin hẹn trước

CÓ CHẠY ĐIỀN
57, đường Taberd (trước vườn ông Thượng)

Bạn đọc đề ý

Bắt đầu tháng sáu (Juin) ĐỜI MỚI
xuất bản ngày thứ năm mỗi tuần.

TIN MỚI ngày chủ nhật mỗi tuần.

Mỗi khi bạn thấy có hình vỏ ỹ thức,
xin bạn đừng thắc mắc, vì đó là giờ
chốt phải trả vào chỗ bài « bất tiện ».

**Thuốc ho trái nhả
PECTO-CHERRY**

TRỊ HO, NGỪA LẠO
CHO NGƯỜI LỚN
MÀU ĐỎ HỒNG, MỊT THƠM NGỌT
RẤT DỄ UỐNG

Đại lý tại Việt Nam
NHÀ THUỐC KIM-QUAN
SỞI CHỢ MỚI - SAIGON

ĐẤT- VIỆT

CHUYÊN MUA VÀ BÁN CHO
QUÍ NGÀI :

Nhà cửa,

phố xa,

Ruộng đất

VÌ QUYỀN LỢI CỦA QUÍ NGÀI
XIN NHỚ :

ĐẤT VIỆT SỐ 20 ĐẠI LỘ BONARD
Điện thoại số : 23.409 SAIGON

Bạn sẽ thấy BẢNG KHUẢNG như mất một BẦU VẬT, nếu BẠN mỗi chủ nhật quên MUA :

TIN MỚI

- Để thưởng thức những nụ cười hồn nhiên, dí dỏm, duyên dáng của 8 cây viết tài danh.
- Để say mê câu chuyện cổ tích... do một ngôi viết duyên dáng kể.
- Để nghe Giáo sư KỶ NỘM mỗi tuần diễn đạt và phân giải một vấn đề hay hay, lạ lạ... sát thời cuộc mới xảy ra.
- Để thích thú đọc một chuyện phim hay nhất trong tuần lễ vừa qua ở Saigon.
- Để say sưa với... truyện dài bằng tranh do họa sĩ Vĩ Giác tận lực minh họa.

TUẦN BÁO đầy đủ nhất về VĂN NGHỆ, TRÀO PHÚNG & VIỆT NAM.

Giá toàn quốc : 2 \$ một số

Nhà xuất bản NGÀY MỚI phát hành



Không có tội buồn lậu
bởi vì đời là lậu

HÀNG ngày người ta bắt bớ các vụ buồn lậu. Mà một ngày một thêm buồn lậu. Buồn lậu ở Việt Nam, ở Pháp, ở khắp cùng thế giới. Buồn bạc lậu, xoàn lậu, á phiên lậu.

Buồn là gì ? Là trao đổi, là kiếm lời, là sinh hoạt trong xã hội tư hữu. Các nhà làm luật đặt ra những tội gọi là buồn lậu, phải chăng dùng để che chở... các tư hữu ? Các chánh phủ gọi là dân chủ chấp hành luật pháp, thẳng tay trừng trị các con buồn cũng bị gọi là « lậu ».

Gần đây có một vụ buồn lậu chạy từ Á Việt sang Tây Pháp, đến Âu Thụy sĩ rồi trở lại Cửa Thơm (Hương Cảng). Người ta công khai gọi là buồn lậu đồng bạc Đông dương ; và bí mật thì thầm rằng đó là đổi ra đô la Mỹ, hay đô la Hongkong. Vụ buồn lậu này có từ khi có đồng bạc 47 quan. Không biết các lý tài gia tính cách nào không rõ, mà họ khép đồng bạc chỉ có 40 quan. Họ đồng lòng đến nỗi nó thành giá thật 40 quan trên chợ mua bạc. Thế mới có vụ đổi bạc « ta » ra phật lạng, rồi từ phật lạng đổi ra tiền Thụy sĩ. Ở đó tiền chạy về Bến Hương cảng để trở lại Việt Nam một đồng bạc hóa ra một đồng bảy cắc.

Chỉ có thế, rõ thế, dễ làm như thế, mà gọi là buồn lậu ! Ông « Rắc Đếm bạc » (Jacques Des puech), một người có lẽ ở cùng trắng rori xuống phàm trần, còn nhớ mùi đạo đức. Ông các cố viết ra một quyển sách để tựa lớn là « Vụ buồn lậu bạc Đông-Dương » (Le trafic de piastres), Ông bị cựu Cao Ủy Bồ lát (Bollaert) đưa ra Tòa, nghĩa là kiện ông. Đưa ra Tòa xin trừng trị người tố cáo buồn lậu, cũng như nhà cầm quyền đưa ra Tòa xử các ông, bà buồn lậu.

Nghe nói quyển sách của Ông « Rắc Đếm bạc » thò ra làm tên cừ, làm cho các « tránh giới » Pháp kinh hoàng. Nghe đâu ông tác giả cũng có bị hăm dọa.

Tòa chưa xử vụ ông Bồ lát kiện ông « Rắc Đếm bạc » mà dư luận đã xôn xao. Bá Dương tôi muốn xử trước tòa Paris xử bị cáo.

Bị cáo vốn là công chức sở hải doái (đổi bạc) Đông dương. Ông có làm bằng cớ, mà bằng cớ nào cũng chứng rằng các ông đổi bạc đều có phép đổi. Không phép làm sao đổi được. Mang giấy bạc đi có ích gì !

Có tiền là có quyền xài tiền, dù ta xài ở Pháp hay tại Thụy Sĩ, hay thôi nó về Hong-kong. Phải vậy không bạn ? Bạn có tiền thì dù bạn xài cách nào đi nữa cũng là xài tiền của bạn. Bạn đổi chắc kiếm tiền lời là bạn sinh hoạt đúng phép tắc của chế độ tư hữu. Tại sao lại cho là « lậu » ?

Lậu là gì ? Là không phép. Mà bạn có quyền sở hữu xài tiền. Đổi ra đồng quan, nào có đổi lậu, đổi có giấy tờ hẳn hoi chứ.

Xét vì Ông « Rắc Đếm Bạc » còn ngày thơ, không biết đời lậu không biết làm tiền mà xài, « Tòa Bá Dương » tha bổng Ông, cho Ông trở về xử tổ tông của Ông là cung trắng.

Ba Dương

Muốn!
Cơ Súc khỏe luôn luôn
Hãy thường dùng

Đại bổ
NGŨ TẠNG TINH

La Vạn Linh

BỔ-THẬN
BỔ-HUYẾT
SANH-TINH
CƯỜNG-LỰC
TINH THẦN TRÁNG KIẾN

Thiếu B

Các giới sĩ nông công thương

Có bán khắp nơi tiệm thuốc
Hoa-Việt

3

LẤY MẮT NGƯỜI VIỆT XÉT VIỆC LĂNG GIỀNG

Miền hoàng đi rồi về với một tinh thần tranh đấu toàn vẹn

của TRỌNG YÊM

Các bạn,

VUA Miên bỏ xứ ra đi để phân đôi nước bảo hộ không thực tâm thực hiện nền độc lập quốc gia. Ấy cũng là một phương thức tranh đấu phương thức này là một quả « bom nguyên tử » nổ trên đất Đông Dương làm cho dư luận thế giới đều chú ý, làm cho các cường quốc mở miệng mà chê cười Cao Miên chưa độc lập.

Sau đó, có một số bạn đọc xa gần, hoặc viết thư đến, hoặc đến tận tòa soạn ngỏ ý muốn thấy Đời Mới lên tiếng phê bình. Bỗng báo chủ nhiệm phúc đáp rằng chưa với vì sự kiện còn đang tiến triển. Quả nhiên sự kiện Miên Hoàng lưu ngụ Bangkok không chấm dứt tại Bangkok.

Vua Miên sau khi tạm trú một tuần lễ tại thủ đô Thái Lan, bỗng dưng trở về xứ, nhưng không về để tranh đấu mà chỉ ở lại Battambang.

Trong lúc vua Shianouk lìa xứ và long trọng tuyên cáo Cao Miên chưa độc lập nên Ngài buộc lòng phải tranh đấu bằng phương tiện phân đôi, thì dư luận Pháp và cả dư luận các cường quốc đều cho là một cử chỉ « ngấy thơ ».

Đến khi Miên hoàng trở về nước mình thì ngài cần định ninh « tiếp tục tranh đấu tới kỳ cùng » nếu không được độc lập, và nếu cần phải hy sinh tánh mạng ngài cũng sẵn lòng.

Thưa bạn, cử chỉ nhà Vua nước láng giềng của chúng ta với cái hình thức mâu thuẫn không khỏi làm cho lắm người phân vân.

Ra đi, nhà vua đã gây được một sự phân khối tán dương trong nước mình và ở các nước lân cận. Có thể rằng là người ngoại quốc, là các nước bạn của nước bảo hộ, chờ đợi nhược tiểu dân tộc như chúng ta thiết tha lấy đầu mà chế cho được. Và đã nhờ yêu như nhau, cùng một bệnh như nhau, cho nên sự cảm thông rất là mau ứng phát. Trở về, nhà vua làm cho bao nhiêu người cảm phục Ngài dám ra khó chịu. Họ phân vân là phải. Nhưng nếu người ta chịu khó xét kỹ lại, ắt không ai dám coi thường hành động của vua Shianouk.

Trọng Yêm tôi cùng bạn thử vạch ra tầm mần che đậy sự tấn công của vua Miên. Chưa ắt hẳn thấy sự thật, song ta nên để ý rằng có lắm sự thật nằm bên những hình thức ít ai để ý.

Bạn biết rằng từ lâu rồi nước Thái lan, với nhân số không trên mười lăm triệu, rất muốn cùng Miên và Lào hiệp nhau lập lên khối dân Thái. Nhưng Miên chỉ có ba triệu người và Lào chỉ có một triệu; thế nên khối dân Thái dễ biến thành mở rộng bờ cõi Thái lan. Điều này có lẽ đã làm

cho các nhà lãnh đạo Cao miên e dè, ngơ vờ. Do đó mà từ mấy chục năm nay bạn thấy lúc nào Cao miên và Lào cũng sát cánh với Pháp quốc để ngừa cái họa đồng hóa do Việt nam.

Họ lo sợ là lẽ phải của họ. Việt Nam ta dù có lòng tốt, là ta biết cho ta, chứ để nào ta bảo ai khác tin được.

Thần Pháp, nương nhờ Pháp là việc đành cho Cao Miên, mà độc lập quốc gia là việc gấp rút hơn. Thế rồi một hôm bỗng nổ quả bom nguyên tử là Cao Miên tố cáo Pháp, làm cho chính Việt Nam cũng giật mình, không đề.

Thưa bạn, lấy đó mà suy thì chắc chắn là Cao Miên đặc biệt chú trọng đến sự thu hồi chủ quyền quốc gia, Sự Thái Lan nuốt mình là việc sau.

Vua Shianouk đến thủ đô Thái Lan là cũng có lập trường của nước này, nhất là trong lúc chánh phủ Thái định đưa ra Liên Hiệp Quốc vấn đề Cộng sản uy hiếp Đông Nam Á.

Thế mà nhà Vua không lưu lại xứ Thái lâu dài, đã n h quỳ trở lại quê hương, cũng không sang Pháp, không đi Mỹ như có người nghĩ tới dù nhà Vua.

Hành động này vốn có lý do của nó. Điều chắc chắn là vua Shianouk không thấy có lợi cho mình và cho nước mình nếu phải cạy nhờ nơi Thái Lan.

Ở lâu tại Bangkok là việc không hay. Sang Pháp có nghĩa là đầu hàng, qua Mỹ là gây thêm ác cảm với Pháp, trong lúc chưa chắc Mỹ ủng hộ mình tới mức nào. Và biết đâu Pháp đã không nhờ Mỹ nơi họ mình, bảo Vua Miên trở về cho mình tính em.

Thế nên con đường về xứ của Vua Cao miên có phần tốt đẹp hơn hết. Mà về ngay đó thành là tỏ vẻ mãn nguyện, nên chỉ nhà vua qui định một hình thức mới cho cuộc tranh đấu của mình, chứng thiệt với quốc dân rằng mình tiếp tục tranh đấu, mặc dầu là thân phận nước nhỏ yếu lúc nào cũng bị ép.

Thưa bạn, xét như thế, Trọng Yêm tôi cảm thấy Vua Miên đáng cho ta quý phục, và đáng cho ta cảm xét thái độ của Ngài.

Ta có thể kết luận rằng: Miên Hoàng ra đi vì bức tức nước mạnh, và trở về, căn cứ nơi chủ lực của mình, cũng vì bức tức nước mạnh khác.

TRỌNG YÊM



Cảm tưởng về MỘT CUỘC TRIỂN LÃM

của HÀ VIỆT PHƯƠNG

CÁI BẠN CHÚNG TÔI THẮNG ĐƯỜNG QUUA NHÀ HÁT ĐỒ THÀNH ĐỀ...

Đề mà...

Đề mà xem... thật khó nói quá, vì xem thì phải nhìn, mà nhìn thì phải thấy, mà thấy thì phải cảm, mà cảm thì phải « rung động ». Mà thường thật là thương! không cứ phải là Nguyễn Du mới thốt ra lời câu bất hủ: « Những điều trông thấy mà đau đớn lòng ».

Vì quá thật đấy là một vụ đau đớn lòng cho hạng văn nghệ tự trọng... Vì đây, thật là khó nói quá... vì đây, quá lắm cũng chỉ có thể gọi nó là một cửa hàng bán tranh ở phố Hàng Bông, số Cây Đa Cửa Quyền, dạo nước Việt Nam nhà còn là thuộc địa của hai, ba cường quốc... một cửa hàng bán tranh « hàng tranh ».

... gọi nó là, cái gì được, hở các cậu?

— Tranh Tết của mấy ông Trung hoa Tường giới Thạch...

— Láo nào! Tranh Tết của người ta còn ờ hơn nhiều... Vì ít nhất nó cũng còn có một chút ít dân tộc tính Trung hoa... chứ đằng này các cậu trông...

Khô quá! Lại phải trông nữa ư?

Chúng tôi lại trông. Thiên hạ cũng đã trông. Và các bạn... các bạn đọc thân mến, các bạn chắc cũng có nhiều ý... phải trông « mắt rồi! »... Vậy thì, đồng bệnh tương liên, chúng ta hãy đồng thanh tương ứng mà la lớn lên rằng:

— Trời ơi Trời! Trời đã sinh ra những người, có cái tên là Lê Phò, là Mai trung Thứ, là Nguyễn gia Tri, là Nguyễn Sĩ Ngọc, là Trần Văn Cẩn, là Lương xuân Nhị, là Lê thị Lưu, mà sao Trời lại còn sinh ra người, tên là... là gì nhỉ?

Thôi, không nhớ là may... cho kỷ ức đỡ bọn những cái tên, nghe thấy, nhớ đến là đã lộn tiết lên vì họ là « những tên tiếm vị! » nếu chưa phải là những tên phân bội (vì đã gọi là phân bội thì ít nhất cũng phải « có » một cái gì rồi thì mới phân bội được cái ấy, chứ đằng này, « tên gì đó » đã có « nghề » đầu mà phân bội được nghề?), thì tạm gọi là « tiếm vị » vậy.

Anh bạn « nhái Châu Do » của tôi quả là chí lý. Vì thực tình đây không phải là chuyện thiếu lương, là chuyện năng đỡ « được nữa, đây là chuyện nghệ thuật cơ mà!

Chúng tôi biết lắm. Chúng tôi biết là mình thiếu trường, thiếu thầy, mình phải tự học. Nhưng tự học là cốt để thành tài rồi thì mới Th Thở được tài ba. Nhưng cũng chỉ được phép thì thôi tài ba, khi nào thành tài rồi thôi, Còn chưa thì hãy xin kiền nhẫn mài nhai rửa vuốt đi đã: chúng tôi đã được tiếp xúc với nhiều bạn họa sĩ, đồng bào cũng có, ngoại nhân cũng có... tất cả đều là hạng « tự học », nhưng, mặc dầu tài nghệ đã tiếm tiếm cho là được, ấy thế mà họ cũng có đôi chút « tự khiêm, tự trọng », đề ngày lại ngày nằm gãi nếp mặt, dành sống một cuộc đời hăm hiu dè... luyện nghề, trong bóng tối đợi ngày thành một cái gì rồi mới dám... ra mặt đồng bào, cho khỏi uổng công năng đỡ của thiên hạ, và nhất là cho khỏi tủi giống nòi. Vì, theo lời những kẻ « biết điều » ấy:

— Sài Gòn là cửa ngõ của năm châu, khách du ngoạn quốc tế không phải là ít... mình không được phép khinh xuất, e có thương tổn đến thanh danh của dân tộc mình...

(xem tiếp trang 20)

ĐỜI MỚI số 66

Ý VÀ VIỆC



MÙA THI... TỰ TỬ

NGÀY trước, thời lều chông, các thư sinh có vũ cái mộng « vòng anh đi trước vòng nàng đi sau » không thấy tên mình trên bảng, thì cười theo kiểu hồng thi (tiểu tự văn nhân lạc đề thời) hoặc như Tú Xương, dăm ra trào lộng:

Ngày mai tôi hồng tở đi ngay,
Cùng giở từ nay nhớ lấy ngày
Học đã tôi cơm nhưng chưa chín
Thì không ăn ớt thế mà cay.

Mà có thi đậu thì cũng chỉ:

Trông lên trên bảng thấy tên ông,
Ông tốp rượu vào ông nói ngông.
Trên ghế bành dăm nhai dít vệt,
Dưới sân ông cừ ngồng đầu rồng.

TÚ XƯƠNG

Chờ không đến nỗi như ngày nay mùa thi đối với các thi sinh trẻ vô chuỗi đã thành ra mớ thì... tự tử.

Sau có Châu thị Kim Lang, nữ sinh trường Gia Long uống thuốc ngũ tự tử vì thiếu tài để thi đậu bằng Tài Năng, lại đến lượt cô Dương thị Bạch Vân, 18 tuổi, cũng mượn được đề giải sáu « vô chuỗi ».

Không biết mùa thi cỡ năm nay còn thêm những nạn nhân nào nữa? Mà sao chỉ thấy có phái nữ sinh thôi, bộ phái thi sinh mày râu không muốn nam nữ hình quyền... tự tử sao? Hay là thi hỏng, không tự tử, thì các cậu nhẩy đi làm « cao bồi »?

Thế thì đằng nào cũng... chết cả. Phải không?

Một nghệ thuật sống

CHÚNG tôi vừa nhận được cuốn « Một nghệ thuật sống » của bạn Hoàng Thu Đông dịch theo nguyên bản « Un art de vivre » của André Maurois do nhà Phạm văn Tươi Sài Gòn xuất bản.

Đây là một cuốn sách lý luận từ nghệ thuật tư tưởng, yếu đương, làm việc, đến nghệ thuật lãnh đạo, nghệ thuật của tuổi già.

Với những kinh nghiệm sống vững vàng và đứng trên quan điểm khoa học, tác giả trình bày lối sống của con người một cách tế nhị, có phương pháp và nghệ thuật.

Lời hành văn trong sáng của André Maurois đã được diễn dịch một cách đầy đủ, dễ hiểu.

« Một nghệ thuật sống » là một cuốn sách cần ích cho nhiều người, nhất là đối với bạn trẻ.

Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.

ĐỜI MỚI

ĐỜI MỚI số 66

các bậc làm cha mẹ, làm anh như quyết nằng nặc gởi « tối hậu thư » bắt con em mình phải thi cho đậu, mà có hỏng thì lo tìm đường... cho khuất mặt gia đình?

NỮ RỜI NAM, NAM RỜI NỮ, CÓ CẬU NÀY MUỐN CÁI GÌ ĐÂY?

MỘT thanh niên sáu năm trước đây là một thiếu nữ vào bệnh viện giải phẫu yêu cầu cắt đứt vú và buồng trứng thay thế cho mình hóa thành con trai (vì là bán nam bán nữ). Thế rồi sau thời gian sáu năm, anh chàng này lại không thích làm con trai nữa, và xin vào bệnh viện giải phẫu cho mình trở lại thành con gái.

Có lẽ vì phải chịu đựng các cô, lo phẩn sấp, nước hoa và nịnh đầm, thấy khổ cho số phận nam nhi, suốt đời chỉ lo đi men trốn phái nữ, nên anh chàng tức mình hóa lại kiếp đàn bà.

Đề cho hồ những năm tháng làm gà trống, mãi lo cục cục, xoè cánh bên đám gà mái, và gặp nữ kẻ xa xỉ phẩm nữa thì phải lo chạy tiền như gà sắp bị cắt tiết.

Trông cái gương cô, cậu rồi cô người Áo này, các cô, các bà ở nước ta có còn ý muốn thích luân hồi làm đàn ông nữa không?



ĐẦU CƠ CUỐN SÁCH NÓI VIỆC ĐẦU CƠ

CUỐN sách « Vụ đầu cơ đồng bạc » củ J. Despuéch đã gởi qua Saigon. Bọn con buôn sách ngoại quốc lại gặp dịp để đầu cơ, vì cuốn sách nói về vụ đầu cơ này được nhiều người tò mò muốn đọc. Thế là từ hàng sách lớn đến hiệu sách nhỏ hoặc bán rong, người ta đều như đầu sừa để bán chợ đen sách, y như cuốn « Histoire du Việt Nam » của Philippe Devillers dạo nọ.

Thôi mà ma đồng bạc Đông dương còn ăn 47 quan bọn lái sách đã tính với người mua sách một đồng ăn 40 quan, và bây giờ thì một đồng bạc chỉ còn hơn 5 quan. Gặp dịp đầu cơ này nhà thì một đồng chỉ còn vài quan, vì một cuốn sách 7, 8 trăm quan, chúng bán tới 200 đồng.

Bên cạnh bọn đầu cơ cuốn sách « vụ đầu cơ đồng bạc », có vài tờ báo hàng ngày ở đây, cũng bắt chước đầu cơ theo, trích dịch đăng lên mặt báo không khác tiền thuyết trường thiên. Có nhật báo lại dám đề là « của bốn báo thông tin viên ở Bắc Lê », trong khi « tá vãn » của tác giả « Vụ đầu cơ ».

Ồi đồng bạc Đông dương, mi đã gây ra bao nhiêu vụ đầu cơ! Ồi, cuốn sách « vụ đầu cơ », vì mi, biết bao người bán sách, buôn chữ đã trở nên những kẻ đầu cơ!



AI LÀ NẠN NHÂN?

TÔI báo có nhận được một bản đánh máy tự xưng là của « những nhà thơ nạn nhân của tập Lá Thu Rơi » phân trần nguyên nhân như sau đây:

« Chúng tôi rất bất mãn về tập thơ « Lá Thu Rơi » do nhà trường số Khánh Sơn xuất bản, in chung với các quảng cáo ».

Rồi các nhà thơ nạn nhân « xin tố cáo hành vi xảo trá lợi dụng làm tiền và danh tiếng nhà trường số thủ tiêu tập thơ « Lá Thu Rơi », vì « nhất quyết không công nhận tập thơ lần lộn với quảng cáo chẳng chịt ».

Thầy bói nói mò mà còn nói thơ, và in cả thơ của người khác nữa lẫn với quảng cáo) thì

TIỀN

Suy nghĩ, viết ra, hoạt động

BẠN là người tranh đấu. Bạn muốn được có nhiều người tranh đấu như bạn, giàu lòng bác ái và hy sinh, để thiết lập một xã hội có công lý, có đủ phương tiện phát triển đời sống cho mọi người.

Bạn vui sướng với sự nỗ lực của bạn; bạn không lấy bại làm phiền, không vì cái thành công nhỏ mà nản chí. Bạn không bi quan, cũng không lạc quan một cách vô ý thức. Bạn không kiêu, không ỷ lại. Bạn tự tin, tự trọng, bạn không thù người. Bạn chống những điều bất công bất chính, chứ bạn không vì ghét mà chống, thương mà theo.

Vô luận bạn là người tranh đấu thuộc hạng nào: chỉ huy cao cấp, trung cấp hay thừa hành; bạn vẫn phải làm được ba việc sau này, dù không giỏi cũng phải làm được.

Suy nghĩ, viết cho người khác đọc, và hoạt động.

Bạn không biết suy nghĩ thì bạn không làm tròn sứ mạng, hoặc công tác của bạn. Biết suy nghĩ bạn làm nên việc, và có thể làm được hay hơn tốt đẹp.

Bạn không biết viết là bạn không truyền đạt được tư tưởng của bạn, bạn không nhận ra các điều mâu thuẫn lẫn nhau trong khi bạn nói; là bạn không sắp đặt được trật tự trong sự tưởng tượng của bạn, và bạn không ghi chép được sự vận dụng trí lực của bạn.

Bạn biết viết là bạn nắm một lợi khí có hiệu lực không nhỏ. Và nếu bạn viết có thuật, có thần, có tâm, là bạn giữ chắc một phần thắng lợi.

Lẽ tự nhiên là bạn phải biết hoạt động, ham hoạt động, và hoạt động có ý thức.

Bạn có thể là người tranh đấu bằng tư tưởng, và truyền bá tư tưởng của bạn bằng lời nói; bạn có thể viết rành, viết như máy mà không có tư tưởng; bạn có thể chỉ hoạt động, hoặc biết viết hoặc không, và không có tư tưởng. Trong trường hợp nào cũng có thể gọi bạn là người tranh đấu. Nhưng bạn tranh đấu không đầy đủ.

Biết suy nghĩ, viết lách và hoạt động là bạn tranh đấu một cách đầy đủ.

BẮT HỦ

tập LÁ THU RƠI chắc hẳn là ý « thầy » muốn nói bóng gió BẠC CÁT RƠI như là mùa thu vào tới của « thầy ».

Vì thế nên các nhà thơ mới thành ra nạn nhân. Nhưng nạn nhân chính là những độc giả để tính mua phải tập « thơ rơi bạc cát ».

Các nhà quảng cáo thì chắc hẳn bằng lòng lắm, vì đã được nhà trường số đặt ở một chỗ cao trọng hơn thơ.

Còn các nhà thơ sao lại oán trách người, vì đã chọn mặt thầy bói mà gởi... thơ?

HẬU NGHỆ

11

« Bắt đầu là HÀNH ĐỘNG »

Thư gửi Hà-Việt-Phương,

ĐÚNG đây, anh bạn của tôi ạ! Thi nhân không nói thì thôi, mà đã nói thì quyết là không sai được. Vì, thi nhân đây đã là một chính khách đại tài. Cả đời ông đã là một chuỗi dài hoạch kế hoạch rất có quy củ, rất có hệ thống, đời ông là cả một tổ chức gọn và sáng. Nên ông đã thành công trên trường đời. Ông đã làm thay thiên hạ luôn từ cuối thế kỷ trước đến tận ngày nay. Thế giới đã liệt ông vào hàng « ngủ hồ » của Tao đàn hoàn vũ : ông ngồi chiếu nhất với Homère, với Shakespeare, với Dante và với Cervantes. Tên ông là Gathe, nhà văn hào quán thế của dân tộc Nhật nhì man.

Tác phẩm vĩ đại đã được truyền tụng của ông là tập kịch Phao (Faust), trong đó ông tả nỗi chia xé của lòng người, của con người, của loài người giữa cảnh Thiện Ác, giữa cảnh Đẹp Xấu, giữa cảnh Phải Trái. Phao đã là câu chuyện của anh, của tôi của tất cả chúng ta, là những con vật thôi, nhưng (đau đớn ở đó và vĩnh quang cũng ở đó) chúng ta lại là những con vật biết mình có rung cảm, có suy ngẫm và hành động.

Mà Gathe thì Gathe đã rung cảm rất nhiều, đã suy ngẫm rất nhiều, đã hành động rất nhiều : ông là một Không Khẩu của thế kỷ XIX. Trí ông, tài ông đã bao trùm cả thiên hạ. Và ông đã kết luận, sau một kiếp kinh qua :

« Bắt đầu là hành động »

Đúng thế, anh bạn ạ.

Sở dĩ chúng ta đau khổ, chúng ta băn khoăn, chúng ta thắc mắc, chúng ta lừng khờng là vì chúng ta không dám hành động. Cho nên nguồn rung cảm của chúng ta mung lung, cho nên nguồn suy ngẫm của chúng ta lạc lõng.

Là vì chỉ có HÀNH ĐỘNG mới kiểm soát, mới chiêm nghiệm nỗi được rung cảm và suy ngẫm thôi. Người ta có LÂM thì cảm và suy mới dừng dần được.

Mà tôi, thì từ bao lâu nay rồi, tôi trốn tránh hành động. Tôi có khỏe, có khỏe, có khôn : tôi đã làm anh, làm chị thiên hạ. Tôi cũng có học, có hiểu. Nhưng tôi không có hành : tôi không dám làm gì cả. Tôi đành làm một thứ thầy dùi, mách nước cho thiên hạ, giữa lúc tôi lo âu cho ngày mai của tôi và... của thiên hạ nữa chứ ! (tôi tội dư lòng Thành, dư đức Thiện và dư cả tính Thiện nữa).

Bởi vậy cho nên tôi đã mang tiếng, và chính thâm tâm tôi cũng vẫn luôn luôn khỏa cho tôi cái tiếng là đạo đức giả, là khôn quá hóa nhất. Vì đạo đức là gì ? nếu không phải là làm điều Nhân đức Phải. Chữ cứ ngồi một chỗ, chữ cứ nằm « trong chăn » mà nói đạo đức và khoe khôn thì đó là thứ đạo đức « tr' n tránh » (đạo đức giả), đó là thứ khôn ngoan « vụng trộm » (khôn ngoan ngu).

Ấy, tôi biết thế (thì cái Trí của tôi nó sáng lắm mà !) tôi biết làm điều thiện là phải làm (tôi thừa lòng Nhân mà !) nhưng tại sao tôi không dám làm điều thiện ? Tại sao biết điều phải mà lại cứ không dám làm ?

Phải chăng là thiếu lòng dũng không ?

Tôi hỏi anh, tôi hỏi các anh các chị như vậy là tôi đau khổ nhiều lắm rồi. Thực thế, suốt từ ngày thế giới nhiều những, giang sơn nghiêng ngửa, bao nhiêu máu đào đã chảy, xương trắng đã phơi ngoài trời có xanh rờn, ấy thế mà riêng tôi, tôi vẫn trừ trừ : « đời nguồn rung cảm cho thật súc tích, đời nguồn suy ngẫm cho thật dồi dào rồi... thì sẽ hành động... ». Nhưng rung cảm của tôi, suy ngẫm của tôi, ngày lại ngày càng thêm tê tái, mụ mẫm mất đi... mà tôi cũng vẫn chưa hành động. Tôi còn đợi gì nữa ? Tôi đợi... tôi đợi... tôi cần phải nói thực với anh vì gần đây anh đã dám khuyên tôi nói thật... « với mình »... tôi nói thực đây : tôi đợi : người khác hành động hộ tôi.

Mà không phải là tôi ích kỷ hay hèn yếu mong tựa hưởng kỳ thành đâu. Không, xét cho cùng kỹ lý thì, anh ơi ! tôi đã là một kẻ bất lực. Nếu cần tìm một hình ảnh để so sánh : thì tôi đúng là một tên si tình, mê đời mà không dám yêu đời, mê sống mà không, yếu sống. Ngày lại ngày, chỉ khí lụn dần, tôi đã tiến tới giai đoạn... nguy hiểm mà sắp sửa lên án Hành Động « cho hành là hẹp hòi » và hỏi Tôn Trung Sơn ! Liệt bao nhiêu linh hồn nhất nhất đã dựa vào khẩu hiệu của Người để mà trốn tránh việc đó, bằng câu nói lơ : « Tr' n an, Hành đi » ? và tôi sắp đây ai hẳn tôi vào... ngục suy cam chán thườn, thì anh đã cắt tiếng cầu cứu. Nên tôi vươn mình lên một lần cuối cùng, cố nhào lên dọc đây, cố thốt ra một lời trước khi lâm chung, lời đó, anh ơi ! là lời :

« Có phải vì tôi là một tên trí thức không ? »

Anh có chịu đáp tôi không ?

Anh có phải là nhà trí thức không anh ?

Mong anh,

THẬP THÀNH THỊ

Lời đáp của H. V. P.

Đáng lắm ! Bạn và tôi là trí thức. Bạn và tôi đã thiếu lòng dũng. Chúng ta chưa dám hành động. Nên chúng ta còn là khổ. Đốt với bạn mình, « làm lại cuộc đời » phải « Bắt đầu là Hành động ».

Việt — Pháp sẽ là hai nước đồng minh chẳng ?

SAU 40 ngày không có chính phủ, nước Pháp vừa được một ông tân Thủ tướng, ông Laniel, thuộc phái ôn hòa với ông Pinay.

Thành lập chính phủ, ông Laniel bỏ ngay bộ liên quốc. Việc bang giao với ba nước Lào, Miên, Việt sẽ trực thuộc dinh Thủ tướng. Trong bài tuyên bố trước Quốc hội, tân Thủ tướng có nói rõ như thế này về Đông Dương :

« Chính phủ sẽ nỗ lực dùng mọi phương tiện để giải quyết chiến tranh Đông Dương, hoặc trong những cuộc thương thuyết sẽ cử hành sau khi đình chiến ở Triều Tiên, hoặc bằng mọi sự thương thuyết khác với sự thỏa thuận của các nước liên kết. Các nước này sẽ được hoàn toàn độc lập một khi có quân đội hùng mạnh bảo đảm độc lập của họ ».

Có nhiều chính giới nghĩ rằng Pháp đang thay đổi chính sách đối với các nước liên kết. Từ nước chư hầu, độc lập trong liên Hiệp Pháp, ba nước Lào, Miên, Việt sẽ là nước đồng minh với Pháp. Báo Times, xuất bản tại thủ đô Anh quốc, cho rằng : « nếu Pháp khởi sự coi các nước liên kết là đồng minh thì điều ấy đánh dấu một sự thay đổi trong chính sách Pháp ».

Quả như vậy chăng ?

Có phần chắc là Pháp đang bối rối vì chiến tranh Đông Dương. Pháp cần chấm dứt, không bằng cách này cũng bằng cách khác. Mà chấm dứt thì chỉ có hai lẽ : một là thương thuyết, hai là đổ tron gánh nặng chiến sự.

Trong hai lẽ, lẽ nào cũng phải giao trả độc lập cho Việt Nam. Thế nên sự thay đổi trong chính sách của Pháp là điều phải có vậy.

Trên một báo này, trong bài « đặt lại các vấn đề với Pháp », chúng tôi có nêu cao lập trường phải có của Việt Nam, là sự liên kết giữa hai nước độc lập như nhau, chứ không phải « độc lập trong khuôn khổ liên Hiệp Pháp ». Với sự biến chuyển của thời cuộc, chúng tôi có nói rõ rằng những điều kỳ kết trong năm 1949 và 1950 đều do thời thế qui định. Thời thế đã thay đổi, thì các hiệp ước trước hóa ra lỗi thời cả.

Trước sự biến thiên của chính sách Pháp, người Việt đang chờ đợi các sự thay đổi khác.

TRẦN VĂN AN

ĐỜI MỚI số 66

CHIẾN TRANH CHUYỂN TỪ TRIỀU TIÊN QUA ĐỨC ?

« PUCHKIN. Puchkin, Tengil, Tengil » đó là lời hô hào phản đối đình chiến ở Nam Hàn, lời hô hào đã biến thành tiếng gầm thét rầm trời dậy đất. « Puchki » là nghĩa « Chúng ta hãy tiến lên phía Bắc », « Tengil » là « Thống nhất Quốc gia Triều Tiên »

MỘT Đám BIỂU TINH TƯỢNG TRUNG

MỘT đám biểu tình đáng chú ý đã diễn ra trước một tòa nhà cũ kỹ, nơi lưu trú của các đoàn báo chí ngoại quốc tại Hàn thành. Ba trăm nữ sinh khác họ vẫn xinh xắn với chiếc áo choàng ngoài lốm đốm sọc sọc và chiếc quần đen, đặc biệt trên đầu người nào cũng có một miếng băng với dấu hiệu quốc kỳ. Tiếng gào « Puchkin Tengil » nghe quát gở, âm âm, uất ức.

Hết thầy các cô đều quá xúc cảm, nấc lên từng hồi ; vài cô ngất đi. Không ai bảo ai, mọi người tháo cả giày ra, như cái máy, làm cho tiếng chân dậm dậm nhịp vào lời hô hào phản kháng càng tăng thêm vẻ man rợ. Đêm trước, một quả bom đã đảo một cái hồ sâu hoắm ngay gần đó : một đám đông tò mò đến xem, bị kích thích lấy bởi cảnh tượng trên, nhập vào đoàn nữ sinh cũng gào thét.

Viên đại úy chỉ huy trụ sở báo chí ngoại quốc, bên ra lệnh cho đoàn binh sĩ Mỹ rút lui, để tránh một cuộc xung đột không hay.

Số người tụ tập mỗi lúc một đông, chật ních cả sân. Tuy nhiên vẫn có trật tự.

Hàn thành điều tăn : chiến tranh đã làm long lở, nơi nơi vết thương ghi dấu bao nhiêu cuộc tàn phá. Vẫn còn lối 70 vạn dân ở lại thủ đô, có đôi khu vực đông như kiến cỏ. Ai cũng có quyền dự đoán rằng các vụ biểu tình phản đối quyết nghị đình chiến của Hòa hội Bản môn Diêm là có tổ chức bên trong, nhưng không thể phủ nhận sự phản ứng của dân chúng Hàn thành. Quan sát viên ngoại quốc hoang mang : cho đến nay, họ vẫn lớn tiếng vạch rõ rằng dân chúng Nam Hàn đã mỗi một muốn ngừng chiến đấu trả giá có đắt một chút cũng được nhưng giờ đây, thật là trái ngược.

Người Mỹ đã đẩy Nam Hàn vào một cuộc chiến đấu với một tinh thần chống Cộng triệt để và đây là một kết quả bởi rồi về cùng : Linh Mỹ không đi bộ ngoài phố nữa, họ đi xe « jeep » trang bị sẵn sàng, họ tránh sự xô xát do máu có thể xảy đến giữa họ với đoàn người vung tay dậm chơn họ to « HAY TIẾN LÊN VỀ PHÍA BẮC » « THỐNG NHẤT QUỐC GIA TRIỀU TIÊN ». Từ Hàn thành chỉ đi một giờ bằng ô tô là đã đến tiền tuyến, đại bác Trung Cộng vẫn khạc từng hồi, giống như những quả bom nhắm trúng đích và dồn dập của tay vó sĩ trong giây phút chót cuộc giao tranh.

Thật buồn cười cho nền truyền thống chiến thắng mọi nơi của quân đội Mỹ : trong khi mà chiến tranh Triều Tiên sắp kết liễu, — Mỹ định cầm chừng các cuộc chiến đấu đã tiết kiệm máu, thì Trung Cộng giăng mấy đòn thật mạnh. Họ đã chiếm được mấy quả đồi có quan hệ chiến lược trọng yếu mà hai bên vẫn găm ghè tranh chấp nhau luôn xưa nay Trung Cộng muốn vạch một ranh giới đình chiến khả quan cho họ, để tổ chức quân sự của mình. Hai quân đội chiến đấu trước ngày giờ đình chiến thật là trái ngược.

Hãy nhìn qua thái độ binh sĩ Mỹ : họ vẫn tò mò như bao giờ. Hoà hội « Bản môn diêm » dai dẳng trực tiếp buồn cười nữa, làm cho « Bản môn diêm » đâm ra thành một tiếng lòng phở

thông trong binh lính Mỹ, có ý chế giễu, tục tằn. Họ tin lắm họ tin rằng « thế nào cũng ngừng bắn đến nơi, không còn gì giữ chân họ ở lại đất Triều Tiên nữa. » Trong khi chờ đợi, họ vẫn phải sẵn sàng xung trận, đối phó. Họ đã chán cái đất đầy bụi mù, đầy gian lao buồn tẻ này. Họ nói đình chiến, họ phải trả giá đắt quá, rồi đây Bắc Hàn sẽ cũng có tổ chức lực lượng của họ. Điều khoản hai bên được tự do xây các căn cứ quân sự sẽ dẫn đến kết quả dĩ nhiên là một khi chiến tranh (tiếp tục) sự tấn công bằng không quân sẽ ồ ạt, vì đại gặp mấy lần...



ĐÌNH CHIẾN SẼ CÓ HẠI ?

Từ khi Mỹ bỏ mất cơ hội chiến thắng năm 1951 sau khi Van Fleet đánh lui được hai cuộc đại tấn công của Trung Cộng, bây giờ cục diện đã đưa đến tình thế phải dùng biện pháp đình chiến, với lý do duy nhất và vững nhất của Mỹ là « Một triệu quân Trung Cộng cộng thêm ba mươi vạn quân Bắc Hàn núp trong những phòng tuyến hết sức sâu và kiên cố, họ cũng thiếu phương tiện tấn công thuận lợi nhưng ta cũng thiếu phương tiện phá tan phòng tuyến đó, nếu không có một sự tiếp viện đáng kể của Liên hiệp Quốc ». Đến chỗ bế tắc.

Đây là phản ứng của dư luận Mỹ. David Lawrence có hàm dọa trong tờ New York Herald Tribune sẽ gây một tiếng vang phản đối Eisenhower. Dầu sao, lời phản đối, chỉ trích không thấm gì với tâm lý muốn đình chiến ở Triều Tiên của dân chúng Mỹ. Có tờ viết : Đây là một cuộc chiến tranh do Truman tạo ra và Eisenhower đem lại hòa bình.

Ngũ giặc đại vừa công bố thông kê sự thiệt hại của Mỹ : 21.672 binh sĩ tử trận, 43.102 người mất tích, và 110.842 người bị thương, thành ra « cuộc hành binh canh sát, Triều Tiên » được xếp ngang hàng vào hai cuộc đại chiến thế giới, vì máu Mỹ đã đổ ra không kém.

Dầu sao, Hoa thịnh đồn nhay thấy mỗi xích mích đã bắt ở Á châu và ngay cơ lại diễn ra ở Âu châu : Triều Tiên vẫn còn là một chiến trường quân sự, nhưng tình hình chiến trường chính trị ở Đức đang sôi sục.

LÀM DIU BỚT PHONG TRÀO Ở ĐÔNG ĐỨC, ĐỀ XÍCH HÓA TÂY ĐỨC ?



ADENAUER

LÀM sao Hoa thịnh đồn nhay thấy mỗi xích mích đã bắt ở Á châu và ngay cơ lại diễn ra ở Âu châu : Triều Tiên vẫn còn là một chiến trường quân sự, nhưng tình hình chiến trường chính trị ở Đức đang sôi sục.

Hành tung mau lẹ và bí mật quá làm cho Bộ Nội vụ Tây Đức khi hay tin ông Herberl Blan-

kenhorn, trưởng phòng Chính trị Bộ Ngoại giao, đã rời Tây Đức, lại là lúc Blankenhorn đã công cứu xong, sắp về Tây Đức đến nơi. Ông này 48 tuổi, mang kính lớn, vận bộ « côm lê » do thợ Luân đôn cắt, nói tiếng Anh như dân vùng ở Oxford lại. Ông báo cho Mỹ hay chủ trương táo bạo của Nga « nhắm mục đích lung lạc khối Âu châu và lôi kéo cả nước Đức vào phe mình ».

Tây Đức vẫn có tin tức đúng, mau lẹ. Ranh giới giữa hai khu vực tại Bá linh không ngăn cản nổi sự tiếp xúc giữa dân chúng Bá linh ở đôi bên. Chắc rằng cả hai bên khu vực đều có những kẻ « chơi bát cả hai tay ». Cho nên Adenauer được báo ngay chủ trương mới của Nga Xô.

Đối với phe Cộng sản, đây không phải là một nước tiên thắng, mà đây là một bước cơ gian. Tập chí cộng sản TAEGLICH RUNDSCHAU, mỗi hôm nào đây vừa chỉ trích lời cam quyền độc đoán và quá tự tin, ám chỉ lỗi của Hội đồng kiểm soát quân sự Đông Đức trước đây (thái độ của Hồng quân) đã xâm phạm nhiều đến quyền tự do của dân Đông Đức. Các lãnh tụ nhân dân Đông Đức đứng ra sửa chữa tình trạng trên đó là Wilhem Pieck, Otto Grotewohl, Walter Ulbricht. Trại giam nổi bật số tù, có lệnh cấm bãi xích tín đồ Công giáo, các nhà doanh nghiệp tư nhân được khuyến khích ; nhà cầm quyền Cộng sản làm bớt dịu sự đòi hỏi về ruộng đất của nông dân ; địa chủ trước đây trốn tránh hàng ngàn, giờ đã được ân xá, được hứa hẹn sẽ được thu hồi ruộng đất cũ của mình. Phải chăng là những hành động trên định đi ngược lại chủ trương chung của Cộng sản ? Nó có vẻ như vậy đó. Ngay Tito cũng chưa đi kịp các cuộc cải cách này.

Có phải tình trạng đó, là đang được phổ biến tại các nước thuộc khối Cộng không, không có dấu hiệu gì trên đây ở các nước Ba lan, Lô, Bô Hung gia Lợi.

Đây là một đặc ân của Cộng sản đối với dân Đức. Đảng xã hội Thống nhất (Đảng Cộng Sản Đức) vừa tuyên bố « Phòng Chính trị Đảng X.H.T.N. đã nhằm vào mục đích thống nhất nước Đức mà định ra các biện pháp này để sửa chữa các lỗi lầm xưa kia ». Chính Moscow thấy rõ hơn ai hết, rằng không thể xích hóa toàn thể nước Đức, nên chiến thuật mới là giảm bớt phong trào Cộng sản ở Đông Đức tiến tới gây một sự quân bình về kinh tế. xã hội giữa hai khu vực Đông Tây.

Một điểm sau đây chứng tỏ thêm ý định của Nga : họ luôn luôn nhắc đến hội nghị Postdam trong đó có điều khoản « Nước Đức thống nhất sẽ đặt dưới sự kiểm soát không thời hạn của Tư Cường. » Nga nhằm đi xa hơn nữa, nhưng đây là bước đầu phải qua, để bánh trưng dần dần sự kiểm soát tận các khu vực kỹ nghệ Tây Âu » Nga lại vừa nhân mạnh điều đó trong cuộc hội họp nay mai giữa hai phe, và chính Churchill cũng đang nhay vào điều đó của Hiệp ước Postdam để sửa soạn cho hội nghị Bermudes. Nga đã gây ảnh hưởng tận sông Rhin và đã chôn vùi cái mộng tái vô trang Tây Đức và vận động cho Đức gia nhập Liên Minh Tây Âu.

TRIỆU TIÊN : MỘT LÒ LỬA ĐANG TẮT

TUONG lai của Âu châu, của toàn thể thế giới đang được đề cập đến. Triều Tiên trước nay đã làm cho thế giới lo âu đêm ngày, giờ đây không thấm với tình hình biến chuyển ở một khu vực chiến lược tối quan trọng, nơi xúc tiếp, nơi có giá trị quyết định thắng bại giữa hai lực lượng của Mosou và Washington trong cuộc mưu tranh bá chủ hoàn cầu. Hoa thịnh đồn đang tìm cách đối phó với cuộc tấn công lớn nhất của Nga Xô, từ sau khi chinh phục được Đông Âu.

Herr Blankenhorn trở về mang quyết định của Mỹ.

Thống nhất nước Đức sẽ không thành văn

(xem tiếp trang 29)

Phóng sự bắt chộp

XÀI... nghĩa là gì đã?

Dựa vào « thực trạng của cái sự việc thường vẫn được gọi là Xài kia » tôi tạm định nghĩa (tạm dùng danh từ cũ này, vì dùng danh từ mới : là giới thuyết, thì e có ai xấu bụng lại vu vạ là mình làm phách) chữ Xài là « tiêu không tiếc tiền ».

Chính thế, có ở Saigon, nhất là có xuống Chợ Lớn thì mới hiểu hết nghĩa của tiếng Xài.

Eo ơi ! thật Xài như thế mới là... Xài. Người ta « làm cái việc đem tiền ở túi mình chuyển sang túi người khác, cứ ngon ơ đi thôi ! » bả bảo thế nào là không tiếc tay mà lý.

Bây giờ tôi mới hết ngỡ những chuyện hoang đường truyền tụng về những « vụ » xài tiền của công tử Bạc Liêu. Bây giờ tôi mới biết ra quả đã có người, trong thời mớ ma Bão hộ, đã có những « anh Hai họ, chị Bảy kia » dám thuê cả rạp hát để... đặt vài ba người bạn đến xem riêng với nhau (như đi hát à đào vậy). » Mà đã thuê được rạp hát như vậy. Và chắc là họ cũng thuê được khách sạn, được cao lâu... riêng như vậy. Và chắc là họ cũng đã thuê riêng hàng chuyển xe lửa tốc hành, hàng chuyển tàu biển để ra Bắc, sang Tây chơi. Thảo nào, đến bây giờ cũng vẫn còn có nhiều kẻ thuê máy bay đi đông gạo Tám thơm ở Bắc hà ; mua thịt bò Nam vang về Saigon... xài : mua nước mắm Phan thiết, mua hoa Đà Lạt, mua cá Vạn tượng về... xài. Và dùng máy bay chở gà, vịt, ngỗng lên Tây kỷ án là « giao thừa » Reveillon » với dân Pháp. Và, suốt nửa quền, thỉnh thoảng nhớ chớ, nhớ con hay... nhớ « tổ quốc thứ hai », nên đã có lắm mạnh phụ phu nhân, cưới... phi cơ thẳng đường Bá lễ, Luân đôn chỉ phẩy.

Chuyện ! Thế nào là xài tiền.

Nghĩa là tiêu không tiếc, và ít khi tính.

Thế cho nên mới có những thiên đàng hạ giới, tên nó là Kim chung, là Đại thế giới, là Thủ đức, là Ô cấp, là Cannes, là Antibes, và là tất cả những nơi nào có thể cho người ta ném tiền vào, càng nhiều càng khoái.

— Xài mà lý. Anh thiếu chưa ? Hôm nay là ngày thường thì vé nhảy mỗi giờ chỉ có hai trăm thôi. Rẻ mặt đấy nhé. Chủ nhật ngày lễ thì... phải biết : đặt tiền trước, mỗi chỗ bốn năm đỉnh, mỗi giờ... lên đồng tục vọt lên tới dăm trăm. Trả tiền thì toàn tiền lớn, dưới trăm là chuyện chưa từng có ở các « nát bèo » mà giá trị con người

SÀI THÀNH XÀI TIỀN

của HÀ VIỆT PHƯƠNG

đo theo số hột xoàn đeo tay, đo theo số bạc giấy hàng tập phôi trên mặt bàn, và đo theo mực cao thấp của địa vị xã hội.

Xài mà lý. Nền tung hàng ức, hàng triệu vào bàn bạc, cứ như không ấy thôi. Đây này, những lỗ không đáy để cho người ta vớt cả vốn liếng, cả danh vọng, cả tấm thân ngàn vàng.

— Xài mà lý. Kia kia ! lão già ấy, bác sĩ kiêm chính khách lỗ tầu gần đây, đang gặt « uất hận » bằng cách... xài luôn năm bảy (anh bạn bấm đốt



tay tính số đầu phi đề ngồi quanh cỗ bàn gọc Xóm-tán-gấu) ở con cháu cụ Trường nhà ta... Trời hồi là trời ! mấy con ấy nó phá một ngày tính rộng rãi ra cũng đủ cho tụi mình... « Xài có lên đến cơ uồn vồn » quanh năm (nghĩa là cả phê, thuốc lá thơm, và thỉnh thoảng một chầu xinê nữa) cũng còn thừa tiền Xuân Thu nhị kỷ sắm vài bộ đồ mới toanh !

BỨC THƯ KÍNH GỬI ANH BẠN P.F. Ở BA LÊ (BÁO C.M.)

Anh F. thân mến,

CHẮC anh mong thư tôi lắm phải không ? Sở dĩ chậm như thế này là vì nhiều lý do.

Lý do thứ nhất là tôi còn phải bắt mạch đồng bào tôi cho thật kỹ, về vụ sạt giá đồng bạc đã, rồi mới có thể bàn với anh chu đáo, trong câu chuyện xài phi ở đây.

Lý do thứ nhì là chính tôi muốn đợi tin anh kể rõ ràng về cái nạn xa hoa đang diễn ở quê anh, để dựa vào đó tôi đối chiếu với hiện trạng tài chính và kinh tế quê tôi.

Lý do thứ ba là vì tôi bận tíu tít vào với công việc phóng sự tìm hiểu

« bề nổi » của Saigon.

Thế cho nên, bây giờ việc chuyển môn của tôi đã tạm ổn, tôi lại vừa tiếp được thư anh tường thuật về tình hình tài chính ở quê anh rồi, thì tôi có thể trình bày sơ qua với anh về vấn đề xài phi ở Saigon.

Anh F. ạ, chúng ta đã quen thuộc nhau khá lâu để có thể nói thẳng với nhau nhiều chuyện mà chúng ta không thể thủ thi ngay cả với thân nhân chúng ta nữa. Thế cho nên tôi rất lấy làm sung sướng khi được đọc thư anh, khi thấy anh vẫn như xưa : một người dân thành thực yêu nước (tôi hiểu nước đây là đa số những con dân xây dựng lên một xã hội), và một con người biết thương tất cả mọi người lương thiện, không phân biệt chủng tộc, màu da, Tôn giáo.

Chúng ta quen nhau đã lâu. Nên khi tái ngộ mà thấy nhau chưa hề thay đổi gì về chính kiến cũng như về quan niệm nhân sinh thì dĩ nhiên là phải tin tưởng nhau hơn trước nữa chứ. Đứng thế. Tôi lúc này quý và mến anh hơn khoản 1946 về trước nhiều.

Vì tôi biết anh đã từng đau khổ. Có đau khổ thì mới lường nổi được cái biên khổ, là kiếp người và là cuộc đời. Anh đã đau khổ nên anh mới hiểu nổi thế sự. Tôi tin anh.

Anh bảo sao ? Anh bảo là tình hình ở Pháp lúc này lại quá trạng huống Việt nam, dưới thời Nhựt thuộc ư ? Người khác mà nói thế thì tôi cho họ là điên hay ít nhất thì họ cũng bắt mẩn chỉ chỉ đây nên mới thờ cái giọng... yếm thế ấy ra như vậy. Nhưng tôi biết anh thuộc môn phái Yêu đời không điều kiện, tôi biết anh đã nếm mùi lao tù, đầy ải hết của phát xít Đức lại đến phát xít Nhật mà vẫn còn nhận cuộc đời là sống, loài người cũng còn có lắm kẻ ngay thẳng. Biết thế nên tôi tin anh, và tôi ái ngại cho dân Pháp nhiều nhiều.

Ồ hay ! một dân tộc trước đây sáng suốt, trẻ trung, trong thời kháng chiến đã chịu từ tiết biết bao anh tài như thế, mà đến nay lại có thể sa đoạ đến nhường ấy ư ? Thì ra, nước nào cũng có nạn hội cả chẳng ? Chứ có lý nào mà một dân tộc như dân tộc Bô vang ư ? Có lý nào giai cấp lãnh đạo của các anh lại đến thế rồi ư ? Anh bảo sao ? Anh bảo là vì phá giá đồng bạc của chúng tôi dịch là do một tội chính khách đầu cơ đã « hạ cái đòn tài chính ấy » để thất cổ dân chúng Việt Nam (dân chúng đây là gồm tất cả các thành phần) bắt

(xem tiếp trang 32)



này lại bên bờ sông Hương cho đến năm rồi tại cổ đô thăng long và năm nay tại thâm xanh vườn ông Thượng, ba lần đoàn Nam Việt đều chiếm trạng khôi nguyên.

Cả ba lần tuy đoạt giải nhưng chưa lần nào đoàn Nam Việt chơi đúng sức

HỘI ĐẠI BIỂU BÓNG TRÒN VIỆT NAM

của LÊ ĐÌNH THẠCH

minh, nhất là năm nay chơi trên sân nhà trước đám khán giả quen thuộc, đoàn Nam Việt không tạo được lối chơi kiên hiệu và diêm ả của những trận quốc tế vừa qua.

Tuy nhiên tài nghệ cá nhân của phần đông thủ miền Nam, nhờ thường tiếp xúc với các đội cầu ngoại quốc nên tỏ ra trên chân anh em chiến thủ Trung Bắc. Sự thật ấy đã được thủ quân Bắc Việt Trần Văn Ứng chứng minh với một cử chỉ cao đẹp là chịu nhận sự thất bại 3-1 trước đoàn Nam Việt mà đoàn Bắc Việt có quyền khiếu nại tái đấu.

Năm nay, tuy thất bại nhưng đoàn cầu Thăng long đã làm cho công chúng Sài thành phải đặc biệt chú ý, họ đã ganh đua ngang ngửa với đoàn Nam Việt và tỏ ra vô cùng lợi hại nhờ sự sung sức và tận tình của các tuyển thủ.

Sự thao lược kỹ càng của đoàn cầu miền Bắc đã được tường thuật xứng đáng.

Trái lại hội đại biểu miền Trung năm nay lại tỏ ra quá yếu kém, như là trong trận gặp gỡ với Nam Việt.

Toàn đội không còn lối chơi mau lẹ thường, lối chơi được toàn đội miền Trung áp dụng từ xưa. Ngoài ra năm nay một số lớn chiến thủ Thần kinh chơi không đúng sức mình, nên không sao cho người xem được những trận chiến sôi nổi và hào hứng, như phần đông công chúng đã mơ tưởng trước ngày tranh giải.

GIAI thống nhất năm nay cũng như hai năm vừa qua vẫn không tránh khỏi vài sự đáng tiếc đã xảy ra trên sân cỏ.

Tuy vậy hàng năm giải này vẫn kết thúc trong bầu hoà khí vui vẻ hiểu biết, nhất là năm nay có nhiều việc làm đã chứng minh được sự liên kết giữa cầu

giới 3 miền : đoàn Bắc Việt đã vui vẻ nhận sự thất bại trước đoàn Nam Việt, và trận cầu giữa liên quân Trung Bắc gặp Nam Việt trước ngày chiến thủ 3 miền chia tay nhau, đã đánh dấu một sự đoàn kết cần thiết của làng cầu xứ sở.

Và nhân dịp này việc tạo hình một toàn cầu đại biểu Việt Nam — theo ý nguyện của ông Nguyễn phước Vọng, chủ tịch ủy hội thể thao quốc gia và Tổng

TỪ GIẢI THỐNG NHẤT ĐẾN

HỘI ĐẠI BIỂU BÓNG TRÒN VIỆT NAM

của LÊ ĐÌNH THẠCH

cuộc túc cầu toàn quốc — cũng là một việc nên làm.

Sự chọn lựa các tuyển thủ sung vào hội đại biểu kỳ này không đến nỗi khó khăn như các năm trước. Tài nghệ các chiến thủ đã nổi bật trên tầm thâm xanh vườn ông Thượng trong ba hôm tranh giải thống nhất vừa qua :

Thủ thành : sẽ không ai tranh giành địa vị với Thuận A của Trung Việt. Thọ (B.V.) tuy không kém tài nhưng thủ môn đất Bắc còn có khuyết điểm là giải vây yếu và chưa bỏ lối chơi bay bướm của mình. Thủ môn Quỳên không còn giữ được phong độ hàng ngày của mình, cũng là một điều đáng tiếc.

Hậu vệ : về phần thiếu niên cầu thủ của AJS. Pierre không những khôn lanh, cầu tương lai này còn tỏ ra vững chắc và xông xáo. Bầu (BV) năm này tỏ ra rất xuất sắc, có thể thay thế Pierre trong vai hữu vệ.

Tấn công : Quoi của AJS tuy hiện nay chưa tìm lại phong độ oai hùng xưa, nhưng hiện giờ tuyển thủ Nam Việt còn giữ vững trọng trách này, vì Lợi (TV) cũng như Minh (BV) tuy xông xáo nhưng hai hậu vệ Trung Bắc còn giữ lối chơi xưa, rất nguy hại cho hội nhà trong vòng cấm địa.

Tiếp ứng : hiện nay không còn ai so bì với Côn, Hiếu, Myo, của V. N. Hàng tiếp ứng này không những sung sức, ần ý, cả ba còn biết tạo thành mối liên lạc cần ích cho cả công lẫn thủ. Trung ứng Cam của B. V. trong giải thống nhất vừa rồi đã tỏ ra vô cùng lợi hại, không kém tài Hiếu bao nhiêu, nhưng vì lẽ cần tuyển chọn một hàng ngũ thuần túy Việt Nam, nên trung ứng Cam phải nhường Hiếu trong vai tướng trung ứng.

Hữu biên : sẽ do Khê của B. V. đảm

đương, vì hiện nay danh thủ miền Bắc tỏ ra mau lẹ, xuống mau và biết dùng cú sút cả hai chân.

Hữu nội : sẽ là vai tướng của thủ quân B. V. Với lối chơi khôn ngoan, biết sút và luôn luôn sung sức, Trần Văn Ứng xứng đáng lãnh vai tướng kiên thiết cho hội đại biểu toàn quốc. Người có thể tranh danh với Ứng ở vai hữu nội là Maurice của V. N. nhưng trong hai trận vừa qua, Maurice chơi không được xuất sắc như các trận gặp gỡ quốc tế vừa rồi thêm vào đây Maurice không có cú sút quyết định nên phải nhường bước thủ quân đất Bắc.

Trung phong : tuy không phải là vai tướng chính thức của thủ quân N. V. nhưng những Hạo, Dụng (T.V) và Phúc (B. V) chưa có thể so sánh với Đức — và lại trong các trận gặp gỡ quốc tế, Đức luôn luôn tỏ ra mình là một tuyển thủ đầy đủ tư cách và tài ba.

Tấn công : sẽ do Thạch của N. V. đảm nhận. Không những là một cầu thủ trẻ tuổi, Thạch còn là một chiến thủ khôn ngoan, lanh lẹ sẽ giúp ích rất nhiều cho hàng tiền đạo hội đại biểu không ít.

Tấn biên : là vai tướng còn có chỗ phân vân giữa hai tuyển thủ Nam Bắc. Tư (N.V.) tuy biết sút độc cả hai chân nhưng lại ham lừa đảo và chơi khi hay khi dở thất thường. Hợi (B. V) tuy khôn lanh và đã tỏ ra xuất sắc trong các trận tranh giải thống nhất vừa qua, nhưng so bề trận mạc giữa hai tấn biên Nam Bắc thì Tư lại có phần hơn vì thường có dịp so tài với các đoàn kinh lý quốc tế. Để cho hàng tiền đạo được thêm phần ần ý, bên cánh mặt đã do Khê, Ứng của B.V. phụ trách thì bên cánh trái nên đặt Tư đi cạnh Thạch chắc chắn sẽ thêm phần linh hoạt.

Như vậy hàng ngũ hội đại biểu Việt Nam sẽ gồm có 1 tuyển thủ TV, 2 của B.V và 8 của N.V :

Thuận (T.V)
Pierre (N.V) Quoi (N.V)
Côn (N.V) Hiếu (N.V) Myo (N.V)
Khê (BV) Ứng (BV) Đức (NV) Thạch (NV)
Tư (NV)

Phòng hồ :
Thủ thành : Thọ (BV)
Hậu vệ : Bầu (BV)
Tiếp ứng : Cam (BV) Chi (TV)
Tiền đạo : Maurice (NV) Hợi (BV).





MỐI TÌNH Ở CẤP...

CÔ M. N. là một nữ sinh mười chín tuổi, hiện ở ký túc xá tại trường T... Cha ở miền Hậu Giang với di ghê, một người đàn bà hắt hủi cô... Mẹ chết sớm, tính cô hay buồn, đa cảm. Không một đêm nào, là cô không ghi nhật ký tả đời cô, bạn bè không mấy ai được coi. Tuy vậy, khối óc còn ngây thơ...

Cách đây hơn hai tháng, trong một cuộc đi chơi ở cấp, cô quen V. một thanh niên đẹp trai, học cao, con một gia đình phú thương tại Chợ Lớn. Qua, người bạn gái kể chuyện lại, V. là một tay khéo ăn khéo nói, từng trải, biết nhắm đúng chỗ M. N., thì dụ: khen M. N. đàn hay và khây những bản dân có ta ra khi ở ở cấp, lúc thật vốn vã, lúc thờ ơ, lúc bỏ cả lũ bạn ở nhà (cùng đi chuyện đó có 3 thanh niên, 8 thiếu nữ) tìm một tảng đá, tay tỉ mỉ, nhìn góc biên..., tóm tắt là đủ kiêu, và nguy cho M.N. cái chỗ « nửa sản đốn, nửa thờ ơ » đó. Từ hôm M. N. nghe V. đàn bài « Suối... » gì đó, sau đó M.N. vẫn đàn bản « Suối... » gì đó mãi... Tính đến hôm nay, M.N. chưa nói gì đến chữ « yêu », nhưng từ cử chỉ, lời nói, bây giờ bạn gái cùng chuyển đi ở cấp đó, đã nhận thấy M.N. đã bắt đầu tìm nguồn an ủi nơi chàng trai... hiểu mình!

Cô bạn gái kể chuyện, nghe tới hồi, dương đôi mắt. « Về vợ con, chính tôi cũng ngạc nhiên nữa, ảnh mới hai mươi ba tuổi mà hai vợ rồi. Ảnh không nói gì là mình có vợ. M.N. cũng không biết gì. Hai tháng nay, M.N. nhận được bốn cái thơ của ảnh và vài ba cái bóng, một cái ngồi dưới cây dừa, một cái cỡi mô bi lét, một cái... »

— Các cô cũng chưa ai nói cho cô M.N. biết Vĩnh đã hai vợ rồi!

— Chưa, vì có chị nói phải từ từ đã, bây giờ nói ngay M.N. bị thất vọng, đau khổ rồi liền, có chị thì nói: « Cứ để vậy, cười cho vui, để coi anh chị ra làm sao... »

Mối tình ở cấp chơi cái lối chỉ mà nguy hiểm quá!...

ĐIỀU TRA CỦA TRÚC SƠN

CÓ GÁI ÁO ĐEN

CÔ N... bạn thân của cô V., cho tôi biết về cô V..., « cô áo đen ».

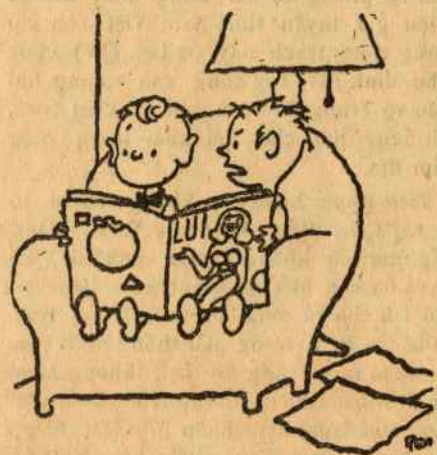
Cô V. ở một đường hẻm, phố R. xóm nhà lá. Nhà có mẹ già, và chị đi may thuê, từ khi người em trai chết, cô phải đi làm để nuôi mẹ. Cô làm nữ thư ký cho một hiệu buôn phố Catinat, lương tháng 1750\$00. Cha là công chức chết từ lâu. Ở Lục tỉnh về Sài Gòn được 5, 6 năm nay, bạn bè đứng nổi cô tên các đường phố, cô không thuộc mấy đâu, đứng có hỏi về xi nê, cải lương, hay là nước hoa, phấn sáp, vô ích, cô cũng không biết tí gì. Cô

hay mặc áo dài đen, ngày ngày đi làm, đúng giờ về, ít bè bạn, lúi húi mấy mẹ con sống với nhau, tám giờ tối, tắt đèn đi ngủ. Hai chị em đều chưa chồng, cô V. năm nay hai mươi bốn, nhan sắc thường, nhưng được cái « Cả xóm ai cũng khen người con gái hiền hậu. Nửa nào có con đau yếu, láng giềng có xích mích trong gia đình... cô đến thăm hỏi, an ủi, giúp đỡ... »

Cô N. cho biết thêm: Năm 16, 17, ở Lục tỉnh, cô có « thương » một người không lấy được nhau. Bây giờ, cô vẫn ít nói, ít cười. Cô không hay nói chuyện về tình, dầu của ai. Chưa có chồng vì còn hôn phận với mẹ. Cô lấy chồng, chồng chỉ cần làm đủ ăn, nhưng cần nhứt là giàu lòng bác ái.

NỖI LÒNG

CÔ L.T. là con một nhà giàu có...



Quái lạ: Đây là một tạp chí cho đàn ông đọc, sao lại đăng nhan nhân hình phụ nữ như thế này?

hiện ở Saigon. Mấy năm qua nhà sản xuất, lúc đầu chơi bài bạc cho vui, sau đâm ra mê, đầu đánh nhỏ, sau đánh to. Cô đã thua hàng mấy trăm ngàn. Nhà cô tiền nhưng cha mẹ đâu có cho con gái vác đi nường hết... Say mê quá, cô đành tìm đến những người bà con quen biết (họ vẫn tin nhiệm cha mẹ cô) mượn tiền, định gỡ gạc, được thì cũng trả đầy. Ngờ đâu phạm vào luật đỏ đen « Càng mong gỡ, càng dở mái nhà », lần đầu thất tin, rồi thất tin và lương gạt đâm ra thành thói quen.

Cô vừa mới lấy chồng, một công chức chức ở xa, lương tháng 8.000, hàng

tháng giữ lại 2.000, còn gửi về cho L. T. 6.000. Chồng là chàng trai yêu mến cô từ lâu, thương vợ.

Ngoài bệnh máu mê đen đỏ, cô lại quen tiền rộng, áo dài, 50, 60, 70... chiếc, dày vải chục đôi, nhẫn hột xoàn... điếm tâm ở Catinat một lần 50\$00 là thường. Tính nết lại có phần lãng lơ, khêu gợi...

Một ngày mà cô không vô Đại thế giới, cô không ngủ yên.

Tiền cứ ra đi mãi cho đến lúc cạn. Vay mượn nhắm chẳng còn mặt nào. Lương chồng gửi về thăm thập chí. Cho đến một hôm, cô ngã vào tay một người Hoa thương, ước chừng 55 tuổi, nhưng đại phú. Đề đánh bạc là chính...

— Bây giờ, có lúc đi vay từng trăm một, nhưng không ghé vô thăm một chút, nó nhớ nhớ làm sao ấy. Cô có kể nỗi lòng với một người bạn. « Em biết chồng em thương em vô cùng, em cũng thương chồng em, nhưng lỡ rồi. Biết sao, em khổ quá chị ạ... Em cũng chưa chưa có bạc được... »

EO HẸP

Tôi đến tìm gặp cô ở phố M. Cô cho biết cô sắp trở về Lục tỉnh với « ông già ». Lên Sài Gòn được 4 năm nay rồi, cha cô gọi cô cho chú thím nuôi. Mẹ chết sớm, di ghê hành hạ cô nhiều, đạo còn ở nhà. Gia đình chú thím cô là một gia đình có ruộng đất, có nghề cho vay, có một hai cửa hiệu, có hoa lợi dồi dào.

Thấy cô hay đọc các bài thơ trong các báo.

— Cô thích thơ lắm?

— Cả chuyện ngắn nữa, nhứt là về

ĐỜI MỚI số 66

tình mẫu tử, cảnh gia đình chật vật, cảnh đồng quê. Tôi nhớ nhà lắm.

— Về Lục tỉnh, ở với bà di ghê đó, cô chịu được?

— Biết làm sao. Dầu sao, tôi xa ba tôi và chị tôi lâu ngày rồi.

— Cô định sẽ làm gì?

— Ra chợ bán hàng lẻ ghim với chị.

Trẻ con chơi âm ỉ, đủ trạc tuổi, vô tư hơn hờ. Cô Mỹ vẫn buồn buồn, phải chăng từ nhỏ đến chí lớn, cô khao khát một bàn tay triu mến, lòng người mẹ...

— Cô có định mai sau làm gì?

— Làm sao biết trước được.

Cô cho biết chưa có người trai nào làm rợn trí, chỉ « quen biết thì có ». Cô khác người giúp việc trong nhà

THÀNH 1953

ở chỗ cô có sướng hơn họ một chút, nhưng công việc cùng một loại.

Bây con trai lớn vẫn đi mô bi lét đi học, con gái có dày cao gót để cả dầy.

— À, tại sao cô lại về Lục tỉnh? Vì nhớ ba không thôi à?

Cô L. cười trả lời ngắn mà nói nhiều

— Tiền nong eo hẹp!

Cô không muốn nói rõ:

« Chú Thím tôi « khó khăn » về... tiền nong lắm... »

CHỊ TÁM

CHỊ Tám làm cu li dọn dẹp phòng bệnh ở nhà thương Saigon

— Chị làm lương một tháng bao nhiêu?

— Một tháng 540\$ đồng.

— Đủ sống không?

— Nếu một mình tôi thì đủ sống, nhưng phải nuôi một bà mẹ 65 tuổi, và hai em một đứa 18, một đứa 16. Tối về tôi đi bán nước mía cho người ta một tháng kiếm thêm được hai trăm.

— Nhà chị ở đâu?

— Ở chung với người ta, xóm nhà là Nancy.

— Chị có thấy vất vả lắm không?

— Có, nhưng có chỗ làm ăn như vậy phước rồi.

— Chị năm nay bao nhiêu tuổi; và anh không làm gì giúp chị sao?

Chị bẽn lèn:

— Tôi năm nay 24 tuổi, thời này gì cũng mắc mớ, chồng con thêm cực, tôi ở vậy nuôi mẹ, nuôi em là đủ rồi. Lo cho em có chỗ làm ăn. Lo cho tròn chữ hiếu. Tôi thấy mấy chị em bạn đa mạng chồng con vô, không đủ sống, khổ lắm...

CÓ EM HỌ

Cô em họ buồn bán nhĩ nhảnh. vốn liếng độ hai ngàn...

ĐỜI MỚI số 66

— Cô thích đạo Phật?

— Gạt đầu.

— Thấy gì cũng chán, có tu thấy cõi lòng mình nó khổ khổ anh ạ,

— Mới mấy tuổi đầu mà cô đã ăn nói như bà cụ.

— Không, thiệt đó anh, em nghĩ vậy đó. Em thấy đời chỉ lừa lọc nhau, tranh giành nhau vô ích quá. Em chỉ mong sao cho hết đánh nhau, ai nấy vui vẻ làm ăn, tha hồ đi đứng. Em sợ ồn lăm ở tô nhà lầu, ở nhà lá, cũng rồi, em vẫn sợ ồn lăm. Em có thích đi đâu, có việc cần má em sai không đi không được, chờ em chẳng muốn ra khỏi nhà một bước nữa đó.

— Em định xuất gia?



— Không cần, tu tâm dưỡng tánh được rồi. Thấy gì em cũng thương, làm gà, em cũng không dám ngó nữa. Em không dám ghét hay thù hèm gì ai được.

Nét mặt cô ta vẫn hiền lành, bình thân tự bao giờ. Trên trang thờ Phật cứ chiều chiều là đồ đèn, đồ hương, có hồi chuông ngân dài.

ĐỂ LÀM GÌ

ĐƯỜNG G. cô N. D. 22 tuổi, đẹp con một gia đình khá giả. Cha mẹ có mở hai cửa hiệu ở phố G.

Cô học đến tứ niên, bây giờ ở nhà ngồi thâu tiền. Từ nhỏ, đã có khẩu khí văn chương. Mấy năm qua, cô đã gởi nhiều bài thơ và văn xuôi cho hai tờ báo ở Saigon. Hơn một năm nay, cô không gởi thơ đến nữa. Ngày ngày, ngồi thâu tiền, đối với khách đàn ông cô sẵn sàng « sửa » mấy anh tỏ ý bôm xôm.

Cô ghét đàn ông lắm, cho là đều...

Cô cho đời là bịp bợm. Mặc dầu thích thi ca và báo chí (cô đã tỏ ý, sau này cô sẽ sứt sứt quay ra làm báo) cô vẫn ghét cho là phần đông « báo chí nói láo ăn tiền, và văn sĩ chỉ nhắm hốt bạc các »

Rất ít đi phố, rất ít giao du. Một số sĩ quan Hà Nội có nhận thơ từ và thơ của cô (cô có ý chọc ghẹo!) một số gởi thơ vào xin ảnh, xin địa chỉ, đều không được toại nguyện, vì địa chỉ cô đề là nhà một người bạn gái tin cậy... Cô nói « chọc chơi cho vui », có anh được phép vào Saigon đi dò la thăm hỏi mãi...

Cha mẹ cô nói con gái đã lớn phải lấy chồng, cô từ chối « độc thân sướng hơn ».

Thực ra, bản tính thẹn thò, đa cảm... Ngoài giờ ngồi hàng, cô lẩn vào buồng riêng,

Cô bàn giấy ngập những sách, đầy cả thơ cô làm, cả văn xuôi nữa, từng tập. Cô bạn hỏi sao không đăng, cô nói:

« Khi nào ai hiểu thơ cô, cô mới nói chuyện. Đăng làm gì. Một mai chết họ tìm ra là mình cũng làm được cái gì đấy, sướng hơn. Âm thầm hay hơn là khua chiêng gõ trống ».

Hỏi cô thích các văn sĩ nào, thì được biết thơ và văn xuôi của Hàn Mặc Tử, của Nhất Linh, Khái Hưng, và bài thơ của Félix Arvers « Tình tuyệt vọng »... Lamartine.

Mộng của cô là sẽ đi nhiều, để khi về nước sẽ viết nữa.

Cô có tự cao với tài năng của mình. Ít nói, ít cười. Trừ bà con bắt buộc dĩ phải tiếp, một số thanh niên các loại tìm cô, cô đều tránh mặt... Ngày ngày, vẫn cầm cụ viết mãi.

MỘT CÁI CHẾT

NGƯỜI đàn bà ấy mới chết đây. Hai người yêu nhau lâu lắm, hứa hẹn thề thốt nhiều...

Một hôm, cô gái thấy chàng trai đi với mấy bạn người khác, không cần hỏi nữa, cô tỏ nỗi lòng với một người bạn « Bị phụ tình, lấy tình mà phụ. » Cô đau khổ, tránh mặt, cắt đứt mối « bang giao ». Một hôm, cô cũng đi với bạn trai, cố ý cho chàng kia thấy, nhưng làm ngơ. Chàng cũng tin ngay là « thôi, hết rồi ». Tình lạy hơn mạt, giận dữ, từ đó hai người cố lảng xa nhau, mà nỗi lòng vẫn thắc mắc...

Tình trạng đó kéo dài hàng năm, âm thầm, bứt rứt, cho đến ngày cô nhận lời lấy một người chồng cho bố ghét. Chồng đánh bạc, mèo mả, đủ thứ... Cho đến lúc biết rõ chàng trai vẫn thương mình, chưa có vợ, và chàng trai biết cô một lòng với mình. Muốn rồi.

Anh ta đi lính... Chị ta đau, buồn, vừa mới chết mới vài ba tháng nay...

17

VỤ ÁN NGUYỄN TỬ

Sau thế giới chiến tranh thứ hai, vụ án này đã làm sôi nổi dư luận thế giới cho đến ngày hành quyết đôi vợ chồng mà pháp luật Mỹ kết án là gián điệp nguyên tử cho Nga. Tại Mỹ cũng như ở các nước ngoài, sau khi kêu án tử từ vợ chồng Rosenberg, có nhiều dư luận biểu tình phản đối cùng nhà cầm quyền Mỹ về thực trạng còn mơ hồ của vụ án. Theo tài liệu của các báo "Rapport France-Etats Unis", "Combat", "Figaro", "France Soir"... chúng tôi tóm tắt lại vụ án đặc biệt này để bạn đọc được rõ.

JULIUS và Ethel Rosenberg, cả hai vợ chồng bị bắt ngày 31 tháng 1 năm 1951 và bị buộc tội phạm vào hoạt động gián điệp trong năm 1944 và 1950.

David Greenglass, Anatoli Yakovlev phó lãnh sự tại sứ quán Nga ở New York và Morton Sobell cũng bị buộc tội cùng một lúc với vợ chồng Rosenberg.

Greenglass nhận là thủ phạm trước lúc ra tòa. Năm 1946, Yakovlev, trốn về Mỹ Châu.

Vụ án vợ chồng Rosenberg và Sobell bắt đầu xử ngày 6 tháng 3 năm 1951. Cả ba người đều bị kết án là thủ phạm vào ngày 29 tháng 3. Ngày 5 tháng 4, vợ chồng Rosenberg bị kêu án tử hình, Sobell 30 năm tù.

Từ ngày 5 tháng 4 đến nay, các phạm nhân bị gọi lên nhiều lần ở tòa phúc án và Thượng thẩm.

Ngày 25 tháng 2 năm 1952, tòa Thượng thẩm nhìn nhận quyết định của tòa dưới.

Greenglass bị kết án 15 năm tù. Hai người nữa có tên trong bản tội phạm nhưng chỉ bị kết án là đồng lõa: Harry Gold bị buộc tội làm gián điệp ở Philadelphie bị kết án 30 năm tù và Ruth Greenglass, vợ của David.

Vợ chồng Rosenberg và Sobell, trước tòa án quân xin bỏ phần quyết của pháp đình. Bản kêu nài không được chấp nhận.

Họ lại kêu nài một lần nữa với tòa thượng thẩm.

Nhưng việc kêu nài muốn có hiệu quả chỉ trông đợi ở sự quyết định của vị Tổng Thống.

BẢN ÁN ĐƯỢC TỘI

Người làm chứng đầu tiên bên nguyên là Max Elitcher, một kỹ sư điện. Elitcher tuyên bố ông là đảng viên đảng Cộng sản ở Hoa Thịnh Đốn, do Sobell giới thiệu vào Đảng. Sobell là tổ trưởng ra lệnh cho ông hoạt động nhằm mục đích làm lợi cho Nga. Elitcher được tin nhiệm bắt đầu từ năm 1944. Rosenberg giao trách nhiệm cho Elitcher do biết những tin tức bí mật nơi làm việc của Elitcher về hoạt động trong pháo của Hải quân. Rosenberg cũng cho

Elitcher biết y là người được Sobell tin nhiệm trong số những đồng chí lo việc đưa tin về quân sự để gửi về Nga.

Elitcher cũng khai là Sobell và Rosenberg thường hỏi ông kể tên những kỹ sư có tư tưởng tiến bộ và có thể gần họ chuyện trò mà không sợ nguy hiểm.



JULIUS ROSENBERG

Người làm chứng thứ hai bên nguyên là David Greenglass, một người thợ máy nhà binh đã giúp trong việc chế tạo bom nguyên tử ở Oak Ridge và ở Los Alamos thời kỳ chiến tranh vừa rồi. Greenglass khai có tờ rõ công việc của anh trong tháng 11 năm 1944.

Vợ anh có đến thăm Rosenberg và cũng nói chồng mình có tham gia vào việc chế bom nguyên tử. Hôm đến thăm Rosenberg vợ Greenglass hỏi chồng những tài liệu để đưa cho Rosenberg: danh sách các bác học, những bản báo cáo tường thuật các vụ thí nghiệm ở phòng thí nghiệm nguyên tử cùng những lược đồ máy móc mà các nhà chuyên môn giao cho Greenglass làm. Rosenberg muốn có một bản lược đồ tổng quát xưởng máy Los Alamos có đủ các tòa nhà, cách che dấu xưởng máy như thế nào và số nhân viên giúp việc xưởng máy là bao nhiêu, Greenglass khai đã đưa tất cả tài liệu đó cho Rosenberg rồi.

Tháng 1 năm 1945, Greenglass đi New York nghỉ phép. Rosenberg tìm gặp anh

ta vào một buổi sáng và hỏi những tin tức đặc biệt về việc chế bom nguyên tử. Anh ta hứa sẽ đem những tài liệu đó ngay buổi chiều hôm ấy. Greenglass khai có đưa cho Rosenberg những lược đồ và những bản báo cáo rõ ràng về cách đúc khuôn những thứ kính và một bản mô hình nhân viên do thám hoạt động ở Nga.

Vài ngày sau, Greenglass đến dùng cơm ở nhà vợ chồng Rosenberg và được giới thiệu trước một người đàn bà tên là Anne Sidorovich. Rosenberg dặn Greenglass nhớ mặt người đàn bà đó vì Rosenberg sẽ cho người này đến Albuquerque (chỗ ở của vợ Greenglass, gần Alamos) để lấy tin tức về quả bom nguyên tử.

Chiều hôm ấy, Rosenberg cũng cần thận chỉ vẽ cho Greenglass phương pháp nhận người thay mặt ông trong trường hợp Ann Sidorovich vắng mặt. Cách nhận người đó cũng giản tiện, chia cho người mình muốn gặp một cái hộp làm bằng bìa cứng đựng một thứ bột dùng trong việc làm món ăn tráng miệng. Greenglass khai là Rosenberg có đưa cho anh một cái hộp hình chữ V còn một hộp nữa, Rosenberg giữ lấy.

Vài ngày sau, vào một buổi chiều Rosenberg lái xe chở Greenglass đến gặp một người Nga. Người này có hỏi Greenglass vài câu về cách chế tạo chất nổ và phương pháp làm cho chất đó nổ.

Tháng 6 năm 1945, ở Los Alamos, Greenglass có tiếp một người đàn ông. Anh này tự giới thiệu là người của Rosenberg sai đến, đồng thời cũng đưa ra cái hộp hình chữ V, cái hộp Greenglass đã thấy hôm nọ ở trong tay Rosenberg. Greenglass cũng khai người đàn ông đó tên là Harry Gold, cũng có bị lên án. Greenglass cũng khai thêm là anh ta có trao cho Gold những bản lược đồ về các kiểu khuôn đúc kính mới và cũng giải thích cho Gold nghe những vụ thí nghiệm đã qua. Trong dịp này, Gold có trao cho Greenglass một số tiền 500 mỹ kim.

Tháng 9 năm 1945, Greenglass lại trở về New York nghỉ phép. Trong dịp này, anh ta có trao cho Rosenberg một bản mô tả rõ ràng về quả bom nguyên tử. Greenglass cũng khai có tả quả bom đó trên giấy và trao cho Rosenberg. Trong lúc làm việc ở Los Alamos anh ta được trực tiếp với nhiều người có những tay vào việc chế tạo các bộ phận trong quả bom và chính anh ta cũng có tham gia vào những công việc ấy.

Greenglass đã trao cho Rosenberg 12 trang viết, gồm có một bản lược đồ về

quả bom và lời giải thích bản lược đồ đó. Rosenberg đưa cho anh 200 mỹ kim. Greenglass lại nói là bà Rosenberg chép lại bằng máy tài liệu trên đây và bản viết bằng tay do chính tay Rosenberg thiêu hủy.

Ít lâu sau, Greenglass được giải ngũ và trở về New York, vào năm 1946. Rosenberg sẽ tìm cách cung cấp cho Greenglass theo học lại trường Đại học để nối lại tình quen biết với nhóm người đang đeo đuổi việc tìm tòi trong địa phận vật lý và hạch lực. (énergie nucléaire).

Greenglass khai rằng vài ngày sau bác sĩ Klaus Fuchs ở Anh bị bắt, Rosenberg có đến tìm anh ta cho biết Fuchs cũng có liên lạc với Harry Gold. Rosenberg cũng cho anh ta biết có lẽ Gold sẽ bị bắt và khuyên anh nên rời khỏi nước rồi đưa cho anh 1.000 mỹ kim. Rosenberg dặn dò cách thức giao thiệp với viên thư ký đại sứ Nga ở Mỹ tây cơ như thế nào và phải tiếp xúc với viên thư ký đại sứ Nga ở Stockholm và ở Tiệp nữa. Greenglass khai có đưa cho Rosenberg 5 tấm hình dân thể căn cước, và trong dịp này Rosenberg đưa cho anh ta 4.000 mỹ kim nhờ Greenglass trao lại người anh rể tên là Louis Abel.

NHỮNG NGƯỜI CHỨNG SAU

Người làm chứng thứ ba là bác sĩ Walter S. Koski, giáo sư hóa học và vật lý học trường Đại học John Hopkins, nhà cổ vấn tinh thông viện thí nghiệm quốc gia Brook Haven chuyên môn trong ngành hóa học hạch lực. Bác sĩ Koski khai: trong thời kỳ chiến tranh bác sĩ chuyên môn nghiên cứu tìm tòi chất nổ. Chính bác sĩ vẽ khuôn đưa xuống xưởng thợ máy, chỗ Greenglass làm việc. Bản lược đồ mà Greenglass đã khai đó chép gần giống bức vẽ chính của bác sĩ họa ra.

Người làm chứng thứ tư là Ruth Greenglass khai: Rosenberg cho bà 150 mỹ kim, phí tổn đi... bảo chồng để cung cấp những tài liệu cho Rosenberg đưa về Nga.

Bà về New York tháng 12 năm 1944, nhận tài liệu của chồng và trao cho Rosenberg.

Chồng bà trở về New York tháng 2, năm 1945, và trong thời gian đó, Rosenberg có đến nhà để lấy tin tức viết trên giấy. Vài ngày sau, hai vợ chồng tìm đến Rosenberg, có gặp Ann Sidorovich. Lại chuyện cái hộp bằng bìa cứng trên, bà cũng khai Rosenberg có đưa cho chồng một lộp.

Tháng 2 năm 1945, Rosenberg đến thăm bà vào một buổi chiều có cả mặt chỉ bà là Dorothy Abel. Vài phút chuyện vãn Rosenberg nói với Dorothy Abel cầm một cuốn sách đi vào phòng tắm vì Rosenberg có việc riêng cần bàn với Abel.

Tháng 6 năm 1945 ở Albuquerque,



ETHEL ROSENBERG

Harry Gold đến nhà của vợ chồng Greenglass, chia cái hộp bằng bìa cứng. Gold hỏi chồng bà về tin tức rồi tin ấy được trao vào buổi chiều. Bà khai Gold có giao cho chồng bà 500 mỹ kim.

Tháng 9 năm 1945, hai vợ chồng trở về New York, chồng bà có đưa cho Rosenberg thêm những tin tức mới ngay ở trong phòng riêng của Rosenberg.

Khi Greenglass được giải ngũ, hai vợ chồng thỉnh thoảng có đến thăm Rosenberg. Trong phòng riêng, vợ chồng Rosenberg có chỉ cho vợ chồng bà một cái bản bằng gỗ đảo hoa tám. Rosenberg cho biết đó là một món quà của một người bạn biếu. Một kiểu bản đặc biệt, phía dưới khoét lỗ có một ngọn đèn để dùng trong công việc chụp ảnh. Rosenberg nói với bà là ông có nhiều máy chụp hình hết sức tinh vi.

Tháng 5 năm 1950, Rosenberg nói vợ chồng bà nên đi qua Nga. Trong dịp này Rosenberg có cho chồng bà 1000 mỹ kim. Vợ ông cũng chụp hình căn cước. Tháng 5 năm 1950, Rosenberg đưa cho chồng bà 4000 mỹ kim. Rosenberg cũng có ý định rời khỏi nước và sẽ gặp vợ chồng bà ở Mỹ tây cơ.

Dorothy Abel, chị của Ruth Greenglass, người làm chứng thứ năm, khai vợ chồng Rosenberg nói với bà là họ rất sùng kính nước Nga đã có một hình thức chính thể lý tưởng. Những câu chuyện tương tự như thế lại được lặp lại mỗi khi bà gặp vợ chồng Rosenberg.

Dorothy Abel nhận lời khai của Ruth Greenglass: đầu năm 1945 Julius Rosenberg nói với bà cầm cuốn sách và rời khỏi phòng vì ông có chuyện riêng nói với bà.

Người làm chứng thứ 7 bên nguyên là Harry Gold bị kết án 30 năm tù về tội gián điệp ở Philadelphie năm 1950. Gold khai có biết Anatoli Yakovlev trong dịp thí hành nhiệm vụ do thám cho Nga. Gold cũng khai là anh ta làm công việc ấy bắt đầu năm 1935 cho đến ngày bị bắt.

(xem tiếp trang 30)

MÀM XANH VĂN NGHỆ

Em bé đánh giày

Em bé đánh giày,

Có ai thương em bé đánh giày
Mắt còn chưa đưng, hồn ngây.

Môi còn thơm sữa mẹ,
Máu chưa sạch trên đầu...

Vắt và gội hai buổi,
Lễ chân mòn áo xác

Xuôi ngược trên giòng đời,
Nhặt từng hạt, từng hạt

Cơm người thiên hạ rơi.
Thân gầy da vàng ố.

Mời khách cớ khan hời.
Áo quần không đủ ấm,

Tháng năm qua in dấu rách tôi bời.
Đội trời sương,

Bạt nắng cháy,
Hứng gió lạnh,

Đón mưa rơi.
Cười mai nữa. Nắm trong tay gầy ốm,

Chiếc hộp con đi xây dựng cuộc đời.
Chờ đây ngồi nhớ lại

Dáng em bé đánh giày
Lòng thêm buồn tẻ tái

Vì những lời xuất phát từ hồn ngây.
« Biết vì đâu anh hỏi,

« Cửa nhà em nát tan,

« Bề mẹ hiền sớm mất,

« Bề em sống với nỗi cơ hàn.... »

LÊ THANH THIỆU

Hoa Mùa Mộng lý

Mặt trời thức dậy

Nâng ôm chim nháy

Cao giọng khoan hò

Bờ sông thổi rú con đò ngủ say...

Lương chừng điệu nhạc

Xuân nở trên cây...

— Ai về tỉnh dốt ngón tay

Hôm qua mười bốn, hôm nay vừa rằm!

Ngay ngóng đêm sang

Trăng rồi sáng lăm,

Duyên mây thăm thẳm

Chân núi biển thùy...

Một ngày đi, một đêm đi,

Bao nhiêu bông lúa dậy thì em ơi!

Sáng nay lại nắng

Vàng rơi, lúa rơi

Bát cơm cay đắng

Hạt muối mồ hôi...

Làm sao nói hết niềm yên lặng

Nhớ cảm ơn nhau ít nụ cười...

Luống bắp xanh xanh chạy thẳng hàng

Một mùa Mộng lý cũng vừa sang

Bờ tên mấy vạn lần nhan sắc

Hoa cải đua nhau rải nhụy vàng...

ĐỒNG MÂN

Đôi người

Đông tối về đây
Đôi mắt nhìn nhau đắm vật ảo
Vàng vọt ánh kính kỳ
Đỏ máu huyết dụ
Có ai cười trong giấc ngủ
Tiếng xương kêu
Tự dưới đáy mồ
Tôi lặng nhìn em
Bóng in dài ngơ hạp
Mưa buồn đổ xuống bước chân
Khoác áo Dạ hành lửa thề.

— Quê em phương nao
Có mùa hoa nở
Có ánh sao lên
Có chăng em vịn nỗi niềm
Thương nhớ?

— Dạ
Quê em có mùa hoa nở
Nhưng tàn tự thuở biệt ly
Sao đẹp quê em sáng lắm
Nhưng mờ giữa tuổi đang thì
Quê anh phương nao?

— Quê tôi phương Bắc
Có giếng sông đỏ máu

Đôi bờ cát óng miền xanh
Sức sống dâng lên ào ạt
Muốn xô phá vỡ kính thành
— Có phải quê anh
Đôi mùa lúa chín
Thơm mùi má ngọt duyên tơ
Có phải quê anh
Lửa cháy mấy tầng rêu phủ?

— Phải rồi
Quê tôi lửa cháy
Từ lâu em hỏi người em
Bé nhỏ thân gầy một tối
Gục đầu tóc ướt ánh đèn
Ta lặng nhìn nhau
Chớp chớp mi dài nín thở.
Cánh tối dâng đầy
Đôi ngả
Người em xóm lá
Mai rồi
Em hỏi ngày mai
Lửa cháy sáng màu

Hy vọng.

TẠ TÝ

Xa hoa đoản khúc

Triển miên Nhạc: trời bình minh khác
Thành nội bừng trong lớp phấn hài
Tiết tháo qua bao mùa gió lốc
Chờ nghe tàn tạ một mùa Trai

Lối mòn thêu nắng ấm
Ngã ngấn đoàn Công khanh.
Tóc huyền và môi thắm
Nở nụ cười Lầu xanh.

Tóc phai mùi gió núi
Mắt nhạt ánh trăng ngàn
Từng đoài Trinh nữ chôn sương gió
Nghe lối Kinh thành ngát phấn hương

Dáng duyên Anh Bướm trắng
(Có một thuở hiền ngang)
Mắt ngời tia dâm loạn
Lượn quanh Cô Bướm vàng.

Non sông khao khát « MÙA XÂY DỰNG »
Lòng đất tương tư mảnh thép cây
Một vạn linh hồn trời lạc lõng
Khúc ca Mùa lá đã phôi phai.

Nhạc hồng loang vết máu

Vang tiếng cười dâm ô
Đẽ mề và huyền ảo
Bàn trời khác hư vô
Thế lương Nhạc nức từng cung lệ.
Hồn nước xa xôi giữa phim đàn.
Xơ xác một mùa Trai Thế Hệ
Đường về Chiêm Quốc ngập Hoa Đầy

Xiêm y mờ hơi sương
Lời lá khúc Nghề thường
Bước dồn theo nhịp điệu
Nhạc mềm say, vương hương.

Chuẩn choáng, hiền ngang tàn bọt
Hồn Trai ngắt lịm giữa xa hoa
Tóc xanh chờ nhạt màu sương gió
Hoài bão vùi sâu dưới tháp ngà

Ngơ ngác làn gió Bắc
Ngựa Hổ ơi! Ngựa Hổ
Lệ vương nghìn tiếng nức
Giữa phố phường Thành đô

TUÔNG VI

Văn nghệ quốc tế



Ở lĩnh tuần tiểu xem quân
địch còn bám những vị trí
nào. Trở lại đơn vị sau
những ngày nghỉ phép, tôi
cảm thấy khó chịu và xin
đi. Bàn định kế hoạch xong, tất cả tiến
về phía hàng rào giấy thép gai và dàn
ra, mỗi người bỏ theo hướng của mình.
Một lúc sau, riêng tôi bắt gặp một hồ
trái phá không sâu lắm. Đứng ở đây,
tôi quan sát xung quanh.

Liên thanh quét rạp cả trận địa. Từ
phía điều có tiếng súng, không tài
nào ngóc đầu lên cao được. Một chiếc
dù hỏa pháo tung ra sáng rực. Cảnh
vật như đọng lại dưới bầu trời ánh
sáng xanh chì. Rồi màu đen lại trở lại
càng kinh rợn hơn.

Khi này ở trong « tầng sê », các bạn
đồng ngũ tôi có kẻ: đứng trước chúng
tôi là bọn lính da đen. Khó quá, làm thế
nào nom thấy chúng được. Chúng lại rất
lạnh trong những cuộc tuần tiểu. Nhưng
may, có một điều kỳ quặc này: chúng
bay ầu; chính Katt và Kropp đã hạ nhiều
cậu da đen trong một trận tao ngộ tuần
tiểu chỉ vì các cậu này khinh mạng hút
thuốc lá trong khi thi hành phận sự. Chỉ
có việc nhắm mắt nhắm mũi mà làm bừa.

Một viên đạn không biết xuất khởi từ
đâu, rít bên cạnh tôi. Tự dưng tôi thấy
lạnh rợn. Một nỗi sợ hãi cường cuồng
xâm chiếm cả người. Ở đây, một mình
tôi bơ vơ, gần như chìm hẳn trong cái
đen tối dày đặc. Tôi có cảm giác như
một hòng liên thanh đang theo rồi chia
vào tôi và một quả lựu đạn sắp choáng
đến đây để bắn tung thân xác tôi thành
từng mảnh.

Tôi cố trấn tĩnh. Đây không phải là lần

ĐỜI MỚI 566

NGƯỜI LÍNH TUẦN SÁT

của ERIC MARIA REMARQUE ★ ĐỒ TẤN XUÂN phỏng dịch

đầu tôi đi tuần và lần này cũng không có
gi đặc biệt nguy hiểm. Nhưng sau những
ngày nghỉ phép, tôi mới nhận lại nhiệm
vụ; hơn nữa, tôi không hiểu tình hình
trong khu chiến đấu tường tận lắm.

Tôi đã bậm gan tự bảo là những cảm
giác kia thật ngu xuẩn: chưa chắc trong
cái đen tối dày đặc ấy đã có cái gì theo
đôi tôi và làn đạn cũng không có thể thấp
đến thế. Nhưng mà đầu vẫn hoàn đó.
Trong óc tôi đảo lộn bao nhiêu ý nghĩ:
tôi nghe như có tiếng an ủi khuyến khích
của mẹ tôi, tôi thấy những người lính
Nga râu tóc xồm xoàm đứng tựa bên
những hàng rào sắt; trước mắt tôi là
hình ảnh một cậu lạc bộ sáng sủa và rục
rờ với bao nhiêu ghế đệm, hình

ảnh một rạp chiếu bóng ở Valen-
tin; tri óc khốn khổ của tôi
mường tượng một hòng súng
xâm ngắt, hẳn học chuyện nhẹ
theo tôi, theo từng cử động
nhỏ của đầu tôi, dọa tôi. Mồ
hôi toát đầy mình.

Tôi vẫn nắm ghệt trong hồ
trái phá. Lấy đồng hồ ra xem:
chỉ mới mấy phút qua. Trán tôi
đẫm mồ hôi, mắt tôi ướt; hai
tay run lẩy bẩy. Tôi cố dằn hơi
thở hổn hển của mình. Thật là
một nỗi sợ quá độ, một nỗi sợ

hèn nhát [dại dẳng] cả đầu óc.
Lo lắng, bàng hoàng mãi, tôi như
cục bọt nhồi muốn dính trit ở đây. Tay
chán tôi như dán cứng xuống đất. Tôi
cố hết sức nhấc lên, nhưng không được.
Tôi định chồm dậy, bước thử một bước,
nhưng cũng không xong. Tôi đành nằm
đây vậy.

Nhưng bỗng dưng tôi lại thấy bao phủ
quanh mình một nỗi thẹn thùng. Tôi
lại ngẩn người lên một tí, chuyển hết
nhớ lực vào đêm tối để xem có gì biến
chuyển. Một quả pháo vút lên trời. Tôi
lại co rúm lại. Trong người tôi xung đột
hai ý định mãnh liệt: muốn thoát ra
khỏi cái hố này nhưng rồi lại muốn nhảy
tôm vào. Tôi tự bảo đó là bản phận,
không phải do một mệnh lệnh ngu xuẩn
cường ép, đằng sau kia là sự sống của
bao nhiêu thằng bạn mảy. Nhưng tiếp
theo liền là mặc kệ, mỗi đứa có một cuộc
sống, tôi không thể thí mạng được.

Đề dung túng mình, tôi cho tất cả là
do sự dè dặt vừa rồi. Nhưng tôi lại
không có gan tự tha thứ. Tôi thấy tôi
hèn quá. Và từ từ, tôi đuối hai tay ra

ĐỜI MỚI 566

Đoạn văn sau này tạm đề « Người
lính tuần sát », trích trong *A l'ouest rien
de nouveau* (Phía tây không có gì lạ),
nguyên bản tiếng Đức của Eric Maria
Remarque, viết ra sau trận đại chiến
thứ nhất.

Nhận thấy tâm lý người lính tuần
sát Đức Paul Baumer mà cũng là tác
giả trong thời kỳ động viên phải ra
lính, và cũng là tâm lý chung của những
bình sĩ biết suy tưởng trong mọi trận
chiến tranh, chúng tôi phỏng dịch ra
để trình bày sinh hoạt tư tưởng, tình
cảm và vật chất của một con người đã
sống trải qua vòng lửa đạn.

LỜI NGƯỜI DỊCH



trước, trườn lên cho đến khi nửa mình
tôi nằm trên miệng hố. Nhưng thoáng
nghe một cái gì, tôi lại rùng mình trụt
xuống. Bao quanh tiếng trọng pháo già
i ầm là những tiếng động mơ hồ. Tôi
để ý lắng tai nghe: tiếng động đáng
sau tôi. Đồng đội tôi đương tiến qua
« tầng sê ». Một giọng pháo pháo trong
bọn. Có lẽ giọng như thằng Katt.

Bỗng nhiên như có một hơi ấm phủ
lấy mình tôi. Những giọng, những hơi
nói pháo pháo kia những tiếng chân đi
dưới « tầng sê » kia kéo tôi ra khỏi
những ý tưởng sợ chết mà trong lúc
đứng một mình, tôi tưởng như tất cả đã
bỏ rơi tôi. Những hơi nói đó quý hơn
cả sự sống của tôi, hiệu lực hơn cả
sự có mặt của mẹ tôi và mạnh hơn cả
con sợ hãi vừa rồi. Hình như có một
cái gì chắc chắn, vì đại để che chở tôi,
bảo vệ tôi. Những giọng nói của
đồng đội!

Tôi không còn là một mảnh sống mong
manh run lẩy bẩy trong đêm tối nữa. Tôi
đã dính liền với đồng đội và họ đã dính
liền với tôi. Chúng tôi ai cũng có một

độc cười và một nỗi sợ. Chúng tôi cảm
thông nhau đều này giản dị và sâu sắc
lắm. Tôi muốn ngấm mình vào những
giọng, những hơi nói kia đã cứu tôi và
giữ tôi đứng vững.

Thận trọng, tôi lại trườn lên khỏi hố
và tiến theo kiểu rắn. Rồi tôi bỏ lom
khom. Cảm thấy dễ chịu, tôi nhắm lại
hương, nhìn kỹ xung quanh và quan sát
đường bắn của trọng pháo để tí nữa có
thể quay trở lại dễ dàng. Xong đầu đó,
tôi tìm cách liên lạc với đồng đội.

Tôi vẫn còn sợ, những cái sợ này có
lý. Cũng không phải là sợ, đó chỉ là cái
thận trọng quá đáng. Đêm gió dữ quá.
Mỗi lần trọng pháo quật tóe lửa là thấy

có những hình dáng nổi lên
chập chờn. Có thể thấy rất nhiều
nhưng cũng không thấy gì hết.
Đôi lúc tôi rợn da gà, nhưng
không sao. Cứ thế, tôi tiến lần
khá xa rồi quay trở lại theo
hình vòng cung. Nhưng tôi
không gặp thằng bạn nào cả.
Một phút bỏ lần về đây « tầng
sê » cũ, tôi càng yên tâm hơn.
Phải thú thật là tôi nôn quay
trở lại cho mau vì rủi một viên
đạn xuyên qua người tôi lúc
này thì thật là khốn.

Những dây « tầng sê » của chúng tôi
đầu không thấy nữa. Một nỗi sợ kinh
khủng hơn lại chạy luồn khắp người tôi;
sợ đến nỗi mắt bình tĩnh không nhận ra
đầu là đầu cả. Tôi định tâm ngồi chồm
hồm trong một hố trái phá khác để tìm
hương. Tôi đã nghe kể nhiều lần, có lắm
cậu tí từng nhẩy tóm vào « tầng sê » của
địch; nhưng khi biết không phải là « tầng
sê » của mình thì việc đã muộn rồi.

Định thần một lúc, tôi lắng tai nghe.
Tôi vẫn chưa tìm được ra đúng đường.
Hố trái phá sao mà nhiều quá làm cho
trong cơn rối loạn, tôi không hiểu tôi
đã đi về hướng nào nữa. Nhưng có lẽ từ
này giờ tôi đã tiến song song với dây
« tầng sê ». Tôi rẽ ngoặt lại.

Nhưng những phát hỏa pháo quỹ quái
chưa! Cũng có đến y một giờ, họ bắn
tung lên làm tôi không cử động nhúc
nhích được gì cả. Dù sao tôi cũng phải
thoát khỏi chỗ này. Dè dặt, khom khom
như con tôm, tôi lấy hết sức lực bỏ từng
tí một, hai tay bị mảnh đạn sườn như dao
cạo, cắt rứt. Chốc chốc tôi lại có cảm
giác như trời đã hừng sáng. Nhưng chỉ

21

là ảo ảnh. Cuối cùng tôi đâm liều và phỏ mặc cho hoàn cảnh. Một phát trái phả nổ. Rồi hai

phát tiếp. Và cuộc « nhảy đầm » bắt đầu. Đạn rơi xối xả. Đại liên, trung liên nhảy chồm lên, gõ ùng ục. Tôi chỉ còn biết nằm đi xuống đó mà chờ. Có lẽ bắt đầu một cuộc tấn công. Hỏa pháo bắn lên từ phía, không ngừng. Tôi có rùm lại trong một hố trái phả lớn, nước ngập đến bụng khi cuộc tấn công bắt đầu, tôi lại trụt xuống nữa, trụt xuống cho đến khi bùn khóa cả mắt. Miễn là đừng nghẹn thở thì thôi, tôi tưởng cái chết đã đến với tôi rồi.

Bỗng tiếng súng gần lại, tôi hồi hoàng trụt luôn xuống nước, nón sắt gít sau cổ, đứng đắn chỉ còn có cái mũi để thở cầm chừng. Tôi đứng im thin thít khi nghe tiếng xầm xì tiếng chân chạy thỉnh thoảng sắp lại gần. Tất cả mạch máu của tôi đều tê cứng và như đông lại. Tiếng động chạy trên miệng hố tôi đứng, đột đầu đã qua.

Trong tôi rộn lên một ý nghĩ: Phải xử trí thế nào, nếu có một thắng nào nhảy tồm vào đây? Tức khắc phải rút lẹ dao găm đâm thẳng vào nó, đâm nó xuống bùn: vẫn chưa sẵn dao găm, nếu một thắng khác nhào đến, tôi lại đâm... và cắt luôn cả cò đề nó khỏi kêu... Ý nghĩ này nhảy chồm trong óc tôi. Chỉ mới biết là phải làm như thế còn số phận tôi? Bối rối quá! Nhưng thế nào tôi cũng phải hạ thủ mấy thắng đầu,

Bây giờ trong pháo bên tôi mới bắt đầu trả lời. Nhiều phát nổ cách hồ tôi không xa, tôi phát cuồng lên: Rất có thể tôi bị chết vì trái phả của bạn, tôi vừa chui thêm vừa cò rút chân ra khỏi bùn, thật như điên dại. Cuối cùng tôi chỉ còn biết cắn răng mà cắn khần.

Trái phả vẫn nổ xé mang tai. Nửa bên tôi có phần công, may ra tôi mới thoát được. Tôi kê đầu sát đất lắng tai nghe:

Có tiếng nổ xa như tiếng mìn, và tôi lại ngừng đầu lên để nghe những tiếng động trên hồ.

Tiếng liên thanh vẫn dồn dập. Tôi biết hàng tuyến lưới sắt của chúng tôi vững lắm, không tài nào phá nổi, lại có một đoạn chạy điện. Tiếng nổ vang dữ dội, quân địch tiến không nổi, phải rút lui. Tôi lại phải nằm rạp xuống sát rì rì với mặt đất. Tiếng nổ tiếng người chạy, tiếng khi giới và chạm càng rõ dần. Giữa bao nhiêu âm thanh hỗn độn ấy, một tiếng xẹt vang trời. Quân địch phải xỏ hết hỏa lực để rút lui.

Trời bây giờ sáng hơn khi nãy. Nhiều tiếng chân hấp tấp chạy gần tôi. Bọn đầu đã qua. Một bọn khác. Đại liên vẫn quét không ngừng. Tiếng chân rút lui rối loạn. Vừa lúc tôi ngoảnh lại thì một



thân người ngã huych xuống, và lăn tròn đến chỗ tôi.

Không suy nghĩ đến gì hết, tôi chụp cò thoi túi tui. Các xác chỉ vung vãng lúc đầu, sau rồi mềm nhũn, lịm dần và co quắp lại như một cái bị. Tôi bắt đầu hồi hận khi nhìn lại bàn tay mình ướt đầm và dẻo kẹo.

Cái xác găm ghì, khô khè. Hình như hân rít lên, và mỗi hơi thở ra là một tiếng kêu, một tiếng rên rĩ? Mạch máu tôi càng đập mạnh theo nhịp thở của hân. Tôi muốn bịt miệng hân lại, nhét đầy đất vào, đâm tiếp cho hân mấy thoi để hân câm đi. Vì những tiếng kêu kia có thể làm hại tôi lắm, nhưng than ôi! Tôi đã trở lại với tôi, tôi tự cảm thấy mình yếu đuối, không thể và không tài nào tôi còn có thể cất tay mà đánh xuống mình hân được nữa.

Bất buộc tôi phải bỏ qua một chỗ khác, nhưng đôi mắt vẫn chăm chăm nhìn về cái xác dương rên rĩ. Tay vẫn phải giữ chặt dao găm cho sẵn, nếu hân dậy, tôi lại phải nhảy xỏ đến một lần nữa, nhưng hết rồi, tôi đã hiểu tất cả qua hơi thở khô khè của hân.

Tôi chỉ còn trông thấy hân lơ mơ. Và lại tôi cũng không còn lòng dạ nào để nhìn kỹ hân nữa. Trong lòng tôi chỉ còn biết tha thiết mong được thoát khỏi chốn này. Nếu tôi không đi gấp, trời sáng dần rất khổ cho tôi.

Nhưng ác thay: Mỗi lần tôi cất đầu lên, là biết ngay không thể nào trốn thoát được. Đạn súng máy nặng, nhẹ, cứ bay rào rào; chỉ mới chồm dậy cũng đủ ăn năm, ba viên vào mình, đừng nói nhảy đi một nhảy. Tôi đành liều thì cái mũi sắt? cảm đưa lên quá mặt đất xem thử tầm đạn cao đến đâu. Một phút sau, một viên đạn xé tung cái mũ khỏi tay tôi. Lăn đạn thấp quá. Chỗ tôi đang nằm lại không xa vị trí của địch mấy. Nếu tôi cò trốn, nhất định phải ăn đạn của mấy tay bắn giỏi.

Ánh sáng lại rõ dần. Tôi hy vọng bên tôi tấn công trả lại. Tôi trông tiếng súng bắt đi và các bạn tôi xông đến,

Hai tay tôi bóp chặt nhau đến trật cả mấy đầu khớp xương. Từng phút chậm rãi trôi. Tôi không dám đưa mắt nhìn cái xác nằm trong hố kia nữa. Tôi cố nhìn chệch qua một bên và chờ. Hai bên lại bắn. Lăn đạn trường bắn chéo nhau thành một lưới thép, tưởng không bao giờ ngớt. Tôi cảm thấy bàn tay mình hơi tê dần. Nhìn kỹ thì toàn là máu. Hốt hoảng, tôi vội vốc đất chà xát thật kỹ. Ít nhất bây giờ, tuy nó đỏ nhưng người ta không thể thấy máu nữa.

Súng nổ vẫn không ngớt. Hai bên đều xỏ hết hỏa lực. Chắc đơn vị tôi đã coi tôi như mất tích rồi.

Trời sáng dần, một màu sáng xám đục của ngày mới bắt đầu. Tiếng rên rĩ vẫn còn vang vọng. Tôi bịt tai để cố không nghe; nhưng như thế thì tôi lại không nghe luôn cả những gì biến chuyển xung quanh.

Cái xác trước mắt tôi vẫn cựa nhẹ. Tôi rợn gáy, nhưng trấn tĩnh nhìn kỹ. Bảy giờ thì hai mắt tôi dần chập vào hân. Người: vàng, một con người, năm sáu ra đó, có râu mép nhỏ, đầu không nhúc nhích, gối lên một cánh tay cong, cánh tay kia đặt lên ngực đầy máu.

Tôi tự nhủ thầm: nhất định hân chết rồi, hân phải chết, hân không còn biết gì nữa cả, những tiếng rên kia là của một cái xác không hồn. Nhưng đầu hân muốn nhấc lên. Tiếng rên mỗi lúc một ào ạt và... trán hân lại gục xuống cánh tay. Hân đã chết mà xác hân chưa chết. Không thể ngồi nhìn như thế mà chịu được? Tôi trườn đến phía hân, dừng lại, chống tay xem động tĩnh, rồi lại trườn lại nghe ngóng, tiến sát lên nữa. Và tôi đã ở bên hân. Chỉ cách có ba thước mà thật là cực nhọc.

Hân mở mắt. Chắc hân biết tôi đến và nhìn tôi, kinh hãi. Thân hình hân lạnh đờ, nhưng đôi mắt hân sáng lên ý muốn thoát chạy. Sự ham muốn mãnh liệt tưởng trong chốc lát, hân có thể chạy đến hàng trăm cây số trọng nhảy mất. Hân nắm tim thiếp hoàn toàn không cử động. Hơi thở khô khè thì như đã chết mà đôi mắt thì như gào rú lên. Tất cả sự sống đều như trút dồn hết vào đó, với ý muốn ròi đại trốn thoát trước cái chết, trước sự có mặt của tôi.

(xem tiếp trang 31)



Phóng sự của Nguyễn ngọc Mân

ĐẤT CHÙA THÁP



đề lên đỉnh chùa Tháp mà gởi những câu thơ non hẹn biển bên tai Phật.

Dưới chân chùa Tháp có cỏ non xanh bốn mùa, viền quanh làm nổi bật mấy chiếc Tháp sơn màu tím nhạt và hai chiếc nhà mát dùng để cho khách ngoạn cảnh có nơi dợt nắng mưa thỉnh linh.

Qua cảnh chùa Tháp và hoàng thành rồi, xin mời các bạn viếng Vườn ổi, Bãi tắm ở bên kia bờ Cũ long Giang, đối mặt với « Chim chăn Hòa » (chruai chanwa).

Vườn ổi nơi hẹn hò thơ mộng của nam thanh nữ tú. Tiếng đàn giọng hát hòa chen với lời thì thốt trầm ấm, làm khu vườn ổi rộng thanh thản gần mười mấy mẫu liên tiếp, trở nên đầm ấm. Ổi nơi đây làm trái cho khách viếng cảnh hái ăn. Trừ khi nào hái mang về nhà mới phải trả tiền chủ vườn.

Ăn ổi chán. Nghe ca nhảm. Bỏn cọt mãi cũng mất thú. Người ta kéo nhau ra bờ sông Chruichamva (bãi) tắm. Cũng quần đùi áo hồ như trên các bãi biển. Nam nữ nó đùa, chạy nhảy hoặc nằm lưng khóm trên bờ sông tắm nắng.

Trong những ngày lễ và chủ nhật, người đến tắm và vào khu vườn ổi đông như ngày Lễ. Phải ken vai nhau mà bước.

NHỮNG DI TÍCH...

DƯỚI đây là lời của một ông sãi cả ở chùa Tuk Lơak; cách châu thành Nam Vang 4 cây số.

Ông đã tỉ mỉ kể lại cho tôi nghe trong những giờ nhàn rỗi trong chùa. Ông bảo với tôi: « không riêng gì tôi, bất cứ ông sãi nào cũng hiểu các di tích hiện đang còn lưu lại trong thành phố Namvang. Hiểu rành và chắc chắn hơn hết là các bậc sãi cả ở trong các chùa ».

1.- PHỜ-NUM-BÉN (PHNOM-PENH)

PHỜ Num là núi. Bền (Penh) là tên Penh. « Núi Bền ».

— Tại sao lại gọi đất Miên là Núi Bền?

Sãi cả đáp:

— Đất Miên thuở xưa kia chỉ là một vùng mây nước mông mênh không biết nơi đâu là bờ bến. Dân cư sống từ

bến này sang bến nọ, không lấy đâu làm căn cứ cả. Sống vô định như con nước. Phiêu bạt mãi mãi, lòng dân chúng đồng thêm khát một vùng có đất đai để trồng trọt, tạo lập. Từ ngày ấy dân tình không bảo nhau mà một loạt đều tâm niệm khẩn cầu van vái với đức Phật ban cho họ một vùng đất đai. Thế rồi một một vùng đất đai chúng nhìn thấy một bãi đất rộng nổi gồ lên giữa vùng nước thanh thản. Còn sự thỏa thích hải lòng nào hơn nữa. Dân chúng đua nhau chèo chống đồ xô đến bao quanh khu đất mà dựng nhà cửa, cày cấy, trồng tía.

Mùa màng tươi tốt không ngờ. Người ta muốn tìm đất cho khu đất ấy một cái tên kỷ diệu để làm kỷ niệm và lập miếu thờ phượng. Nhưng người ta chưa kịp đặt thì cũng thỉnh linh một buổi sáng người ta thấy ở cạnh khu đất ấy có một cái chùa và một cái tháp lênh bênh nổi trên mặt nước. Cho đó là một hiện tượng thiêng liêng xuất hiện, dân chúng rủ nhau lập đàn cúng vái và chèo ghe lại gần chùa dò xét. Người ta gặp trong chiếc chùa bằng « đá » mà « nổi » ấy một người đàn bà ăn vận tụy sớ sãi nhưng cực kỳ xinh đẹp, đoan nghiêm. Người này tự xưng tên là Bền (Penh), vào tu ở chùa này đã lâu, nhưng không hiểu sao tự nhiên sau một đêm ngủ thức dậy lại thấy chùa của mình tu lại tróc nền mà rớt xuống sông để trôi đến đây.

Người ta không tin lời « bà Bền » là thật. Người ta nghĩ bà là tiên thánh hiện xuống. Sự nghi nan của dân chúng như vậy mà thành sự thật. Bà Bền biến mất sau một đêm dân chúng tế lễ cúng quảy. Kể từ đó ngôi chùa được tu bổ lại và đặt tên là chùa bà Bền hay núi Bền (vì chiếc chùa được xây lại trên một mỏ đất cao).

Dân chúng sống quanh chùa càng ngày càng đông. Đất lâu ngày càng bồi rộng thêm ra. Thế là xứ Miên được gọi chính tên là Phnom-Penh « Phờ-num-Bền » hay là « Núi Bền » từ ngày đó cho đến bây giờ.

Tôi lại hỏi:

— Tại sao người ta lại gọi xứ Miên là Nam Vang, thừa « lục » (ông)?

Ông sãi cười nhếch mép cất nghĩa vấn tặc:

— Nam là người Việt Nam. Còn vang là vang tiếng (nổi tiếng). Ngày trước Miên—Việt đánh với nhau. Người Nam có hẹn một ngày sẽ trở lại để cho quân Nam hò hào « vang dội » toàn xứ Miên. Thành thử ngày « kỷ hẹn » lịch sử ấy không thể xóa trong tâm khảm người Miên bởi một trận xô xát giết chóc ghê hồn : tiếng quân « Nam » « vang » dội hò reo.

B) **ÔNG HOÀNG TÀ CÙI...**

Một hình tượng bằng xi măng lỏa lồ ngồi xếp trên một bệ cao ở bờ sông Sisovath, trước một ngôi chùa Phật nguy nga.

Thường ngày có lắm dân bản xứ tới đây cầu khấn đi với vật hương đèn, trái, bánh. Người ta bảo hình tượng ấy linh lắm, đã báo điềm, ứng mộng cho bao nhiêu người nên cửa đền nhà bằng cách giúp đỡ cái « hên » trong môn đồ bát.

Người ta lại bảo : thời Nhựt thuộc, quân Mỹ đến liệng bom làm tan nát cả vùng chung quanh hình tượng ấy. Thế mà hình tượng vẫn nguyên vẹn không hề sứt mẻ chút nào. Do đó mà người ta ca tụng, rủ nhau đến lễ cầu « hình tượng » thì ân, ban phước rất đông.

Người ở lâu năm nhất trên đất Miên cũng không rõ cái tượng kia đã ngồi đó từ bao giờ cho đến ngày nay. Cũng rất ít ai rõ sự tích cái tượng kia, trừ các thầy sãi cả và các gánh hát cả khôn (khòe) (cũng như cái lương pha hát bộ của ta) đem ra diễn tích trên sân khấu.

Tôi xin theo lời của người đứng ra diễn tích trên sân khấu mà thuật lại với các bạn :

« Pho tượng hiện đang ngồi ở bờ sông Tonlé Sap ngày xưa là một hoàng tử cực kỳ thanh nhã có cái tên thật đẹp như hình dung của người ; chứ không phải mang tên ghê lở Tà Cùi như bây giờ đâu. Hoàng tử có tánh hoang dã từ tuổi còn vị thành niên. Vua cha muốn cho con không phải đắm chìm trong nữ sắc nên đưa hoàng tử lên học trên một đỉnh núi cao cùng một pháp sư chơn tu. Hoàng tử cũng không sao dần được lòng dục, mặc dầu học thật giỏi, thật chăm. Một hôm hoàng tử đang ngồi học thì thầy cho gọi vào buồng riêng phán rằng :

— Số con rất tươi sáng về mai sau và hạnh phúc tràn trề. Nhưng vì tánh ham hoa, thích nguyệt làm đi hại cho bao nhiêu đời thiếu nữ, trong trắng là tội lỗi và ác đức sẽ làm giảm hết cái gì tốt đẹp, hạnh phúc của hoàng tử,



Hoàng tử sẽ vô cùng khổ khổ, cùỉ phụng ghê gớm nếu không kim hãm được sự hưởng lạc sắc dục của mình.

Thầy có thể cho hoàng tử biết trước được người vợ tương lai của hoàng tử, là một người cực kỳ xinh đẹp, đoan trang, đức hạnh, hoàng tử không thể nào tìm được một người thứ hai trên đời. Nhưng hoàng tử muốn được thi phãi hứa và tự sửa lỗi lầm là không tái phạm tội ác nữa. Như thế hoàng tử mới được hưởng hạnh phúc bên cạnh người đẹp tuyệt trần.

Nghe qua hoàng tử cùỉ lạy và hứa với thầy sẽ không bao giờ phạm lỗi nữa. Nhưng yêu cầu thầy phải cho mình biết ngay người yêu của mình hiện ở đâu ?

Do dự mãi pháp sư mới nói. Ta không tiện cho hoàng tử rõ ngay bây giờ. Sự thề càn ngày càng tới, con sẽ nhận thấy. Chớ đều thiên cơ thầy bất khả lậu.

Hoàng tử nghe qua lòng dục vọng càng sôi nổi, ban đầu còn nắn nỉ rồi hung hăng nhất quyết buộc thầy phải chỉ người đẹp cho mình. Trước tình cảnh ấy pháp sư đành hứa với hoàng tử là rạng sáng hôm sau sẽ chỉ cho người đẹp.

Đêm hôm ấy, pháp sư phải khấn trước đức Phật mà cầu cứu. Đức Phật (?) hiện ra mách bảo là nên chỉ cho hoàng tử nàng Bên công chúa, con của vua nước lân cận. Và bảo hoàng tử nếu muốn đoạt được lòng yêu nàng Bên thì phải bỏ hết gấm, vàng, son, giả ra kẻ bần dân đến xin ở trọ cho công chúa Bên. Được vậy ít lâu công chúa khám phá ra sự khổ hạnh của hoàng tử thì phải đem lòng yêu ngay.

(Còn một kỳ nữa)

TRUYỆN THẦN THOẠI

NGƯỜI

Ngày xưa biên cả khóa lấp cả miền Tây Bắc Cao miên, gồm có ba tỉnh Pursat, Battambang và Siemréap bây giờ. Sóng vỗ tận chơn núi Kravanh phía Nam, và chân núi Dangrêk phía Bắc.

Thuở ban sơ, loài vật còn biết nói như người. Có một đạo sĩ già tu hành trên đỉnh Kravahn, heo hút ở vùng Thmar Anchéang. Đạo sĩ đã thấu được lẽ mầu nhiệm của Trời Đất và sai khiến biến hóa được muôn loài theo ý muốn.

Trong động, còn có một Miên nữ nhỏ tuổi. Đạo sĩ đã nhặt được cô gái đó trong một cuộc ngao du ngoài sơn động, lúc cô còn là một đứa hài nhi oe oe nằm trong bụi. Đạo sĩ đặt tên đứa bé là Néang Ramsay Sâk, vì tóc nó chảy xòa óng mượt dưới vai.

Vào thời kỳ đó, có một gia đình giàu có, vốn giòng hoàng tộc, một gia đình nghiệp chủ đóng thuyền. Chau Reachkol là đứa con trai xinh xắn, độc nhất của gia đình đó. Còn thơ ấu, mà thiên tư lỗi lạc lạ thường Chau Reachkol được cha mẹ nâng niu muôn phần.

Kịp đến tuổi bút nghiên, cha mẹ gọi gắm Chau Reachkol nhờ đạo sĩ rèn luyện con cho thành người xuất chúng. Chau Reachkol vừa ra mắt thầy, đạo sĩ tấm tắc khen mãi cốt cách đầy hứa hẹn của đệ tử, lòng tự nhủ :

— Hay lắm, quả là không uổng công ta tìm kiếm, duyên trời đưa đưa lại, Chau Reachkol thật xứng đáng sánh vai với con gái ta.

Đôi trẻ cùng lớn lên, chia ngọt sẻ bùi, càng ngày càng thân mật, quý mến nhau.

Khi Reachkol đã trở thành một trang thanh niên anh tuấn cao lớn, mạnh mẽ, lanh lợi, thì Ramsay Sâk cũng đã là một thiếu nữ yêu kiều diễm lệ, gương mặt tươi sáng như buổi bình minh, và làn da mát dịu như sương đêm. Tóc nàng đẹp tuyệt trần, óng ả, buông xòa trên lưng, tung bay trước gió...

Tình bạn ngày thơ trong trắng đã biến thành một mối tình dịu dắm hơn. Đạo sĩ nào phải không biết, lòng đạo sĩ hằng ước đôi trai gái này sẽ sánh duyên với nhau một ngày.

ĐỜI MỚI số 66

MIÊN NỮ TÓC XỎA

Chau Reachkol thành tài. Trước khi trở về quê hương, đạo sĩ đứng ra làm lễ thành hôn cho đôi trẻ, và tặng cho con gái nuôi một chiếc trâm bằng vàng chạm ngọc quý giá vô ngần. Chau Reachkol dẫn vợ về quê, lòng hân hoan. Yên vui với gia đình ít lâu, chàng từ giã cha mẹ, vợ hiền, đi buôn xa trên biển. Một sáng nọ, thuyền ghé vào bờ xứ Nokoréach (tức Korat bây giờ) chàng bắt gặp nàng Néang Uikha đang nô đùa trên sóng với bảy thị nữ. Chau Reachkol mê mẩn tình thần trước nhan sắc của nàng Uikha, nàng công chúa xinh đẹp, con một ông vua trị vì vùng đó.

Reachkol vào bệ kiến, phở trương châu báu dâng lễ vật và bày tỏ điều mơ ước. Vua cha ưng thuận nhận chàng là phò mã. Dân xứ Nokoréach chưa bao giờ thấy một đám cưới huy hoàng như vậy.

Ba năm trời đầy hạnh phúc. Có lần, Reachkol đã thổ lộ cho công chúa hay trước chàng đã gả bó với một người... Công chúa hạ saah được một đứa con trai bụ bẫm, mắt sáng ngời. Reachkol đã thề thốt sẽ sống bên cạnh công chúa mãi đời. Chàng đã dối lòng, đôi lúc chàng buồn da diết nhớ người xưa tận chân trời xa xăm. Chắc người thiếu nữ tóc xòa đã âm thầm đau khổ với tháng ngày qua. Làm thế nào gặp được vợ cũ mà công chúa khỏi nghi ngờ...

Một hôm, chàng thủ thủ với công chúa viện lẽ chàng cần đi buôn cho thật giàu sang nữa, để đảm bảo tương lai của con. Công chúa thành thật tin lời, thấy hợp lẽ, bằng lòng cho chồng sắm sửa đi xa, không một chút nghi ngờ gợn trí. Thốt nhiên khi ra bờ biển



ĐỜI MỚI số 66

liền chồng, khi buồm dương cánh công chúa bỗng sợ hãi thấy đây là giờ ly biệt mãi mãi, chồng nàng đi tìm vợ cũ mất. Công chúa đành nín thở, giọt lệ trào ra đôi mắt. Công chúa đau đớn, vật vã khóc than, nàng ôm con nghẹn ngào, khóc vì hạnh phúc tan vỡ... Không còn gì nữa mà mong. Khóc than chán, hết đau buồn nàng đem ra cắn gặm



cho con người bạc tình... Nàng phải trả thù một cách xứng đáng... Nàng tự nhủ :

« Reachkol, con người sao phũ phàng ! Cả đời tôi, tôi dâng cho chàng Lễ sống của tôi vì chàng. Bây giờ chàng có đứa con thơ, nở nao... Chàng biết đâu lúc mà chàng nhắc đến tên Ramsay Sâk, người vợ cũ của chàng, là lòng tôi đau đớn... Còn đâu lời thề nguyện suốt đời yêu nhau, sống gần nhau... Chàng đã chà đạp lên lời thề thốt đó... »

Đáng giận thay ! Đừng tưởng tôi khoan tay chịu một bề đau. Reachkol và Ramsay Sâk, người yêu dấu của người, ta sẽ cho hay người nếm một cái chết hãi hùng... »

A Thonn là một con cá sấu to lớn dị thường, đầu dài ba sải tay, Công chúa nuôi nó từ nhỏ. Nó hết lòng trung hành với chủ, hiểu được ý chủ, nói năng như người.

Công chúa tìm A Thonn và truyền lệnh :

« A Thonn, con yêu quý của ta, ta đang đau khổ ở không cùng. Nỗi lòng của ta như sau đây »

Nàng kể nghịch cảnh rồi nói tiếp :

« Mẹ nuôi của con bị nhục nhã ê chề, con thấy không ? Mẹ đã nghĩ chín rồi. Phải lấy máu rửa hận. Mẹ trông vào con. Giờ đây, Reachkol, con người phụ bạc đang ra biển. Con hãy vì mẹ, đuổi theo, đuổi cho kịp, đánh đắm thuyền, nhai tan xương Reachkol, và tất cả tả hữu, mọi kẻ thân mến của nó, có thể mẹ mới hả giận »

Cá sấu A. Thonn hiểu ý chủ, cúi đầu chịu mệnh, lao ngay xuống biển... sống tung toé.

THẤY A Thonn phăng phăng đuổi theo thuyền mình. Reachkol hiểu ngay ý định trả thù của công chúa Mikha. Thấy nguy hiểm đến nơi, Reachkol đành dịu ngọt lấy lòng cá sấu :

« Hỡi A Thonn ! con yêu dấu của ta, con không nhận ra ta ư ? Ta có làm gì phiền lòng con đâu, sao con lại định hãm hại ta ? Hãy về đi với Mikha, vợ ta. »

A Thonn trả lời gọn lỏn :

« Ta chỉ biết một người và chỉ vàng lệnh một người, người ấy nuôi ta khôn lớn, đó là công chúa. »

Reachkol thấy không lay chuyển nổi, quay ra cho lệnh mở hết mọi mái chèo, cắt bỏ đoàn xuồng nhỏ neo sau, ném lồng gà, lồng vịt xuống trước mõm cá sấu. Là thay ! trước như mơ thấy mờ, giờ đây cá sấu lạnh lẽo trước mấy lồng gà, lồng vịt, hai cừu chằm chằm vào Reachkol, đâm sầm nữa là kịp thuyền...

27

Nàng Néang Ramsay Sâk, từ ngày chồng ra đi, đau khổ vô cùng, trông chồng đã mòn con mắt. Ngày ngày, bóng nàng vẫn in trên bãi cát, đối mặt đầm chiều nhìn góc biển...

Một cánh bướm thấp thoáng là lòng nàng dâng trào lên một niềm hy vọng phấn khởi. Oái oăm thay, thuyền có khi xuôi thẳng, có khi cập bến, nhưng tìm đâu thấy bóng chồng xưa?

Một buổi chiều đẹp trời, quang đãng Ramsay Sâk thấy bóng một chiếc thuyền xa xa. Cánh bướm trắng chỉ vào bờ, dáng kiều hinh.

Có lẽ là... Nàng hồi hộp run người vì thấy, ồ, phải, có cờ hiệu riêng của Reachkol. Thôi đúng rồi. Toàn thân nàng rung chuyển xúc động, nước mắt sắp trào ra. Bấy giờ đã thấy rõ hơn, nàng sung sướng reo ầm, chỉ chờ cho gia đình « này chiếc thuyền to đi trước, vô nẫu, chính là thuyền của Reachkol, cả cờ hiệu nữa, n à n g Reachkol đang đứng thẳng trước mũi thuyền có lẽ Reachkol đã thấy nàng rồi. Nàng v ẫ y t a y, Reachkol đáp lại.

Nhưng nàng sợ hãi quá, bấy giờ mới thấy rõ có sóng nước tung toé gần thuyền là do một con cá sấu không lồ đang quẫy khúc đuôi theo thuyền Reachkol. Trong thật dữ dằn, nguy ngập cho Reachkol, nàng bật mắt lại, gờ tay ra, cầu khẩn Trời hãy phù hộ cho nàng, cứu chồng nạn khỏi bụng cá sấu. « Lẽ nào, sau ba năm trời đau khổ, giờ tưởng gặp nhau, đầu lại phải chịu cảnh thấy chồng chết một cách thảm khốc đau đớn như vậy ». Nàng khấn khứa luôn mồm, nhưng vô hiệu, nước mắt chảy ven má ven cằm nổi đuôi nhau rơi thấm ngực... Cá sấu đến sát. Nàng thấy rõ ràng chồng nàng vẫy tay vĩnh biệt. Đau đớn quá!

Trước những phút nguy nan, con người ta có cử chỉ đối phó lại một cách mặc nhiên. Cá sấu đã chồm lên

cao, sát thuyền, há mồm rộng oác. Phải ném, cái gì có trong tay, nàng vô tình chụp vào mái tóc, rút chiếc trâm vàng nhăm cá sấu ném một cái thật mạnh, miệng cầu khẩn cha nuôi nàng phù hộ... Sức gái, chiếc trâm nhẹ, thuyền đầu phải trong đầm bước, cá sấu không lồ, mạng người trong nháy mắt... Nhưng lạ thay, chiếc trâm vừa rơi xuống nước, tức thì cả một vùng biển bao la biến thành một cánh đồng bằng mênh mông chạy dài từ dãy núi Thmar Ancheang đến chân dãy Dang-rêk. Mầu nhiệm thay, đạo sĩ đã cảm



thấu lời cầu nguyện của con gái mình chăng!

Cá sấu A Thonn dẫy dựa chết vì mắc cạn, khi hấp hối còn tìm đến công chúa Néang Mikha trong ý nghĩ « Vĩnh biệt công chúa! Tôi chết vì bồng phận, công chúa trả thù cho tôi »

Mọi người đứng trên bờ với Ramsay Sâk thấy từ một mồm núi nhỏ xa xa có bóng người đàn ông chạy lại về phía Ramsay Sâk. Đó là Reachkol. Hạnh phúc đã trở về với người Miên nữ tóc xoã.

Đến bây giờ, trong vùng đó, có một ngọn núi con hình chiếc thuyền gọi là « Phnôm Sampeou », một ngọn nữa nơi con cá sấu dẫy dựa chết gọi là « Phnôm Krapeou », hai cái vực « Cái

TƯ TƯỞNG

Nếu nhân loại không có đàn bà thì chúng ta ai nấy đều thần thiết như anh em ruột thịt.

Ngạn ngữ Tây Phương

Nói chuyện với người lúc nào cũng tán đồng ý kiến của mình cũng như đùa với bóng, vui đấy, nhưng chóng mệt.

Thomas Carlyle

Hạnh phúc ở trong hành động. Đó là nước giòng suối chảy lưu thông chứ không phải là nước hồ ao tù hãm.

John Mason Good



Trong một quốc gia cần phải có nhiều bàn tay đen dũi và nhiều tâm hồn trong trắng.

Will Rogers



Giá trị của chúng ta là ở tư tưởng. Ta rèn luyện để biết suy tưởng cho hay, cho đúng, đó là nền tảng của nhân luận.

Blaise Pascal

Tư tưởng tạo nên phẩm cách con người.

Dale Carnegie



Phải tổ chức luôn luôn những cuộc cách mạng trong đời ta, từng tuần lễ một, từng tháng một, từng năm một, từng quảng đời một. Tất cả những cuộc cách mạng này sẽ gom góp lại chung đúc ta thành một người hoàn toàn.



Không nên tính việc chính trị ngoại giao như là tính việc tâm tình. Lòng yêu và tình bè bạn, bụng quan tử và sự trung thành không có dính dấp gì đến sự cầm đầu một nước, ở nước mình cũng như ở nước khác.

Jean Bernier



Tinh tò mò là một bảo đảm chắc chắn nhất của hạnh phúc. Càng nhiều tuổi người ta càng phải giữ nó được luôn luôn mãnh liệt. Người ta bắt đầu già khi tinh tò mò bị suy yếu. Chúng ta phải quyết chiến đấu với dấu hiệu lãnh đạm đầu tiên.

Compton Mackenzie.

mồm và cái đuôi », gọi là « Beng Chramoh » và « Beng Kantung » do A Thonn lấy mồm lấy đuôi đào ra, và một ngọn « núi Lồng gà », một ngọn « núi Lồng vịt », là Phnôm Trung Man » và « Phnôm Trung Téa ».

ĐỜI MỚI số 66

Y HỌC

TRONG THỜI KỲ THAI NGHÉN CÁC BÀ MẸ PHẢI LÀM GÌ ?

Phần lớn các bà mẹ bị bệnh đau tim, vẫn có thể sinh hạ mẹ tròn con vuông. Nhưng các bà phải đến thăm bác sĩ từ sớm, và tuân theo lời căn dặn của thầy thuốc kỹ lưỡng hơn các bà mẹ khác. Những bà gặp chuyện không hay đều là những bà nản nã mãi gần đến ngày sanh mới chịu đi thăm bác sĩ.

Trong cuốn : « Đau tim và chữa đẻ » Liên đoàn các bác sĩ chuyên trị đau tim khuyên các bà « Đừng đợi đến lúc đau mới chữa chạy ».

Nhiều bà mẹ đau tim cứ e sợ đúng lúc đẻ con lên cơn đau tim thì khổ. Bác sĩ nói : « Điều này hiếm xảy ra. Vì trong chín tháng thai nghén, quả tim tự luyện rất kỹ để đến cơ thể đòi hỏi nhiều cố gắng có thể cung cấp cho bà mẹ đủ sinh lực lúc lâm bồn. »

Các bà nên tránh 4 điều sau đây :

1. — Lao tâm lao lực.
2. — Lên cân quá độ.
3. — Bị nhiễm trùng.
4. — Mặc quần áo trong quá chật.

Những điều cần dặn này thông thường cho tất cả các bà mẹ trong thời kỳ thai nghén, nhưng các bà đau tim cần phải theo sát hơn và cẩn thận hơn. Các bà phải đến thăm bác sĩ luôn để ngó thấy triệu chứng bất thường bác sĩ chữa chạy ngay từ sớm. Có thể là hai tuần hay một tuần phải đến thăm bác sĩ một lần chứ không phải mỗi tháng một lần như các bà mẹ khỏe mạnh.

Các bà đau đớn phải tính đường lâu hơn sau khi đã sinh hạ, cho đến lúc được khỏe khoắn như trước. Các bà phải xem luôn đến thực đơn, đi cạo lông, và phải cẩn thận mỗi khi thấy trong người khó chịu hoặc đau ốm, dù là đau thường không có vẻ gì nặng.

Bệnh đau tim không gia truyền, bà mẹ không cần phải lo cho con nhỏ về khoản ấy. Nhưng bác sĩ cần biết xem bà mẹ có mắc chứng tê thấp như xương không, như vậy mới có thể bảo vệ cho đứa trẻ được.

Cứu người bị té xuống nước

NẾU gặp người bị té xuống nước, ta phải làm gì ?

ĐỜI MỚI số 66

Đầu tiên ta phải dùng bàn tay cạy miệng của nạn nhân.

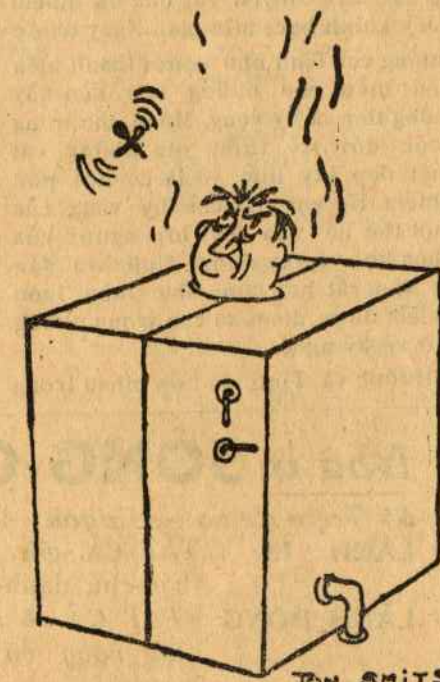
Theo phương pháp Schafer làm nạn nhân thở được. Xoa bóp tay, chân, cổ với rượu chổi hay là nước nóng. Với cách cứu chữa mau lẹ, ta có thể làm cho người bị té xuống sông, biển đã tắt thở hồi nửa giờ có thể hồi sanh được.

Sau đó, nên báo tin cho bác sĩ đến khám nghiệm và cho thuốc men. Trong lúc chờ đợi ta nên tìm cách bơm hơi (carbogene) vào phổi nạn nhân.

Cứu chữa người bị chết đuối theo phương pháp sau đây cũng được.

Đề cho nạn nhân nằm đầu thấp hơn mình kê hai chân cao lên, để máu được lưu thông vào óc và khắp thân thể. Lấy ngón tay kéo lưỡi của nạn nhân ra, vô, nhiều lần và bơm chất nước đại quí (ammoniaque) và muối thuốc (sels anglais) để cho nạn nhân bắt đầu có thể thở lại được.

Sau đó, ta phải sang máu, chích thuốc bổ sau đây : lobeline, Solucamphre, adrénaline, oubaine. Có khi, bác sĩ phải chích xuyên qua trái tim để cứu cho người bị nạn thoát chết. Nếu trong bệnh viện có nhiều chất máu dự trữ sẵn (sang



— Tao mà mở được nắp rương này thì mấy đầu có tự do hoành hành như vậy được.



en plasma, sang frais), những người bị chết đuối có nhiều hy vọng được thoát cứu.

(Trích « Code de la Santé »)

Ngăn máu chảy

1) Bị chảy máu cam (épistaxis), ta phải chữa theo cách sau đây :

Đề người bệnh vào trong một chỗ mát, không có ánh nắng. Mở nút cổ áo, giầy lưng để giúp cho bệnh nhân dễ thở, tay chơn để cử động. Nhặt là phải đề cho bệnh nhân đứng, nghiêng đầu về phía trước để cho máu không chảy vào trong cuống họng được.

Dùng một ngón tay ép vào chỗ lỗ mũi có máu chảy trong vài phút đồng hồ. Như vậy máu sẽ hết chảy.

Nếu máu chảy nhiều quá, lấy một chút bông gòn và một miếng vải mỏng. Thấm bèn vào trong nước đường khi hoá (eau oxygénée) hay là thuốc cầm máu (hémostatique).

Không nên dùng chất lọc hoá của chất sắt (perchlorure de fer) vì thuốc này mạnh và nguy hiểm.

Nếu máu chảy mãi phải mời bác sĩ đến. 2) Nếu bị thương tích vì tai nạn, máu từ chỗ bị thương chảy ra nhiều, phải dùng một sợi dây cao su hay là một sợi dây nhợ nhỏ cột phía trên chỗ bị thương. Nên bị thương nơi tay, phải cột chặn ở phía trên, ngăn không cho máu từ động mạch ở trái tim chảy ra nữa.

Nếu bị thương ở dưới bắp vế, bắp chơn, phải cột dây ở phía trên đùi, ngăn không cho máu từ trên chảy xuống.

Biết bóp một cái mạch máu lại cho kịp là cứu cho nạn nhân thoát chết.

(Trích « Code de la Santé »)

ĐỌC

THẦN CHUNG

Nhật báo thông tin

4-6-8 đường d'Ormay — SAIGON

Xuất bản nhiều nhứt ở Việt-Nam



TRÔI GIẠT

TRUYỆN DÀI CỦA VĨNH LỘC

HƯƠNG ngó theo tay trở của bạn về phía chiếc giường tây nước xi còn bóng, nằm gọn gàng bên mẫu bàn vuông nhỏ trên đặt một chiếc đèn ngủ chụp chao xanh bằng ni lông vẽ sơn thủy. Cuối giường, ẩn mình vào một góc nhà tối nhất, thấp thoáng cánh cửa một chiếc tủ gương. Ở bên này bàn nằm trơ trọi chiếc giường xếp bằng vải bố. Hương chắc là chỗ nằm của bạn. Hân ném học quần áo lên ghế rồi lại bên tấm bàn gỗ ngang những sách báo. Buồn tay, Hương lật một tờ báo tây cũ, ngó lơ đang rồi hồi:

— Anh vẫn còn đi học đấy chứ?
— Thôi từ đời nào rồi còn gì nữa!
Tịnh chăm rứt câu trả lời bằng một cái chép miệng.

— Nay, nhưng mà hồi xưa anh được nhà trường cấp học bổng kia mà?

— Ấy lúc ra tôi cũng có ý trở về trường; mục đích là lại thăm kia. Tôi mới gặp lão X... ngày xưa từ từ mình hăng nhất ấy mà. Lão hỏi han ân cần lắm và có ý khuyên mình nên tiếp tục việc học dở dang vì thời cuộc. Lão hứa sẽ cố giúp. Bù tai, mình lờ đi lên tận sự giám đốc. Anh có biết kết quả ra sao không?

Tịnh nhìn bạn sau câu hỏi rồi lại tiếp:

— Cụ đốc cho hay rằng giấy má, hồ sơ, mất sạch cả. Nhưng cụ ấy hứa sẽ tìm cách giúp mình trở lại học... Từ đấy tôi cách không còn bén mảng lại nữa. Bây giờ tôi viết báo, anh ạ.

Hương không ngạc nhiên lắm khi nghe Tịnh cho hay là hân đã trở thành văn sĩ. Hồi còn ở chung trong ký túc xá, Tịnh và Hương là hai người bạn văn gần gũi nhau nhất. Họ được anh em ủy cho công việc tổ chức ra một tờ bích báo.

Khởi lửa đã đốt cháy những hy vọng

đầu của hai người bạn trẻ. Bù ngui, Hương hồi tưởng lại những ngày tháng vô tư thuở nào. Hương và Tịnh cũng học một ban mẫu họa, một ngành học kỹ nghệ đã khó, lại khó khăn. Tịnh học tới năm thứ hai khi Hương mới nhập trường. Họ quen nhau vào giữa những giờ thực hành ở nhà máy. Hương ít nói và có vẻ nhu mì. Tịnh thì tài hoa, hoạt bát, ưa vui đùa nhưng vẫn tỏ ra khiêm tốn. Hai người cùng trọ học trong ký túc xá.

Ngó kỹ, Tịnh vẫn như xưa. Cái miệng có duyên, mặc dù hàm răng không được đều đặn lắm. Hai con mắt hân, khi hân nói, theo nhau nhấp nháy một cách ý nhị. Giọng nói của Tịnh bây giờ đã phảng phất một chút thay đổi, chậm chạp hơn đến gần như dè dặt. Câu chuyện vui đùa đã nhiệm đôi ý khinh bạc, mỉa mai. Ngày trước Hương coi Tịnh như người thanh niên tiêu biểu cho những tam hồn đầy mộng mơ và hy vọng. Mộng mơ trong cuộc đời trẻ tuổi, yêu những cái thật đẹp tuy biết rõ là có hơi phiếm. Hy vọng là cái hy vọng của một thế hệ vừa lên, lớp người của khoa học và xây dựng. Tịnh kéo đàn vĩ cầm rất hay cũng như luôn luôn chiếm được điểm số cao trong những giờ vẽ kỹ nghệ.

Hương và Tịnh đã hợp nhau trong

Nhà in SÔNG-GIANH

54 Jzère Louis - Saigon - Tel. 21.417

LÀNH IN : TẤT CẢ giấy tờ, sổ sách, báo-chí, danh-thiệp.

LÀNH ĐÓNG : TẤT CẢ sổ sách, lưng da, mạ vàng và percaline.

LÀNH LÀM : TẤT CẢ các loại hộp bằng giấy nhỏ hay lớn.

mau lẹ — giá rẻ — và đẹp

những ý tưởng lãng mạn về thơ văn, tâm hồn nghịch hân với đời sống sống máy-móc. Hương được biết bạn sinh trưởng trong một gia đình quê khá giả. Vì cha mẹ ép lập gia đình quá sớm nên Tịnh đã thừa dịp đi học ở tỉnh, phá ngang đề thi vào trường kỹ nghệ. Đợi nghề. Tịnh bắt đầu sống thiếu thốn hơn với số học bổng của nhà trường cấp và món tiền nhỏ mà mẹ hân thỉnh thoảng lại lên gửi ra cho. Tuy vậy, không bao giờ bè bạn thấy hân hé răng than thở. Hân thường bảo với Hương:

— Ở đời không có gì sung sướng hơn là được sống để làm những công việc mà mình ưa thích.

Thật vậy, Tịnh đã để lỡ kỳ thi trung học năm ấy để sửa soạn vào cái trường mà hân tin rằng sẽ có nhiều tương lai trong một ngày gần. Tịnh đã trả giá cái tự do của mình bằng một hành động mà hân không có thì giờ hối tiếc: Đoạn tuyệt với gia đình vẫn giam mình trong những thành kiến sai bại.

Hương hỏi, khi chợt nhớ đến câu bạn nói ngày nào:

— Anh có yêu nghề viết lăm không?

Tịnh nhìn bạn, trầm ngâm giây lát rồi trả lời:

— Tình cảnh tôi đối với văn nghệ lúc này cũng chẳng khác gì ngày xưa lúc cô Kiều gặp và yêu Từ Hải. Bởi vậy nên tôi chưa thể nói chắc rằng con đường văn nghệ đã là con đường duy nhất của tôi, vì anh xem, tôi chưa làm nổi một cái gì đứng đắn cho nghề nghiệp của mình.

Hai người nhìn nhau lặng lẽ rất lâu Hương bảo, như hiểu thấu lòng bạn:

— Có ra đời vật lộn mới biết sống là khó khăn. Những điều mình muốn ít khi thực hiện được dễ dàng.

— Tôi đương phải sống một cách buồn cười lắm, anh ạ. — Tịnh bảo vậy. Một cuộc đời như mọi người: ăn, ngủ, chơi bời. Một cuộc đời chuyên nghiệp: để trả nợ áo cơm. Và cuộc đời lý tưởng: Học hỏi để theo

đuổi cái mục đích đẹp để mình hằng yêu dấu: Văn chương... Khởi lửa đã xáo trộn cả đời sống con người.

Thông thả Tịnh móc túi áo lấy ra một cuốn sổ tay giấy xấu; chữ i hồ, biên lèm nhèm đưa cho Hương:

— Đây, một ít ghi chép cho cuốn truyện dài tôi dự định viết. Tôi sẽ đề ra ít nhất là hai năm. Tôi chưa dám nuôi cái mộng viết một cuốn sách công phu sánh với bà Margaret Mitchell. Định đặt cho nó cái tên là « Bèo giạt » Tại làm sao Bèo giạt? Hương nhìn bạn hất hàm, tìm tìm cười trong khi Tịnh lại tiếp:

— Đó là cái tâm trạng của những kẻ sống ở ạt, sống hỗn độn giữa thời bình lửa mà cứ tưởng như mình đương bị « cuốn theo chiều gió » kỷ thực ra thì bèn là cuộc tranh đấu, sống đứng đưng, họ chỉ là những cánh bèo đương trôi giạt...

« Những cánh bèo đang trôi giạt! » Hương lăm lăm một mình như một anh chàng bất đắc chí.

Chợ chiều đã thừa người. Con đường lầy lội in hân vết bánh xe nhà binh. Hương bước qua những vũng nước bùn đen, đặc sệt, lòng nặng một băn khoăn trên quãng đường trở về nhà bạn.

Tịnh đương đứng ở đầu ngõ, tay chống nạnh miệng ngâm điệu thuốc, lặng lẽ ngắm cái tấp nập của đường phố về chiều. Trông thấy Hương, hân vội hỏi:

— Xong rồi chứ? Hương cười, móc túi lấy ra mảnh giấy cần cước còn mới tinh:

— Biết bao nhiêu là công trình luôn lọt đây! Tịnh vô vai bạn thân mật: Sớm mai về Phòng chứ?

Rồi không đề cho Hương kịp gạt đầu, Tịnh đã nắm tay hân lôi đi.

— Chúng mình tối nay đi làm một bữa tiền hành, nhận tiền vợ chồng Mui hân không ăn cơm nhà chiều nay Anh uống được rượu chứ?

— Uống một tí rượu vang không tôi đã đỡ mệt rồi.

— Không! Ai lại uống rượu vang tây quá. Bữa nay tôi sẽ mời anh uống mai khôi lộ...

(Còn tiếp)

Chiến tranh chuyển từ Triều Tiên qua Đức?

(Tiếp theo trang 43)

đề nếu không có tự do bầu cử ở khắp nước Đức. Có lẽ Chính phủ Đông Đức chỉ được 40% số phiếu của dân chúng Đông Đức.

2. Một Chính phủ Đức thống nhất sẽ cầm quyền trên một nước độc lập thật sự, hoàn toàn có chủ quyền quốc gia, muốn gia nhập khối Mỹ hay khối Cộng tùy ý.

CHURCHILL: « KHÔNG CẦN CHỜ PHÁP NỮA, HÃY MAU MAU ĐI DỰ HỘI NGHỊ BERMUDES »

QUAN điểm giữa Nga và Mỹ đối lập hơn bao giờ hết. Hội nghị giữa Đông Tây sắp tới khó lòng đưa đến một kết quả khả quan nào, có khi chỉ làm cho tình thế càng thêm trầm trọng.

Thế mà chưa bao giờ Churchill lại hỏ hào luôn môn nên mở hội nghị Bermudes như bây giờ. Ông đề nghị hãy khai mạc hội nghị vào ngày 29 tháng 8 này, mặc cho Pháp chưa ra khỏi cuộc khủng hoảng Nội các, (1) Eisenhower và Churchill có phải đi dự hội nghị gấp, không chờ đại diện của Pháp nữa.

Hoa thịnh đốn đang băn khoăn rối trí: cuộc bầu cử ở Ý vừa qua hầu như là một cuộc thất bại. Tình thần bài Mỹ lan rộng hơn. Đường lối Chính phủ Tây Âu có khuynh hướng đi vào con đường xen kẽ giữa đầu óc Cộng sản và đầu óc quốc gia. Các cuộc bang giao trong khối Tây Âu cũng lơi lỏng và điều cần biết bây giờ là xem thử nó sẽ lâu dài hay là tạm thời.

Nhà cầm quyền Mỹ mặc dầu tuyên bố vẫn tin tưởng vào lực lượng của một quân đội Tây Âu, và có xu hướng thành lập nó, nhưng vẫn không đầu được nỗi hoài nghi bên trong, có thể đi đến chỗ thất bại nữa.

Mỹ muốn vờ trang Đức và đưa Đức vào Liên hiệp quốc? Cần phải được mọi lá phiếu của L.H.P. chấp nhận mới được. Chắc chắn, Pháp sẽ phủ quyết. Có thể phán đoán trước rằng Mỹ đành phải theo hai hiện pháp sau:

— Một là trở lại chính sách quân sự bất chấp các đồng minh, dùng lại chiến lược nhằm bảo vệ lục địa Mỹ là chính.

— Hai là gây một mối bang giao chặt chẽ giữa Đức và Mỹ, vì kéo Anh vào cũng không khỏ.



MÀM CHÍNH BIẾN Ở NGA HIỆN TẠI LÀ MỐI NGUY CƠ SỐ 1 CỦA ÁU CHÂU

STALINE chết hồi tháng 3. Thời gian vừa qua đã chứng tỏ rằng Staline lãnh đạo cứng rắn quá và vụng về. Chỉ trong 3 tháng, và hầu như không phải làm gì, các người kế vị Staline đã xáo trộn cả tình hình Âu châu, thúc đẩy phong trào Cộng sản đang sa lầy, mở ra « mặt trận Đức », nguy hiểm hơn bao giờ hết.

Thắng lợi đó của Nga không trái ngược gì với sự lực dục ở nội bộ Cộng sản. Có nhiều chột tay trừ đảng viên. Đảng có mầm chính biến.

Lịch sử lại đã cho hay chính tình trạng như vậy của một nước rất nguy hiểm cho các nước khác, và sẽ có tiếng nổ dữ dội khắp nơi.

(Viết theo tài liệu của Paris Match)

T.T.

(1) Lời người dịch: Pháp đã lập xong nội các ngày 28-6

Căm tưởng về một cuộc triển lãm

(Tiếp theo trang 10)

Ấy đấy! Thế mà, ở đây chúng ta thấy gì? Chúng ta thấy những bức sơn dầu, màu chưa thành màu, chúng ta và những hình, hình chưa thành hình màu sắc đã « ly dị » nhau, và đường nét đã « phân đôi » nhau đến mực nào rồi. Mà nếu, bỏ khía « hình thức » tức là phía kỹ thuật đi, cho nó khiêm tốn một chút, ta thử xét về nội dung, tức là về khía tư tưởng thì hồi, tòa từ các « tác phẩm » kia ra, chúng ta thấy những gì? Có chút chi là tính chất dân tộc, là tính hoa, là chứng tích gì của đất nước không? Tuyệt nhiên là không? Có cảnh gì, có tình gì, có ý gì là đánh dấu nổi thời đại không? Tuyệt nhiên là không.

Những tranh này, những hình này có thể cứ ngồi nhà, đem mấy bức « ảnh » của các nhân vật (nhân vật hay nạn nhân?) ra mà « truyền thần » lại cũng đúng đắn chán rồi. Về rồi đem bày vào đâu cũng được, vì đây là những thứ tranh « muồn thũa », những thứ « tranh bưu điện » (cartes postales). Bởi vậy cho nên nếu gian óc tưởng tượng thì muốn gọi nó là gì thì gọi, chứ nhất định không tài nào gọi nó là Nghệ Thuật được. Vì sao?

Vì một cơ rất sơ đẳng là: Nghệ Thuật Không Đang Cái Tâm Thờ ơ. Mà cuộc Triển lãm này thì còn ở dưới mực tâm thờ ơ.

HỘP THU QUẢN LÝ

Chúng tôi đã nhận được Manda của các ông:

— Ông Nguyễn Văn Bertin (Kampot)	150\$
— Ông Nguyễn Văn Quý (Vientiane)	200\$
— Ông Phan Hữu Phát (Sadec)	200\$
— Ông Đặng Ngọc Hội (Xuân Lộc)	20\$
— Ông Phan Đình Trự (Kontum)	120\$
— Trung úy Trần Thanh Xuân	(S P. 4.349) 100\$
— Ông Nguyễn Thái Vinh (Kontum)	90\$
— Ông Phan Văn Văn (P. Penh)	150\$
— Ông Võ Hân (Blao)	60\$
— Ông Ngô Văn Mão (Blao)	60\$
— Ông Lê Văn Mốt (Quận Lợi)	105\$
— Ông Nguyễn Mươi và Võ Đình Dân (SP. 421)	120\$ (bằng tems)
— Ông Mohamed Youssouf (Hải Phòng)	120\$
— Ông Văn Thiệp (Vientiane)	100\$
Đa tạ	

— Ông Dương Quỳnh (củ lao Ré) cảm ơn ông đã giới thiệu đọc giả.

— Ông Thanh Tùng (Sài Gòn) Đề tránh nạn bão đến trễ, chúng tôi sẽ cho giao tay trong 1 ngày gần đây.

GOM-FIX

là vị thuốc để giúp cho quý ngài khỏi lú tóc bù xù trong giờ làm việc.

Rất dễ tắm gội.

PHƯƠNG MAI
485 F. Louis

Vụ án nguyên tử

(Tiếp theo trang 19)

Gold cũng thường gặp bác sĩ Klaus Fuchs, hai bên cùng thảo luận những bản báo cáo để đưa lại cho Yakovlev.

Công cuộc do thám của Gold là lượm lặt các tin tức ở Mỹ châu rồi đưa lại cho Yakovlev. Gold khai có gặp nhiều người giúp việc, liên lạc với nhau bằng những dấu hiệu đặc biệt. Yakovlev có giao cho ông một số tiền để trả cho những người giúp việc.

Gold nói rằng khi bác sĩ Fuchs làm việc ở Los Alamos, Yakovlev bảo ông trở về Albuquerque. Yakovlev đưa cho ông một tờ giấy có đánh máy tên Greenglass, một con số « Albuquerque Nouveau Mexique » và sau cùng dấu hiệu làm tin : « Tôi lo công việc cho Julius ». Yakovlev đưa cho Gold một miếng bia cứng hình như cắt ở một cái hộp đựng đồ ăn ra. Yakovlev cho ông biết, Greenglass cũng có một miếng trong tay như thế.

Yakovlev nói với Gold, trong trường hợp không gặp Greenglass hãy đến Albuquerque sẽ gặp vợ của Gold để lấy tin tức và đưa về cho Gold. Yakovlev đưa cho anh một cái phong bì đựng 500 mỹ kim và dặn đưa cho Greenglass.

Gold thăng đến Albuquerque gặp Greenglass chia mảnh bia cứng ra ăn ra rập với tấm bia của Greenglass, và ông này bảo đến gặp vào buổi chiều. Lúc Gold trở về, Greenglass đưa cho Gold tài liệu về quả bom nguyên tử. Gold trao cho Greenglass 500 mỹ kim số tiền Yakovlev đưa cho anh ta.

Gold khai là trong lần đi đó, ông có lấy tài liệu của bác sĩ Fuchs, rồi trở về Nhà Ước với hai chiếc phong bì, một cái để ngoài : « bác sĩ », còn cái của Greenglass để « cái khác ». Gold giao cả hai phong bì đó cho Yakovlev. Hai tuần sau, Yakovlev cho Gold biết tài liệu trên đã gửi về Nga và Yakovlev cũng bảo là tài liệu đó rất quý giá. Gold khai bác sĩ Fuchs có cho thêm tin tức về cuộc thử nguyên tử đầu tiên ở Slamoogordo Nouveau Mexique. Gold đã đưa tất cả tài liệu đó cho Yakovlev.

13 người làm chứng bên nguyên đều khai chi tiết trên đây gần trùng nhau lập thành bản án buộc tội.

BẢN CHỐNG ÁN

JULIUS Rosenberg chống lại tất cả những lời khai của những người làm chứng. Ông cũng không nhận là có ý định trốn khỏi nước Mỹ. Ông không nhận là cái bản do Greenglass tả trên đây không phải do người Nga cho ông. Ông khai ông đã mua cái bản ấy ở

tiệm MacY's, có biết Ann Sidorovich nhưng không bao giờ làm liên lạc cho Sidorovich, Rosenberg nói rằng Ruth Greenglass muốn chồng là David làm tiền và lấy ít đồ vật trong quân đội và cảnh cáo cho David không nên làm những điều bậy đó.

Khi quan tòa hỏi Rosenberg có phải là đảng viên Cộng sản không, Rosenberg nhắc lại quyền hiến pháp của mình mà không chịu trả lời.

Bà Rosenberg cũng cương quyết không nhận một lời buộc tội nào cả. Ba người làm chứng trong đó có mẹ và Evelyn Cox khai mẹ giúp việc trong nhà từ năm 1944 đến năm 1945 và biết rằng cái bản đó, theo lời bà Rosenberg cho mẹ biết, là do một người bạn biếu.

Helen Pagans thay mặt David Greenglass khai : vào khoảng tháng 6 năm 1950, Louis Abel có đưa tới văn phòng ông một gói bạc bọc trong một tờ giấy màu nâu.

Ben Schneider, thợ chuyên môn chụp hình cần cẩu khai vợ chồng Rosenberg và hai đứa con có đến xưởng anh ta vào mùa xuân 1950 đặt chụp 3 tá ảnh. Rosenberg bảo rằng gia đình ông định du lịch sang Pháp trong một thời gian.

VỤ ÁN ROSENBERG VỚI ĐẢNG CỘNG SẢN

NHỮNG đảng viên đảng Cộng sản và người khác khắp các nước trên thế giới tự do đặt nhiều câu hỏi và theo họ vụ án này thiếu công minh, chứng cứ rất thiếu sót.

Đây một vài câu hỏi và câu trả lời :
1) Làm thế nào Greenglass, một người thợ máy có thể biết được những bí mật về năng lực nguyên tử ?

— Nói rằng Greenglass đã đưa tin tức rõ ràng, tỉ mỉ về việc chế tạo quả bom nguyên tử không đúng. Bản lược đồ về quả bom nguyên tử đó chỉ là một tấm đồ hình (schéma) về quả bom nguyên tử đã thả xuống Nagasaki mà thôi. Còn những

thứ chất nổ do anh ta làm dùng vào những cuộc thí nghiệm khác trước khi quả bom nguyên tử đã làm xong.

2) Tin tức do Greenglass và Rosenberg lấy được có thật quý giá và quan trọng không ?

— Chính trạng sư Bloch đã ba lần nói riêng với quan tòa Kaufman là những tài liệu đó không đem lợi gì cho ngoại quốc được.

Đại biểu của hội đồng nguyên tử lực Derry cũng khai là Greenglass chỉ đưa ra bản lược đồ về quả bom nguyên tử đã thả xuống Nagasaki.

Trong luật lệ của Mỹ, bản buộc tội phải cho bên nguyên biết trước ít nhất 3 ngày để họ có ý thức về những người làm chứng. Trong vụ án Rosenberg, bản buộc tội đã đưa ra một bản kê khai đến 102 tên, không có một luật lệ nào lại cho xuất hiện một số người chỉ định để ra làm chứng nhiều như vậy.

LÊN NGỒI GHẾ ĐIỆN

TÔI nhân không có quyền kháng cáo, về quyết nghị cuối cùng của ông chánh án Kaufman xử Sobell 30 năm tù, và vợ chồng Rosenberg tử hình.

Tất cả các kháng nghị của vợ chồng Rosenberg đều vô hiệu quả. Tổng thống Hoa Kỳ Dwight E. Eisenhower đã bác đơn xin ân xá các tội nhân.

Sau khi ông Burton, thẩm phán tại Tòa án tối cao bác bỏ lá đơn thứ nhì yêu cầu hoãn việc hành quyết vợ chồng Rosenberg thì Bạch Cung cho công bố bản thông cáo bày tỏ những lý do mà tổng thống Eisenhower từ chối việc ân xá.

Rồi viên giám đốc khám đường Sing Sing Wiefred Denno loan báo tin hành quyết hồi 20 giờ 06 (giờ địa phương Nhà Ước) và 10 phút sau đó bà vợ Rosenberg lên ghế điện lúc 20 giờ 10 phút 06.

Thế là vụ án nguyên tử kết thúc. Điều nên chú ý là vợ chồng Rosenberg lên ngôi

ghế điện chịu tử hình mà không hề tuyên bố một lời gì cả. Hai vợ chồng Rosenberg vẫn im lặng tới phút chót. Ông Rosenberg cũng không hề xúc động lúc ngồi lên ghế điện. Riêng bà vợ có quay lại hôn bà Helen Vans, người gác ngục đàn bà đã săn sóc bà từ 2 năm nay.

DỰ LUẬN CÁC BÁO...

Trước ngày hành quyết, cả Âu châu đều nhiệt tâm xin ân xá cho hai vợ chồng Rosenberg. Báo Combat viết : Vụ án vợ chồng Rosenberg không minh xác, lời buộc tội không chắc chắn, lời khai vẫn còn lắm chỗ nghi ngờ.

Vì danh giá cho một nước lớn như Mỹ quốc có Roosevelt, Wilson, Lincoln, Jefferson, Washington không nên vì sự có mặt của ông nghị Mac Carthy và nhiều người khác là ó thần chết mà làm mất cái tiếng tăm đó. Người ta sẽ hy vọng tổng thống Eisenhower nghĩ đến hai đứa trẻ đang mỉm cười rồi đây phải chịu cảnh mồ côi.

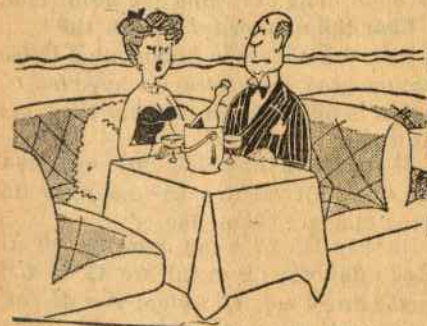
Người ta kêu nài cho vợ chồng Rosenberg được ân xá vì công lý và tình nhân loại đòi hỏi... »

Ở Mỹ, tang lễ của hai vợ chồng Rosenberg đã cử hành rất long trọng. Có nhiều nhơn vật lên đọc diễn văn chỉ trích chánh phủ Mỹ đã ra lệnh hành hình hai vợ chồng gián điệp nguyên tử.

Các lễ tôn giáo trang nghiêm đã biến thành một cuộc biểu tình chánh trị. 500 người vận tang phục phản đối chánh phủ cho rằng việc xử vợ chồng Rosenberg là một vụ ám sát. Có hàng người đã qua trình bày trước mặt công chúng...

Sở Cảnh Sát cho biết có trên 10.000 người đứng ở các đường kẻ cận trong khi tang lễ cử hành. Theo tờ báo Figaro, có hàng ngàn người Pháp đã hội họp công cộng giữa thủ đô Paris yêu cầu ân xá cho vợ chồng Rosenberg. Hai bức ảnh lớn của vợ chồng Rosenberg được đem trình bày trước mặt công chúng...

Trong bài xã thuyết, tờ Paris Presse l'Intransigeant viết : « Vợ chồng Rosenberg đã bị hành quyết làm cho người ta nghĩ đến câu nói của Talleyrand tâu với



— Người ta thường bảo hai tay ông dài nhưng tôi cảm thấy hai chân ông lại dài quá sá !

ĐỜI MỚI số 66

Napoléon sau vụ xử tử ông hoàng Enghien.

« Tàu bè hạ, đây là một vụ sát nhơn hơn là một điều phạm lỗi ».

— Hành quyết vợ chồng Rosenberg ; trên đường chính trị, Mỹ đã phạm vào một lỗi lầm lớn từ trước đến nay trong cuộc chiến tranh ngoại. Tờ France Soir nhắc lại lời nói của Bloch, (trạng sư của vợ chồng Rosenberg) vài phút sau giờ xử quyết :

« Vợ chồng Rosenberg đã chết, nhưng vụ án Rosenberg chưa dứt được. Và bây giờ mới bắt đầu cuộc tranh luận. Tôi sẽ chiến đấu đến cùng cho vợ chồng Rosenberg được hồi phục danh dự và tất thấy người Mỹ phải xác nhận rằng ngày 19 tháng 6 là ngày âm đạm nhất trong lịch sử nước ta. » Trạng sư có gọi điện thoại cho giám đốc ngục Sing Sing nhờ ông này chuyển lời của trạng sư cho vợ chồng Rosenberg :

« Gửi tất cả tấm lòng triu mến và cảm phục của tôi với vợ chồng Rosenberg. Nói với vợ chồng Rosenberg ngày hôm nay tôi cảm thấy xấu hổ vì đã làm một người Mỹ. »

(Viết theo tài liệu các báo ngoại quốc)

TRẦN ĐOÀN

THI THƠ NGUYỄN THẾ TÀI 43, Schroeder—Chợ mới Saigon 25.000\$

Những ai trả lời đúng các câu hỏi sau đây sẽ được thưởng 25.000\$: 1) Tiệm vàng NGUYỄN THẾ TÀI và chi nhánh là tiệm vàng THẾ HÙNG có 2 cốp và 1 ngựa ngồi ở cửa tiệm để làm gì ? ... Tôi và... người đoán bài số... hay nhất. Xin đọc kỹ bài này và cắt nó cắt đi để dự thi. Ngày 12-7-53 sẽ đăng điều lệ.

THI THƠ BÀI 101

Thu qua, đông đã tới rồi, Đến ngày em phải về nơi nhà chồng. Nay em còn nhớ hay không ? Vòng, vàng, bó, xuyến bên chồng chỉ cho. Cách đây bảy tám năm qua, Nước vàng còn tốt như là mới mua. Em nhìn cũng phải mến ra. Chỉ đó em biết vàng mua tiệm nào ? — Xin chỉ nói rõ thấp cao. Chờ em còn nhớ đâu nào đã hay. — Thế em không nghe thuở nay, Bốn phương thiên hạ thả bay tiếng đồn. Rằng ở Chợ Mới Saigon. Có tiệm vàng nên tốt hơn mọi nhà. Là Nguyễn thế Tài đây à ? Schroeder chính lộ bốn ba (43) môn bài. Chính đó vàng chỉ đang xài, Toàn là vàng Nguyễn thế Tài cả đây. Năm xưa cũng như em nay, Hồi mà chị sắp đến ngày vu quí. Nhà trai dẫn cưới vật gì. Chỉ cũng không chịu, đến khi họ hàng... Nhà trai dẫn đến thứ vàng... Thế Tài họ Nguyễn chỉ bằng lòng ngay. Em nên bắt chước chị đây.

VÂN

(lãnh tiền rồi)

NGUYỄN THẾ TÀI
Brocanteur 6%

NGƯỜI LÍNH TUẦN SÁT

(Tiếp theo trang 22)

Tôi cảm thấy như mạch máu mình bị đứt quãng. Tôi quỵ sụp xuống, chống cùi tay nhìn chằm vào hân và bảo thầm : không được, không được. Tôi dơ tay lên trời và nói cho hân nghe : Tôi sẽ cứu hân và đưa hân trở về phòng tuyến bên hân. Đòi mắt hân nhấp nháy trước bàn tay tôi thả xuống và dịu dần, đôi mi sụp lại, không còn cái nhìn chăm chăm như khi nãy nữa. Tôi mở cổ áo cho hân để thở và đặt đầu hân nằm lại cho ngay ngắn, dễ chịu.

Miệng hân hé mở như muốn nói điều gì, môi hân khô. Tôi lại không mang bị đồng nước theo ; nhưng dưới hồ kia đã có, tôi trượt xuống, lấy khăn tay trải lên mặt nước và ấn ấn vào giữa cho nước lọt vào, rồi lấy tay vốc đưa lên nhò cho hân.

Môi hân nhắm nháp. Tôi lại trở xuống hồ và lấy thêm lên. Xong tôi cởi áo và xem thử nếu có thể thì băng cho hân. Tôi phải tìm đủ cách để băng cho được, vì chút nữa đây, nếu tôi có bị bắt làm tù binh, thì những người có mặt lúc bấy giờ có thể chứng kiến rõ ràng tôi đã hy sinh để cứu hân mà không hành hạ tôi.

Hân đưa tay cần không cho băng. Nhưng sức hân yếu quá. Sơ mi hân dính rít vào vết thương, không có cách nào gỡ ra được. Áo ngoài hân lại cài ở phía sau. Chỉ còn có cách là cắt đi.

Tôi đi tìm lại con dao. Khi tôi đưa dao cắt sơ mi thì nội mắt hân lại trợn dẹt lên, tỏ vẻ sợ hãi kinh khủng ; đôi mắt gần như muốn phát ra tiếng kêu, làm tôi phải lật đặt vuốt mắt hân và nói thầm với hân : « Không sao đâu, tôi cứu anh ». Tôi phải nói thêm : « Anh... Anh... », nhấn mạnh bằng tiếng nước hân cho hân hiểu.

Hân bị ba nhát dao găm. Khi mấy cuốn băng rít mấy vết thương thì máu lại ra rí rí. Tôi riết chặt thêm tí nữa. Đau quá ; hân rên.

Tôi đã hết mọi thứ tôi có thể làm. Bảy giờ chúng tôi chỉ còn biết chờ, chờ...

Trời ơi, chính giờ phút này, giờ phút này, ghừng hơi thở khô khè lại trở lại với tất cả sự chậm chạp của một người hấp hối. Khó quá, tôi còn biết cứu chữa như thế nào nữa đây trời. Tôi đã cố tưởng tượng rằng chúng tôi có thể thoát được. Nhưng trưa nay, chính giờ phút này, những tiếng rên kia đã lật đổ tất cả hy vọng của tôi rồi.

Nếu khi đêm, trong lúc rối loạn tôi không đánh mất khẩu súng lục, thì bây giờ tôi đã bấm gan nhắm mắt bắn ào cho hân một phát : tôi không tài nào có đủ can đảm mà đâm hân nữa.

(còn một kỳ)

Sài thành xài tiền

(Tiếp theo trang 14)

họ phải nhớ rằng: « Hễ rời đồng quan ra thì chúng bay chết với chúng ông! »

Bạn bảo hiện trạng của nước bạn bây giờ là: « dân bất tự sinh, sĩ vô định chí »: dân không còn nghĩ đến đời sống ra sao nữa, mà kẻ sĩ thì không còn biết định chí ra sao nữa ư? Mà sở dĩ có ác cảnh đó là chỉ bởi vì rằng: xã hội bạn giệt từ nóc giệt xuống, nghĩa là từ kẻ lãnh đạo đến nhân dân, ai nấy đều thi nhau xa hoa đàng điểm, coi rẻ thân danh của mình như bùn rác vậy ư? Bao nhiêu cái đẹp để cổ truyền chỉ là một thứ hào nháng bề ngoài đó thôi, chứ kỳ thực thì cái cốt bên trong đã mục nát thối tha mất rồi, phải không? Rồi bạn quy tội vào tính « nhẹ dạ » của đồng bào bạn.

Theo ý riêng tôi (tôi là kẻ đã được may mắn sống nhiều năm, hồi còn thơ ấu, tức là hồi tâm trí còn trong trắng, nghĩa là dễ cảm thụ được cái Hay, cái Đẹp, cái Phải, sống gần những người dân lành bên nước bạn) thì tôi cho lời kết của bạn chỉ đúng có một phần thôi. Phải, dân nước bạn xưa rầy vẫn nổi tiếng là nhẹ dạ, nhất là thanh niên và phụ nữ. Do đó, nhờ đó mà một dân tộc có một lịch sử khá cổ kính, ấy thế mà vẫn còn giữ được vẻ thanh tân, còn có cơ tiến thủ được kịp các dân tộc trẻ khác, chứ không như một vài nước láng giềng đã hoàn toàn già cỗi đi rồi. Song bản tính nhẹ dạ ấy chỉ mới là phần ảnh của một cố tật (một bệnh kinh niên, một tội gốc) của dân nước bạn: cố tật này, tên nó là *ôc hưởng thụ*.

Đích thế. Trừ một thiểu số cực quý tộc và tân chiến sĩ vô sản ra thì có thể nói không ngoa rằng: dân nước bạn là một lớp người hi sinh cho thần « khoái lạc ». Cho nên, cái khía tích cực của tâm trạng ấy, của quan niệm nhân sinh ấy đã làm cho các bạn thành ra một hạng người tế nhị, hào hoa, phong nhã lắm lắm—có lẽ là nhất châu Âu tức là nhất thế giới. Nhưng về phía tiêu cực thì...

Ác quả đã sờ sờ ra trước mặt: nước bạn đã bị « ngưng trệ », lại mất rồi. Cả về mặt vật chất lẫn về mặt tinh thần. Rõ ràng nhất là điểm nhân số: trong nửa thế kỷ nay không nhúc nhích trên dưới 42 triệu con người, giữa lúc các nước lân cận cứ tăng lên vùn vụt.

Như vậy, sa lầy như vậy là vì dân nước bạn chỉ muốn Hưởng Thụ ái

tình chứ không chịu Phục Vụ ái tình: lấy vợ lấy chồng để thỏa mãn lạc thú ân ái chứ không phải để nối giới tông đường nòi giống. Việc mất còn của nhân quần xã hội mà các bạn còn đối xử như thế thì với mọi việc « tầm thường » khác, nghĩa là tuổi thọ mọi sự, các bạn còn cần gì đếm xỉa đến nữa.

Tóm lại, vì thừa tình thần Hưởng Thụ và do đó vì Thiếu Tinh Thần Phục Vụ nên mới nảy ra cái tệ Nhẹ Dạ (nghĩa là coi khinh coi thường bất cứ chuyện chi), coi rẻ tất cả các giá trị tinh thần cũng như vật chất. Kết quả là « ăn chơi cho thỏa thỏa thỏa, có một cái váy, rách tóa làm năm ».

Cái váy đó, thừa là di sản của tiền nhân để lại cho các bạn, « che đậy chốn kín đáo nhất của con người » che đậy vẻ trinh tiết, che đậy thể diện của con người. Ấy thế mà cái váy ấy các bạn cũng để cho nó rách..., mướp đi! Thế thì còn cần gì phải gìn giữ thân danh nữa? Do đó nảy ra *ôc vọng mạng*, *liều lỉnh*, *bừa bãi*, *bừa bĩnh*, *ôc « xăng phứ »* (s'enfoutisme), nó thể hiện ra bằng sự ăn chơi, ăn chơi lấy được rồi thì « muốn ra sao thì ra ».

Bởi vậy, ở bên nước bạn thì dĩ nhiên là dân chúng ăn chơi, tuy lỗ bịch, nhỗ nhãng, nhưng nó cũng còn có chừng mực một đôi chút.

Cho nên bạn chớ lấy làm lạ khi thấy chúng tôi chủ trương rằng: đồng lương của ngoại nhân đồn trú ở xứ tôi càng cao chừng nào thì phụ nữ chúng tôi càng dễ trụ lạc chừng ấy. Thế nghĩa là, trước ngày 11-5-53 thì quân đội ngoại quốc đóng ở nước chúng tôi đã có cơ phá hoại thanh danh của dân tôi dễ dàng gấp hai lần, sau ngày 11-5 ấy vì lương họ bồi trước cao hơn gần hai lần lương bây giờ: cái số 7 phần 17, bị thiệt sau khi đồng bạc sụt giá, sẽ bù vào bằng món tiền khác tương đương, nhưng phải giữ lại ở bên quý quốc, như vậy sẽ được tiêu vào việc gây dựng kinh tế trong nước bạn.

Chính vì cái tật Hưởng thụ trên hết đó, mà quân nhân của nước bạn đã xa phi, không những là tiền tài, mà lại còn cả sinh lực nữa: biết bao nhiêu giọt máu rơi đã vương vãi ra khắp ngõ hẻm bang cùng trong bản quốc, khiến cho chúng tôi sau đây biết đối phó ra sao với những « mầm non đầy tội lỗi ấy »? Phần các bạn thì phung phí sức sống, phần chúng tôi thì phung phí... danh dự. Vì, từ ngày đồng bạc hạ giá một cách quá ư đột ngột (quả là có ai ngờ đâu đến chỗ ấy?) bởi một lẽ là từ trước đến cái ngày « đảo chính » đó, có ai dấy

chúng tôi là phải coi chừng đâu? thì dân nước tôi, nhất là ở Saigon này, chưa chuân bị để đối phó kịp thời, thành thử tình trạng bị đất vô hạn: số con trai thất nghiệp tăng lên và dĩ nhiên là « dăng » vào các đội quân... đầu cơ, tích trữ, buôn lậu... còn số con gái thì chỉ còn một lối thoát rất lối cuồn là... nằm ngửa ăn tiền thôi, nghĩa là cũng tìm một lối buôn lậu, nhưng là buôn thịt, thịt người, thịt người sống; buôn lậu thịt người sống.

Cho nên, trước khi chấm hết bức thư này, một lần nữa tôi xin cảm ơn lòng thành thực của anh bằng cách đáp lại trung trực bằng trung trực mà tóm tắt là:

1.) Tâm lý thời hậu chiến đã làm cho tình trạng nước bạn đã rối loạn lại càng thêm rối loạn: *ôc hưởng thụ* lấy được đã tìm được lối thoát ở các dân tộc hậu tiến (nói tục ra thì là các cường quốc đã áp dụng chính sách « đồ tìm la cho trâu ») làm hại cho nguồn sinh lực của các bạn vô kể.

2.) Những dân tộc dân em, như dân tộc tôi chẳng hạn, đã miễn cưỡng hoặc chỉ nguyện thừa hưởng được một thứ ảnh hưởng ray rứt vô cùng: là sống một cuộc đời xa hoa giả hiệu để rồi dần dần sa vào vòng nô lệ tinh thần, nghĩa là lúc nào rời các « ông chủ bao thầu t h a n danh và lương tâm », mình ra thì lập tức rơi xuống vực tham phá sản.

3.) Do tình trạng đó mà nảy ra một thứ thái độ sống chung cho cả ngoại nhân lẫn đồng bào chúng tôi: là mạnh ai nấy ăn xài; ăn xài thả cửa; được ngày nào ăn xài ngày ấy: biết ngày mai rồi « có còn sống được nữa không đã? »

Anh F. a, tâm trạng chung bây giờ là thứ tâm trạng « ăn lấy được, chơi lấy được, xài lấy được » nghĩa là « *Sống lấy được* ».

Cho nên, mỗi khi tôi thấy ai « xài ra trò » là tôi tin chắc là ai đó... đang tự tử đấy.

Mà theo lời bạn cũng như theo ý tôi dân chúng của hai tổ quốc chúng ta hiện đang xài phí ghê gớm lắm.

Làm thế nào cứu vãn tình thế?

Làm thế nào, nếu không phải là *lập tức* thì hành chính sách chỉ huy kinh tế, nghĩa là tiết chế ăn xài và tăng gia sinh sản.

Bằng không thì ta hãy đợi ngày lụn bại của một vài dân tộc. mà ngày đó cũng chẳng xa lắm đâu.

Dù sao thì ta cũng phải tự an ủi rằng: đặt vấn đề ra thì tức là đã giải quyết được một nửa phần vấn đề rồi.

Còn một nửa phần nữa, thì đó là công việc của những người hữu trách.

Bắt tay bạn trong hy vọng.

HÀ VIỆT PHƯƠNG

ĐỜI MỚI số 66

Kính cùng các Đại lý và thân chủ dầu CULA (MAS-PHSU)

Vì vật liệu lên giá quá cao nên buộc lòng chúng tôi xin lên giá dầu kể từ ngày 1 Juillet 1953 theo dưới đây:

Ve Cula số 1	giá...	12\$00
— 2	giá....	6.00
— 3	giá....	3.00
— 4	giá....	1.00
Hộp thiếc		3.00

Maison MAC-PHSU

Chuyên môn bào chế dầu CULA

P. Penh 74 Van-Vollenhoven

Saigon : 220 Rue Lê-Lợi—Hanoi : 17 Lénong.

Dragées
PULMOFORME

Libs

Thuốc viên
trị dứt ho

LIBS
(Mareuil sur Lay Vendée)

CHEMISE
MAY SẴN

Quý Ngài muốn lựa một cái chemise may sẵn cho thật vừa lòng xin mời lại nhà may:

CHÍ THÀNH

117 Frère Louis Saigon

Bảo đảm không rút
Col Indéformable



VIỆT NAM CÓ MỘT

Nhà chuyên môn làm chân giả và tay giả để ráp thay những chân cụt và tay cụt. Theo đúng phương pháp của những nhà chuyên môn Pháp và Mỹ.

Được tin nhiệm của sở quân y pháp ở Saigon.

Xin mời lại viết hoặc viết thư

HIỆU BATRU

301, Colonel Grimaud
SAIGON



QUÁN QUẢN
TỪU ĐIỂM

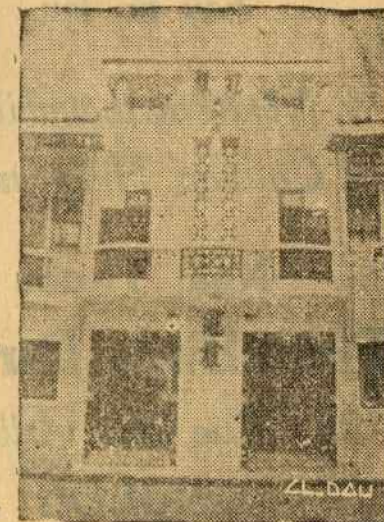
Téléphone : 402

Số 2 và 16 đường
des Artisans
CHOLON

SIÊU QUẢN
tửu điểm

Téléphone : 580

Số 440, đường
Marins — CHOLON





TIỂU THUYẾT DÀI PHONG TÁC CỦA GIANG TÂN

V

THANH xoa tay chậm rãi :

— Cảm ơn Đông lắm ! Thật Đông đã biết tùy theo sở thích của tôi nhưng hôm nay tôi bận quá.

Cô gái đứng lặng một lúc, lại tiếp :

— Tôi đã có vị hôn phu.

Đông tức giận, nhấc Thanh :

— Đồ con yêu !

Thanh mỉm cười vẫn dịu giọng :

— Người ấy có tính hay ghen lắm, Đông biết đấy chứ ?

Mà Đông bao nhiêu tuổi rồi ?

— Mười ba tuổi rồi !

Cô gái lại im lặng một lúc, rồi chậm rãi :

— Mười ba tuổi rồi sao lại yêu những người lớn như Thanh làm gì ?

Thanh già rồi ! Đông tìm những bạn gái đồng tuổi đấy !

Đông nhanh miệng :

— Thanh cho như vậy không đúng !

Bạn thiếu nữ không đẹp đâu ! Chúng không có cặp đùi như của Thanh, và những cái khác cũng không giống Thanh.

Thanh nở nụ cười cười :

— Rồi bạn chúng, cũng sẽ như Thanh.

Đông đã biết thích thú con gái nhưng nếu Thanh ở địa vị của Đông, Thanh chỉ tìm cách giao du với bạn con gái cùng tuổi với mình có lẽ mà hơn vì...

Nói đến đây, Thanh bỗng im bật và quay đầu về phía cửa. Có người chăng ? Không, Thanh đã lầm. Yên trí là không có ai, Thanh quay lại tiếp chuyện với Đông.

— Trong đám trẻ ấy, chính Thanh cũng nhận thấy có nhiều « cô bé » trông đã xinh đẹp rồi !

Đông bĩu môi.

(Xem Đời Mới từ số 62)

— Thanh nhìn kỹ đấy chứ ? Không đẹp như Thanh nói đâu !

Thanh bực mình :

— Đông không hiểu có khổ gì cả ! Không muốn làm phật ý người bạn gái, Đông lại nhắc Thanh là hãy quan sát kỹ lại mới rõ.

Được thế, Thanh tiếp :

— Có lẽ đã có một thiếu nữ nào để ý đến Đông rồi Đông à ! Bây giờ Thanh nhiều tuổi rồi, lúc Thanh còn ở tuổi Đông, Thanh cũng đã cảm lắm kia !

Cô gái mỉm cười nhớ lại kỷ niệm một thuở nào, rồi bỗng quay sang Đông :

— Có một cậu ở gần nhà cũng để ý đến Thanh, cậu ấy chẳng bao giờ chuyện trò gì với Thanh mà Thanh cũng không bao giờ gặp cậu chuyện trò nhưng, nếu hai đứa mà gần nhau có lẽ bây giờ đã thành vợ chồng rồi đấy !

— Thế bây giờ anh ấy ở đâu ?

Đông nóng biết lại lịch lễ tình địch của mình lắm.

Thanh bình tĩnh :

— Tôi cũng không rõ tin tức cậu ấy nữa ! Tôi chỉ nhớ, một ngày nọ, cậu ấy ra đi với ba má cậu và từ ngày ấy đến nay không thấy bóng cậu ấy đâu cả !

Hình như trong phút này Thanh muốn lờ mờ yên lặng nghĩ đến những ngày đã qua nên quay lại ngồi ở giường cúi mặt xuống và đưa tay lên trán về suy nghĩ. Đông đứng sững giữa căn phòng nhìn theo từng cử chỉ của cô gái.

— Tôi thấy cô hay nghĩ vơ vẩn lắm ! Thanh giẫy nảy :

— Tôi vẫn yêu người ta, yêu tha thiết như lúc hai bên còn thương

trông thấy nhau. Nghe xong câu nói của Thanh Đông bỏ đi. Thanh đứng dậy nhẹ khép cửa lại.

RA tới cửa, Đông bắt gặp Liên, với giọng hách dịch thường ngày của nó, thằng bé gọi đặt Liên lại :

— Ê ! Đứng lại nói câu chuyện này Liên ! Con bé đứng lại, lưỡng lự. Nó nghĩ rằng nếu như nó cứ rảo bước rồi Đông cũng bắt đuổi theo kịp.

Trông đôi mày thẳng Đông nhíu lại. Liên dậm sọ. Nó đưa hai bàn tay lên ngực như để tự vệ. Trông bộ con Liên sợ sệt, Đông đưa thêm một câu :

— Nhiều lần rồi, tao muốn ngốn

ngấu Liên, Liên à !

Liên nghe đấy chứ ?

Con bé ấp úng :

— Tôi không nghe gì ráo !

— Không ! Mày phải nghe tao nói chứ ! Trả lời đi nào ?

Con Liên không thể trả lời được. Người tinh nó đứng gần sát nó đến nỗi nó cảm thấy choáng váng cả tâm hồn. Nó nói không nên lời nữa. Thằng Đông nhún vai, giận dữ :

— Bọn thiếu nữ ngu xuẩn thật ! Chạm đến tự ái Liên phản đối :

— Không ! Không phải ngu xuẩn đâu ! Đông cười : một cái cười của thằng đàn ông !

— Này ! Nghe đây Liên ! Hãy nghe đây !

Đút tay vào túi quần, ngực ưỡn về phía trước, Đông nói với Liên giọng hãnh diện lắm :

— Mày có biết không ? Cô Thanh là nhân tình của tao đấy !

Liên được tin ấy như sét đánh bên tai. Nó ngậm cảm như hén rồi đôi mắt nhấp nháy liên hồi :

Đông lại tiếp :

— Thanh đẹp đáo để ! Đẹp không chê được chỗ nào ! Thanh không như mày đâu ! Thanh chắc chắn hơn nhiều. Mày thì chẳng có gì cả ! Rồi nó để hai tay lên ngực, nhìn con Liên :

— Mày không có « cái này » như Thanh. Nó lại sờ vào mông.

— « Cái này » của mày cũng tầm thường quá !

Xong thằng bé nhổ một bãi nước bọt, nói tiếp :

— Mày chẳng có gì cả !

Nó bỏ đi, bỗng có tiếng kêu chỉ chèo :

— Đông ! anh Đông !

Liên gọi Đông. Đông quay đầu gắt.

— Mày muốn cái gì nữa con bé kia ! Cái gì, nói đi nào ?

Liên vẫn ăm ắp không chịu trả lời. Đông tức giận lại lầm bầm :

Nó vừa bước chốc chốc nhảy cồm lên, miệng huýt sáo xem chừng vui vẻ lắm. Liên đứng lại, nấc lên từng hồi cồ nghẹn ngào...

— Bọn thiếu nữ thật là ngu xuẩn !

Chương thứ năm

ĐÔNG đi đã xa, Liên mới lững thững bước theo. Vừa đi nó vừa đưa tay chạm nước mắt. Nó lặp lại mấy lời chỉ trích của thằng bé :

— « Mày không « ăng phọc » gì cả ! Mày thiếu « cái này » Mày chẳng có « cái kia »

Thật không có lời nào oan ức hơn những lời vu cáo đó ! Muốn làm vừa lòng Đông nó phải làm thế nào cho những « cái này », những « cái kia » nổi rõ trước con mắt của thằng bé mới được. Nhưng nó lại nghĩ : « Mà có những « cái ấy » để làm gì chứ ? »

Nó mảnh khảnh, yếu ớt, không mập mạp như con Mầu, không cao lớn như



Thanh, tinh nhân của Đông theo như lời Đông đã tả rõ con người ấy trước mặt nó. Nhưng nếu cứ như thế này có lẽ chẳng bao giờ Đông yêu nó được ! Nghĩ vậy nó hơi buồn... Lần đầu tiên, Liên ngậm ngùi nghĩ hai tiếng thất vọng. Suốt hai ngày, nó buồn nghĩ vẩn vơ.

Ái tình đã nở một đốm đen trên quả tim thơ dại con bé...

ĐƯỜNG phố nhộn nhịp. Đến giờ tan sở. Thầy thợ lữ lượt kéo nhau ra về. Làn sóng người, xe cộ tưng bừng chảy tràn khắp các ngã đường.

Khi trời êm dịu. Thoảng nghe những giọng hát lơ lửng đứt khúc trong không khí nhộn nhịp đó...

Liên bước ngang qua một tiệm giải khát. Tiếng dương cầm du dương xen lẫn tiếng cười đùa vui vẻ trong quán vắng vắng đưa ra. Nghe tiếng đàn, lòng Liên như dịu lại. Bỗng nhiên câu nói của Đông

— « Mày không « ăng phọc » gì cả ! Mày thiếu « cái này ». Mày không có « cái kia » ! Nó bắt đầu kiểm soát lại con người nó bằng cách soi trong một tấm gương của một ngôi hàng tạp hóa.

Liên lại bước đi và lần qua một công viên. Vài thân cây rù bóng. Mấy chiếc ghế xi măng nằm ứ rù trên thảm cỏ xanh và bức tượng trắng bạc cắt chim đứng sừng sững giữa bồn bông...

Tất cả cảnh vật ấy cũng thiu thiu ngủ trong đêm đang về sâu trong yên lặng.

Con Liên bỏ nhà ra đi từ buổi chiều đến nay. Nghĩ đến má nó ở nhà đang trông đợi, nó không yên tâm lắm. Con bé định băng qua công viên cho mau về đến nhà. Nó mò mẫm từng bước dưới những gốc cây. Bỗng nó đứng lại. Hai mắt lao vào bóng tối. Nó nhìn chăm chăm từ phía.

Nó tưởng đến mấy tên cướp dữ tợn trên tấm quảng cáo xi nê hôm nọ. Nó nghĩ nếu có một tên cướp rình đây đây và nhảy xổ ra ôm lấy nó, thì nó biết làm thế nào mà thoát được ? Nhìn quanh quất một hồi lâu, vững tâm, nó tiến bước. Công viên không vắng người như nó tưởng. Trên mỗi chiếc băng có sẵn một cặp trai gái ngồi say sưa tự tình. Những chỗ tối, nhiều cặp ngồi sát gần nhau đến nỗi ta tưởng đó là một con vật hai đầu, im lặng, không cử động. Họ say sưa tưởng chừng như trên vũ trụ này không còn ai ngoài họ nữa cả.

Được nhìn cảnh ấy diễn trước mắt lần này là lần đầu nên con Liên cũng có một cảm giác lạ. Từng ý nghĩ chạy qua óc con bé. Những cái hôn nồng cháy, những cái ghì lưng nhau, riết chặt lấy nhau đều có ý nghĩa cả đấy chứ ? Ừ ! Có yêu nhau, cảm thông nhau mới có những cử chỉ ấy. Chắc phải là êm dịu, chắc phải là thích thú lắm ! Ừ ! Phải rồi ! Chỉ nghĩ thế, mà Liên đã cảm thấy thích thú. Tuổi còn non dại nhưng con bé đã mơ tưởng những thú cảm giác êm dịu giữa cặp trai gái yêu nhau.

Sao mỗi tình của nó chưa có những « xen » hồi hộp say mê như thế ? Điệu đàn du dương lúc chiều lại lớn vồn trong óc. Đầu Liên bỗng tối đen trở lại...

Nó ù té chạy về khỏi phải trông thấy trước mặt những cặp tình nhân ôm nhau tình tự. Nó muốn vượt lách công viên sang khu phố bên kia có hàng khách qua lại, có ánh đèn sáng trưng ở các cửa tiệm. Nó muốn lẫn vào biển người vui nhộn đó để quên bớt nỗi khổ đau.

Đi ngang qua « Ki ốt » bán báo, ánh bìa của một tạp chí xi nê lại đập vào mắt con bé. Một lớp thanh niên ăn mặc sang trọng đang quây quần quanh đám thiếu nữ trẻ trung xinh đẹp. Bức tranh vẽ thật tỷ mỉ. Màu sắc trông sắc sảo và ăn đúng với màu da và quần áo. Đôi má

hây hây, cặp mắt đen nhánh và hai môi hồng hồng, con người trong tranh có khác mấy con người ngoài đời. Và đây một thanh niên đang cúi hôn một thiếu nữ. Cặp mắt đôi trai gái tưởng chừng không thể nào mở lên được. Ừ ! người ta yêu nhau trên màn bạc là thế ! Liên lại nhớ đến « Cái hôn tuyệt mệnh » trên tấm quảng cáo xi nê hôm nào !

Ngoài đời chắc người ta cũng yêu nhau như vậy. Thằng Đông với nó cũng có thể... Nhưng rồi nó cảm thấy khó chịu. Nó ăm ắp khi nghĩ đến lòng bạc heo của Đông đã rỗng bỏ nó. Chắc chắn một cử chỉ êm ả như trên đây không thể nào có được. Đây là một tội lỗi, một tội lỗi lớn. Lần đầu tiên, con bé lo sợ danh giá bị thương tổn.

Liên nhấp nháy đôi mắt. Nhưng không hiểu sao, hình ảnh những cặp tình nhân trong công viên lại hiện lại trong óc nó.

Ngồi sát cạnh nhau, trao nhau đôi mắt thăm, chuyển cho nhau những chiếc hôn cháy da, ôm siết nhau đến phải la lên vì sung sướng... Chẳng hứa với năng, nâng hén với chàng, hai bên yêu nhau suốt đời, mãi kiếp rìi một ngày nào hai vợ chồng sống dưới một mái nhà cùng bắt tay xây đắp hạnh phúc triu mến trăm năm...

Con bé đã biết cho như vậy là hạnh phúc. Rồi nó mơ tưởng Nó ước ao... một ngày nào nó cũng đạt đến thứ hạnh phúc đó.

Nhưng hạnh phúc chưa đến với Liên.

Câu nói thẳng Đông lại văng vẳng bên tai, thành một điệp khúc quá tàn bạo và cơ mại ám ảnh lấy nó :

Mày không « ăng phọc » gì cả ! Mày thiếu « cái này ». Mày không có « cái kia » !

Một tiếng nấc lên. Cỗ con bé như bị nghẹn lại. Hàng tit trên một cuốn sách đập vào mắt Liên. Nỗi buồn chốc lát được khuấy lảng. Nhan đề cuốn sách mở của hy vọng cho những cặp tình nhân chân nắn.

Hàng chữ đỏ chạy trên nền xanh màu da trời càng nổi rõ trước mắt quần chúng :

Các cô muốn được yêu không ?

Trả lời câu hỏi đó, nhà xuất bản khôn khéo cho in tóm tắt mấy giòng chữ sau đây :

Được lắm, các cô có thể được yêu lắm ! Hãy mua ngay « Phương pháp cảm dỗ bạn trai » của chúng tôi xuất bản. Sách dày 50 trang. Kèm theo 20 hình vẽ đầy lý thú. Bài vẽ và hình vẽ giúp các cô biết rõ thế nào là nghệ thuật yêu và thế nào gọi là hạnh phúc.

(còn tiếp)



TRUYỆN DÀI TÁM LỖ XÁ HỘI NGÀY NAY

Tứ của bà X.X. — Cô VÂN NGÀ thuật

(Xem Đời Mới từ số 33)

ANH nào muốn gì thêm nữa, em. Anh ước ao buổi hôm nay là một kỷ niệm êm đềm mà em là một bà tiên đem nguồn vui đời gieo vào cõi lòng nứt rạn, khô héo anh. Thôi, dĩ dẫu hãy bỏ đi. Giờ chúng ta vui đi, cứ vui lên để quên tất cả mọi ưu phiền.

Đức nắm tay Bích Thủy xuống tắm. Hai người bơi đùa nhau, hể lần nào Bích Thủy kém thì bị Đức hôn cướp vào đầu vào cổ. Cô cứ nụ lấy lệ để rồi Đức khôn khéo thêm một tý chọc cô phải cười phá lên. Sự thân mật giữa hai người đã lần lần vượt khỏi ranh giới bạn bè sự đụng chạm chân tay này ra nơi Bích Thủy một cảm giác say sưa, là lạ. Cô không dám để tình trạng ấy kéo dài mãi vội lên khỏi hồ nằm sưởi nắng. Đức cũng lên nằm một bên nói chuyện rủ rừ.

Những lời nói của ông là ngón đòn chánh trị rất lợi hại càng làm xao xuyến tâm thần bất định của cô gái giàu tính cảm.

Bích Thủy nằm có vẻ thân nhiên nhưng trong lòng suy nghĩ lung lăm. Trong thâm tâm cô đang sôi nổi một cuộc xung đột mãnh liệt giữa tình cảm và lý trí lòng yêu đuối của cô kêu gào, tiếng gọi của bản phận ngăn cấm.

Cô hoang mang, chờ đợi ra không hiểu lòng mình là thế nào nữa. Một sự chống chọi yếu đuối ở trong cô. Cô tự như một người nhìn xuống vực sâu ở dưới chân, mê hoặc và xáy xắm chực muốn ngã xuống. Một cảnh thiên đường và địa ngục đang diễn ra trong trí óc hoang hốt, rồi ren của cô. Một đảng vui sáng lộng lẫy, tươi đẹp, trẻ trung quá có sức thu hút, quyến rũ cô : « Cứ hưởng lấy đi trong giây phút, có hại gì. » Một đảng lại tối tăm, âm trầm trong bốn bức tường lễ giáo, giết cuộc đời xuân sắc, mất hẳn nguồn sống và quyền sống. Cô thêm muốn hoàn cảnh trên nhưng không thể rút khỏi bản phận bắt buộc. Cô đã còn

chồng, con. Hiện nay hai người đang trông chờ cô về, con thơ thỏ hời cha, cha cứ lần lữa bảo nay mai.

Nhớ đến, Bích Thủy giật mình như tỉnh khỏi cơn ác mộng. Cô phải về với chồng con, dù rằng phải sống cuộc đời khuông khổ. Bích Thủy mở mắt ra thấy Đức đang nắm chặt tay vào cằm say đắm nhìn. Ông mỉm cười âu yếm.

Đức hôn trên da thịt của Bích Thủy và bảo :

— Anh biết chắc rằng em đâu nỡ lạnh nhạt với anh. Em cứ hay làm nghiêm mãi nhiều lúc hiểu lầm anh phải khổ sở muốn chết đi được. Sao em cứng dạ chắc lòng đến thế ?

Bích Thủy cúi mặt bảo với một vẻ hối hận :

— Anh còn phải hỏi nữa ư ?
Đức nắm tay Thủy bảo :

— Em không đáng phải khổ thế. Anh nguyện bảo bọc thân em và làm đủ mọi cách để đời em tươi sáng, đẹp đẽ. Khi trước người ấy đã cướp của anh một nữ thần hộ mệnh, nay người ấy không thể tạo hạnh phúc được thì anh có quyền đòi lại, dành giật lại bất cứ với giá nào ? Em chịu không ?

Bích Thủy hoảng hốt hỏi :

— Anh còn muốn gì ?
— Muốn em là của anh, vĩnh viễn ?
— Em còn... gia đình, còn con.
— Em gọi đó là gia đình ư ? Đó là

là ngục tối giam hãm cuộc đời xuân sắc, trẻ trung của em mà em cần phải giải quyết một cách dứt thoát.

CUỘC đi chơi Thử Đức đã làm Bích Thủy phải hối hận. Không bao giờ cô tin rằng mình lại phạm vào tội lỗi. Thế nhưng tội lỗi đến với cô một cách bất ngờ mà cô không còn đủ lý trí để kiềm chế lòng. Những tư tưởng hay ho, những ý nghĩ đẹp đẽ khi đụng với thực tế đều tiêu tan cả để nhường lối cho sa ngã

Có ai hiểu được lòng mình không ? Đứng về phương diện đạo đức Bích Thủy phải chịu tất cả những trách cứ gắt gao, nhưng về mặt tâm lý cô có chút đáng thương hại. Đành bà ai lại không yếu lòng ? Ai có dám tự hào mình sẽ thắng tất cả mọi chinh phục ?

Khi trở về nhà Bích Thủy nhìn thấy cặp mắt nghiêm nghị của bà phán mà tủi lòng. Mẹ cô hỏi với một giọng buồn bã có được nghĩa chằm chằm :

— Gái có chồng như gông đeo cổ. Sao con lại đi chơi cả ngày cả buổi thế không sợ thảng ba buồn sao. Đời này có việc gì đâu kìa được đâu, làm sao tiếng tăm lại không đến tai nó.

Bích Thủy ngồi gục đầu không nói. Mẹ cô nhắc đến ông Nhân khiến cô thêm chua chát dạ. Tội nghiệp, người chồng ấy đã tin tưởng ở cô nhiều quá. Có lẽ mỗi chiều ông dắt con bé Bình thả riêu qua chợ để đón những chuyến xe chiều. Thế mà trên này cô mê vui đến bỏ quên cả bản phận.

Chồng trông, con chờ ngày qua ngày mà nào cô đã nghĩ đến. Nghĩ thế cô giật mình và nhớ lại những hành động điên cuồng vừa qua. May thay chỉ còn một chút nữa là cô phải xấn hổ cả đời.

Cô đã trải qua những giờ vui đùa âu yếm với Đức, sống như một cặp tình nhân trẻ. Cô mềm yếu nhu nhược dễ bị cám dỗ. Chính hiện giờ cô không còn hiểu cô lúc ấy là sao nữa. Thật là rồ dại, điên cuồng. Nhưng con người đã sa ngã không còn nhớ, biết gì đến bản thân mình nữa.

Bích Thủy bỏ vào buồng nằm chịch vào theo sau, ngồi một bên giường nắm tay em hỏi :

— Sao em đi chơi lâu thế mà và chỉ lo rầu hết sức. Có gì vui lắm ư ?

Bích Thủy vẫn chẳng nói gát tay lên trán thở dài. Chị lại hỏi :

— Kỳ này ông Đức có làm phật lòng em gì đây chứ ?

(Còn nữa)

ĐỜI MỚI số 66

Bạn đọc đề ý

Bạn có thể mua báo đóng thành « bộ » tại văn phòng liên lạc 96 đại tá Grimaud (Chợ Thái Bình Saigon.) Báo cũ tính 4 đ. thay vì 5 đ. mỗi tập.

12 tập đến 20 tập, bạn có thể đóng thành một quyển.

GIÁ ĐÓNG : bìa thường 32 đ.

bìa da có mạ tên chữ vàng 41 đồng

Bạn có thể tiếp xúc nơi văn phòng liên lạc ngoài giờ làm việc : 12 giờ trưa đến 1 giờ, 6 giờ chiều tới 7 giờ, Báo cũ chỉ thiếu số 1 và số 5.

ĐỜI MỚI

BÁ ĐÀ SƠN QUÂN
TỰ BÂY LẬU
CỦA
VÔ. VÂN. VÂN
VÂN ĐỨNG ĐẦU
CHUYÊN TRI
TỪ CUNG
VÀ
BẠCH ĐÁI
TIẾNG VANG LÚNG
KHẮP CẢ ĐẦU ĐÀU

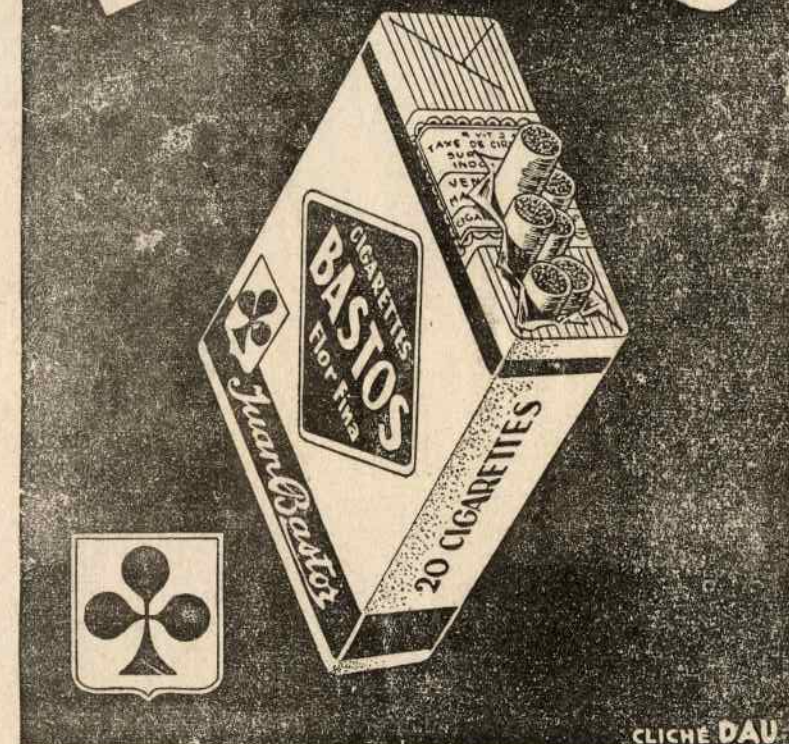


Hãng đúc TRÍ-ĐỘ

Số 87, đường Arras Saigon — Điện thoại số 21,133

Lãnh đúc tiện rèn và làm đồ nguội các khí cụ và máy móc bằng sắt đồng gang nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

BASTOS



Bát Tô tuổi đã dư trăm, nghìn tám ba tám (1838) là năm ra đời.

Mùi ngon thơm diệu tuyệt vời. Ai người rành điệu lại người không ra.

Nhà khiêu vũ ARC EN CIEL

52-59 ĐƯỜNG JACCARÉO — CHOLON

Có nhiều môn giải trí khêu lòng hiếu kỳ tất cả quý khách thành phố

TUẦN BÁO « ĐỜI MỚI »

Glám đốc : VĂN LANG

Quản lý : TRÁC ANH

In tại nhà in riêng Đời Mới
417 Đại lộ Trần hưng Đạo — Chợ quàn
(Giấy nói : 793)

ĐỜI MỚI GIÁ DÀI HẠN Ở NAM-VIỆT

MỖI SỐ. . . . 5\$

1 tháng. . . . 20\$ 3 tháng. . . . 60\$
6 tháng. . . . 120\$ 1 năm. . . . 240\$

Đời địa chỉ xin cho nhà báo biết để tránh thất lạc.

CUỘC THI ẢNH ĐỜI MỚI 1953



180



181



182



183



184



185



186



187



188



189



190



191